

ĐỜI

97

PHÁT HÀNH MỖI SÁNG THỨ NĂM TRONG TUẦN

ĐẶC BIỆT : NHỮNG NGƯỜI CHẾT TRẺ

- THẮP NẮM HƯƠNG CHO NHỮNG NGƯỜI CHẾT TRẺ : đời
- CỒN CÁT LĂNG : trầnviễnphương
- NGHĨ VỀ NHỮNG CÁI CHẾT CỦA BẠN BÈ : vũthếngọc
- ỨNG CỬ VIÊN, ÔNG LÀ AI (6) : đời

2

CHÁNH TRỊ

- KHÚC QUANH MŨI hoàngvânđức
- HÃY TRẢ NỢ TUỔI TRẺ : lýđạinguyên
- DÂN CHÚNG NÊN HÚT MỖI NGÀY 8 ĐIỀU THUỐC PHIỆN ?
nguyễnmạuhcôn

3

VĂN NGHỆ

- CẢNH HOA CHÙM GỬI q.ỳnhdao
- BẾN MƯA NGẦU : cungtịchbiên
- TRÊN CAO : tềđê
- NHỮNG TIẾNG CA CỦA ĐÊM SAIGON (2) lêuyênphương — hạquyên

4

CÁC MỤC THƯỜNG XUYẾN

- NÓI VỚI ĐẦU GỐI • THƠ ĐỜI • SINH TỬ PHỦ • TRANG THƠ
- DÒNG ĐỜI • ĐỜI MUÔN MẶT • SINH HOẠT NHÓM HTN • CƯỜI
- QUÊN ĐỜI ĐỜI • MỘT VÒNG THẾ GIỚI • SÁNG KIẾN MỚI —
- SẢN PHẨM MỚI

ĐỜI • NĂM THỨ HAI • SỐ 97 • TUẦN LỄ TỪ 26-8-1971 ĐẾN 02-9-1971

Tòa soạn
143-145 Cống Quỳnh
Saigon
Đ.T. 22.323

▼
Chủ nhiệm
Bà Trần thị Anh Minh

Chủ trương biên tập

CHU TỬ
và nhóm Sống

GIÁ 50đ

Giao dịch quảng cáo
Hội ông Linh
143-145 Cống Quỳnh
SAIGON

đầu tranh cho đời

CỨU NƯỚC

Phế binh Trần viết Nghĩa tự thiêu và đám tang kéo dài hàng cây số. Liên danh Dương văn Minh rút lui khỏi cuộc bầu cử. Tối Cao Pháp viện công bố các phán quyết liên quan đến cuộc bầu cử tháng mười.

Dưới mắt người làm báo cũng như người đọc báo, tuần lễ vừa qua thực đã nhiều biến cố quan trọng.

Mỗi lần các biến cố quan trọng xảy ra, chúng ta lại cùng xao xuyến chia nỗi lo âu về vận mạng đất nước. Công việc tìm kiếm hòa bình và chấm dứt chiến tranh. Công việc xây dựng nền dân chủ và cách mạng xã hội. Chúng ta đã đóng góp được điều gì cho các công cuộc lớn đó, và thay đổi được vận mạng đất nước này?

Một ứng cử viên ở đô thành đã nêu lên làm khẩu hiệu tranh cử câu «chống Mỹ cứu nước». Từ trước đến nay phía Cộng sản vẫn nêu khẩu hiệu Chống Mỹ Cứu Nước, cũng như phía bên này vẫn hô hào Chống Cộng Cứu Nước.

Một khẩu hiệu tranh cử có thể chỉ là một chiêu bài để kiếm phiếu, một chiến thuật giai đoạn.

Đối với người VN chúng ta thì muốn cứu nước, không những phải chống Mỹ, chống Cộng, chống tất cả các thế lực ngoại lai đang xâm lăng tổ quốc chúng ta và tranh quyền định đoạt vận mạng của chúng ta.

Nhưng ngoài việc «chống» chúng ta còn phải làm gì hơn nữa?

Một trong những công việc phải làm ngay từ bây giờ là xây dựng lại nền tảng tinh thần của dân tộc.

Trong lúc này các ứng cử viên đang ném bùn, bôi bẩn vào mặt mũi nhau.

Trong lúc này các phe nhóm, đảng phái đang nguyên rủa lẫn nhau, tố cáo lẫn nhau làm tay sai cho ngoại bang này hay thế lực quốc tế khác.

Trong lúc này người Việt Nam không còn tin tưởng ở giới trí thức lãnh đạo, không còn tin tưởng vào sức mạnh dân tộc, không dám tự mình quyết định vận mạng mình.

Vậy công việc Cứu Nước khẩn cấp nhất là phục hồi niềm tin dân tộc, phục hồi niềm tin của người Việt Nam, phục hồi lòng tương kính, tương trọng giữa người Việt Nam với nhau.

Công việc đó không thể bằng lời nói, nhất là những lời sỗ sàng, nguyên rủa, mà phải bằng việc làm. Một Hà thúc Nhơn dám liều chết vì ý nguyện chống tham nhũng. Những anh em tận tụy xây dựng Quảng Ngãi Nghĩa Thục. Đó là các hành động giúp chúng ta lấy lại lòng tự tin và sức mạnh của người Việt Nam.

Tuần báo Đời cũng như nhật báo Sóng Thần nhiệt liệt cổ vũ các hành động trên, vì muốn góp thêm ngọn lửa nhỏ vào bó đuốc tự tin của dân tộc Việt Nam.

●

Rút

Thế là Big Minh rút, giữa sự ngăn trở te tiết rở của những người ủng hộ ông. Dư luận phần đông đều tán thành việc ông rút lui, người ta chỉ thắc mắc một điểm là ông tuyên bố rút lui ngay sau khi ông hội kiến với ông Bunker, vừa chôn vớt chân rảo từ Hoa thịnh Đốn trở về. Do đó, người ta nghi rằng có bàn tay lông lá của phu thủy mắt xanh trong vụ ông rút lui. Chứ trong thâm tâm, chưa chắc ông Minh đã thành thực muốn rút lui khỏi cái mà ông kết án là một trò hề bỉ ổi. Bằng cứ là khi L.D Kỳ—Lễ không được niêm yết ông Minh phản ứng rất yếu, vẫn còn tỏ ý sẵn sàng tham dự trò hề bỉ ổi? Buồn thật?

Cái gì sẽ xảy ra sau vụ ông Minh rút? Các chính khách thì nhau làm thầy bói đoán mò rằng sẽ có nhiều sáo trộn. Nhưng sáo trộn ra sao? theo chiều hướng nào? Ông Thiệu có tồn tại không? Chế độ này còn vững không, hay sẽ đi hoang? Có bầu cử Tổng thống không hay chỉ có trưng cầu dân ý? Số phận đất nước sẽ ra sao trong những ngày tháng tới? Nhà sư Lào hữu danh vừa bói dùm Đầu Gối 1 quẻ để giải đáp những câu hỏi trên. Đầu Gối tiếc không thể tiết lộ trên mặt báo vì tiết lộ thì nhất định báo Đời bị tịch thu như liên tiếp hai số báo vừa qua, số 95, số 96 báo Đời đều bị tịch thu vì «phổ biến luận điệu xuyên tạc gây hoang mang dư luận có thể phung hại đến an ninh quốc gia (sic)»

Tuy nhiên, có một điểm Đầu Gối có thể tiết lộ được mà không sợ báo bị tịch thu, là điểm liên quan tới báo chí; Theo nhà sư Lào tiên đoán, trong những ngày sắp tới, báo chí sẽ rộ như sung, ít nhất là sẽ có 20 tờ nhật báo tự đình bản trong số hơn 40 nhật báo hiện hành, nhất là những tờ báo xuất bản vì nhu cầu bầu cử Tổng thống, những tờ báo của phe ông Thiệu, phe ông Minh, phe ông Kỳ sẽ thi đua tự mổ bụng vv... Chế độ «bóng» giấy sẽ cáo chung. Hiện tượng những tờ báo bán 50 số một ngày mà vẫn lời sẽ chấm dứt. Riêng báo Sóng Thần sẽ mở một kỷ nguyên mới trong làng báo với số phát hành kỷ lục 100 ngàn một ngày. Tuần báo



KHA TRẦN ÁC

Đời cũng hách lắm. bắt đầu từ số kỷ niệm đệ nhị chu niên, sẽ đổi mới toàn diện, từ nội dung đến hình thức. Sẽ in offset cả 60 trang theo kỹ thuật tối tân.

Cần nói thêm một điều là nhà sư nhân nhủ đồng bào cứ việc ăn no ngủ yên, khỏi phải tích trữ, khỏi phải lo lắng gì. Ăn no ngủ yên, và cầu nguyện cho đất nước này, mỗi ngày mỗi thối nát hơn, các nhà lãnh đạo mỗi ngày thêm «chuyên tường» thêm chia rẽ vì đất nước này thối nát thì càng sớm đi tới sự tận cùng của thối nát, và một kỷ nguyên mới sẽ bắt đầu, kỷ nguyên của sự lãnh mạnh, của sự quật khởi, của thanh bình thương yêu đoàn kết. Kỷ nguyên đó tới đến đit rồi. Sự sửa soạn ra mắt của Sóng Thần là một bằng chứng.

Hết hào hứng

Sự rút lui của Big Minh làm cuộc chạy đua Hạ viện mất rất nhiều hào hứng. Một số ứng cử viên lo xa rằng dù có trúng cử, chưa chắc đã được lĩnh tháng lương đầu tiên đang tính bỏ cuộc. Một số ứng cử viên bán nhà bán tất cả cơ nghiệp hoặc đi vay nợ lãi để lấy tiền tranh cử, đã bắt đầu hối hận ghê gớm. «Quá là đại hơn chớ». Họ than thở với vợ con bè bạn như rửa. Tranh đấu gì mà dễ lung lay tinh thần thế! Còn nước còn tát. Cháo húp quanh, công nợ trả dần. Sợ chớ gì. Mà không trả được nợ thì quýt có sao đâu.

Độc những bích chương của

các ứng cử viên, Đầu Gối thất vọng vì thấy nội dung nghèo nàn hết sức! hầu hết đều giống nhau: hòa bình, hòa giải dân tộc, diệt tham nhũng, thối nát v.v. quanh đi quẩn lại chỉ có bấy nhiêu luận điệu cũ rích. Kể cả những tay gộc, những đảng «lập thuyết» như Nguyễn Mạnh Côn, những chính trị gia lỗi lạc như Trần văn Tuyên cũng chả có gì độc đáo.

Riêng Đầu Gối khoái nhà văn Nguyễn Vũ (tên cúng cơm: Vũ ngự Chiêu) với cái khẩu hiệu:

«Linh chiến vào Hạ viện với hồn ma bé bạn trên vai» Nguyễn Vũ đã bán bản quyền 20 tác phẩm của mình lấy 1 triệu 8 trăm ngàn để ứng cử. Nếu Nguyễn Vũ rớt không riêng gì Nguyễn Vũ rớt, Đầu Gối cũng ứ học máu vì Hạ viện cần phải có những chiến sĩ quyết tử như Nguyễn Vũ, Dương Kiên, Đoàn Kinh, Nhữ văn Uy v.v bên những người đứng tuổi có kinh nghiệm, có uy tín như Hà thượng Nhãn, Nguyễn mạnh Côn, Trần văn Tuyên.

Bunker, ông là ai?

Thấy vai trò của thái thú Bunker rộ quá, báo Đời định viết một số đặc biệt về Bunker. Chu Tử vừa gửi cho ông Bunker một lá thư nguyên văn như sau dưới đây không có lý gì ông Bunker không thỏa mãn ý muốn của báo Đời.

19 August 1971.

Your Excellency,

We are aware that you hardly ever accept an interview with the press, especially with Vietnamese

reporters. It is our understanding that this apparently is not your intention, but is due primarily to your busy schedule.

We are sending this letter, however, to ask you for a special interview with DOI weekly magazine in the light of our intention to write a cover story on you.

Readers of DOI as well as the rest of the Vietnamese will certainly wish to learn more than what has been covered in the Vietnamese press — more about your personal concerns than about politics, diplomacy, the war, Vietnamization, disengagement, etc..

Therefore, we would appreciate the great privilege of your concurrence in a short interview at your most convenient time and location. If you would care to set the limitations, we shall center our questions around the topics of your choice only.

We also wish to take this precious opportunity to meet with Mrs. Bunker. If this could be arranged, we would be very much obliged.

Please accept our highest regards and sincere gratefulness for your consideration.

Respectfully

CHU TU

Editor in chief

Excellency Ellsworth Bunker American Embassy Saigon

DỊCH

Kính gửi Ông Đại sứ Ellsworth Bunker.

Thưa Ông Đại sứ.

Chúng tôi biết rằng Ông Đại sứ ít tiếp báo chí tới phỏng vấn, nhất là các nhà báo người Việt Nam, dù đó không phải là chủ trương của Ông Đại sứ mà chỉ là vì Ông quá bận rộn.

Tuy nhiên, chúng tôi vẫn gửi thư này, xin Ông Đại sứ dành cho phóng viên của chúng tôi một cuộc phỏng vấn đặc biệt của tuần báo ĐỜI nhân dịp chúng tôi viết một bài chủ đề về Ông Đại sứ.

Độc giả của ĐỜI cũng như nhiều người Việt rất mong được biết rõ về Ông Đại sứ, với những điều gì nhiều hơn các điều báo chí VN đã viết về Ông với những điều thân mật hơn chuyện chánh trị, ngoại giao, chiến tranh, VN hóa, giải kết v.v.

Xin Ông Đại sứ dành cho chúng tôi một vui mừng hiếm có được Ông Đại sứ chấp thuận. Nếu tiện dịp chúng tôi cũng rất mong được gặp gỡ Bunker phu nhân.

Xin Ông Đại sứ cho biết thời giờ địa điểm và các giới hạn về đề tài cuộc phỏng vấn.

Chúng tôi rất mong được Ông trả lời. Chúc Ông những điều tốt lành nhất.

Chủ bút
CHU TỬ

Nói tục mà chơi, nghe tục chơi.

Một nhà nho họ có tài học uyên bác nhưng đồ đạc chẳng ra gì, nên về sau vì sinh kế eo hẹp bắt buộc

đi phải xin làm thừa phái là một công chức bậc thấp nhất trong ngạch «lại». Vì mang sẵn cái tâm trạng bất mãn, có lần nhà nho đâm cau, trút hận trong bài thơ «Ông thừa ở đâu?». Bài này có nhiều câu rất khinh thế ngạo vật, lại có câu vượt ngoài mức nhã độ ngụ ý: «Ông thừa cái con c... ở trong đống quần đây này!»

Điểm cần nhớ rằng Ông «Thừa» là hạng mặt rệp, thường giúp các quan phủ huyện xem trước các giấy tờ rồi phê trình hoặc lo thảo các công văn, trát đòi v.v., cũng có Ông thừa chuyên việc bưng nước trà chia bài ở trong cũng (thừa trà, thừa trâu, thừa bài), trong khi đó «Thiếu» lại là tiếng gọi tắt hàm Thái tử thiếu bảo, là vinh hàm của Tổng đốc Hà đông dưới thời Pháp thuộc, đứng đầu ngạch quan lại Bắc Việt, (thường nghe nói Ông Thiếu Hà đông, cụ Thiệu Văn đình).

Cũng chính mấy câu bông đùa «thiếu» với «thừa» mà tại và đã xảy đến cho tác giả: Ông Thừa bị Ông Thiếu bãi chức, Thế mới biết hoạn trường không phải chỗ được đem «thừa» bị với «thiếu».

Bài này trước đây thấy ghi trong cuốn «Chiếc lư đồng mất của của Nguyễn Tuân, nhưng tác giả đã lược bỏ mấy câu tục sau cùng, dứt ở câu «Ông còn thừa cái gì không»? Về sau Lãng Nhân trong cuốn «Chơi Chữ» chẳng những chép đầy đủ lại còn nối thêm 2 câu kết làm khi thơ đậm non hân,

và bài đã mang tiếng «thừa» lại càng đậm ra... thừa. Giữa bài của họ Nguyễn và của họ Phùng (Lãng Nhân) có nhiều chữ khác nhau, nhưng không quan trọng. Ở đây chúng tôi chọn bản của họ Phùng là bản đầy đủ để bạn đọc tiện nhận định.

Ông Thừa ở đâu

Ông là Thừa phát Hoàng Nông, Ông ngồi ông nghĩ mình ông thật thừa.

Người trong thế giới đã vừa, Có chi trời lại lọc thừa ông ra. Mất thừa ông chẳng buồn trông, Gặp gái mà hồng ông liếc ông chơi.

Tại thừa ông chẳng nghe ai, Thấy chuyện nực cười ông chỉ thoáng qua.

Miệng thừa ông chẳng nói ra, Câu chuyện mặn mà ông nói đủ nghe.

Tay thừa ông chẳng buồn phê, Sẵn dầu son nhoe ông nhấc mực đen.

Chân thừa ông chẳng buồn chen, Sẵn bước đường liền ông cứ ông đi.

Bụng thừa ông chẳng buồn suy, Ông cứ gan lì, mà việc cũng xong.

Ông còn thừa cái gì không? Ông còn thừa cái... giấu trong đống quần.

Cô nào lịch sự thanh tân, Hỏi rằng có thiếu, muốn mượn ông cho.

Ngán thay cái bon nhà nho, Mất tiền mất của đi lo ông thừa.

trên cao



TÊ ĐÊ

— Em để hở khuy trên cho «gió trẻ con» đùa chơi trong đó... Ngực em là một vườn trẻ thật tuyệt cho gió. Một phiến cỏ non hồng ngà.

Nàng lại mỉm cười. Khi yêu nhau nụ cười đến thật dễ.

Tôi ôm vai nàng và mở cửa phòng. Chiều nay tôi không muốn yêu nàng trên chiếc giường. Tôi cần đổi không gian yêu. Những người tình bây giờ sợ sự nhàm chán sa lầy. Một cái giường dù là một thánh địa hấp dẫn cho xác thịt cũng có lúc trở thành một bãi đất cằn. Yêu không phải chỉ là một lần lóc trên một cái giường; người ta còn cần những thứ khác nữa.

Tôi muốn đưa nàng lên sân thượng, lên một cái giường bằng xi măng rộng hơn mở thẳng vào trời.

Tôi lấy bao Kent và một hộp diêm theo.

— Anh đưa em lên terrasse... lên thật cao.

Nàng nhìn tôi mỉm cười.

— Thế mà anh bảo anh đưa em lên «Đỉnh Gió Hú»!

— Tại sao lại không? Thịnh thoảng mình phải tiêu thuyết hóa cuộc sống đau khổ này một chút chứ.

Tới chiếc thang sắt đưa lên sân thượng, tôi bảo nàng:

— Em lên trước đi... nhớ ngả anh còn đỡ!

Tôi bước lên sau nàng. Tôi ở sau màu nâu hồng mượt mát để yêu của đùi nàng.

— Đẹp quá anh! Lâu lắm em mới lại lên cao như thế này.

Nàng khép mí ngửa mặt lên trời, hai tay dang ra rồi hít mạnh cả bằng mũi lẫn miệng khi chớm đêm. Nàng nhuang uống gió. Những sợi tóc của nàng rung đu đưa. Nàng ra riềm terrasse nhìn xuống đường.

— Nhìn xuống dưới đó ghê qua anh, nhưng em có cảm giác thích thú kinh khủng.

Tôi nói một mình:

— Sự say đắm nhìn vào hố thẳm?

— Anh vừa nói gì thế?

— Anh nói là em trông «say gió» lắm!

Nàng mỉm cười:

— Thì em vừa uống gió mà!

Tôi ra đứng cùng nàng, nàng ôm ngang bụng tôi như sợ ngã xuống đó. Tôi và nàng nhìn xuống đường. Những con vật người biết đi bằng bánh xe tạo thành những giòng một nhồi. Tôi bảo nàng:

— Đứng trên này nhìn xuống hơi ghê nhưng em biết không tại trẻ ở Mỹ bây giờ có style làm tình rất lạ để tìm cảm giác mạnh. Đối với họ lối làm tình cổ điển hầu như không còn ý nghĩa và thích thú nữa.

Tại con gái nhảy dù từ trên cao xuống. Ở dưới những bụi cây có bồ chờ sẵn, khi vừa chạm đất, nghĩa là đang lúc hồi hộp sợ hãi nhất, họ ôm lấy nhau và làm tình. Tuổi trẻ của tại mình cũng có quá nhiều hồi hộp, hồi hộp hơn cả lối nhảy dù đó.

TUỞNG TƯỢNG

Kha trấn Ác tuổi già, lưng khom
Dám khoe rằng xuống xóm yên hoa
Rờ mờ cái... chị em ta

Mặn xong một cú phì phà dốc hơi!

Chàng kiệt sức nằm chơi và thở

Bên cô nàng hơi hốt tằm xuân

Lệnh trên khi đã rút quân:

— Nhật trình tin tức đánh văn cho nghe!

Nàng cầm báo lên nghe lên giọng

Rằng hôm nay Tổng thống anh minh

Tiếp tân mua chuộc cảm tình

Nhân dân tự vệ, tặng hình rất bô!..:

Em đang đọc cười tỏ một phát

Luôn bàn tay tươi mát sờ... râu

Cười duyên em khẽ lắc đầu:

— Nhẽ ra nên tặng một châu lá đa

Nghe nói vậy, họ Kha khoái chí

Về đến nhà hứng tỳ viết ngay

Chuyện trò Đầu Gối hăng say

Báo ra chưa được một ngày: tịch thu

Ông nhà nước lù khù bỏ mẹ

Việc đêch gì làm thế mất công

Chỉ cần thông cáo là xong

Rằng: Kha trấn Ác đừng hồng bịp dân

Cái bình thiếc trong quần lũng lằng

Xuội lâu rồi còn nhằng cả lên

Dù cho tiên nữ kẻ bên

Cán cờ chắc vẫn nằm yên như thường

Chuyện xuống xóm phố tương lấy đẹp

Giống nhà ông đã lép từ khuya

Chẳng qua khi viết bị đê

Ông ngồi tưởng tượng đi «bê» cho vui.

TÚ KẾU

Tôi bảo người yêu:

— Anh sắp đưa em lên «Đỉnh Gió Hú»... vượt lên hẳn thành phố và những con người lầy nhầy này!

— Anh lại «tốc» rồi đấy!

Tôi cần phải giải thích cho nàng:

— Em cởi robe ra rồi lấy chemise và quần bơi của anh mà mặc để leo lên đó cho dễ.

Tôi mở tủ lấy chiếc chemise xanh nhạt và quần cho nàng, Nàng vào phòng tắm. Tôi châm một điếu Kent hút. Trên cao gió lộng phải có một cái gì làm ấm trước khi tôi có thể sưởi ấm bằng môi, bằng thân thể và bằng ánh mắt, tâm hồn toát yêu của nàng. Tôi nhìn ra cửa sổ. Chiều bị ám sát. Nàng mở cửa phòng và cài khuy áo từ dưới. Tôi đặt điếu thuốc lên môi nàng. Nàng rít một hơi dài, ngửa cổ thở khói. Môi nàng là một ống khói màu hồng phớt. Nàng cười. Tôi nắm lấy bàn tay nàng không cho nàng cài nút hai chiếc khuy trên cùng.

Hỏa tiễn, bom đạn, plastic, nghèo túng, quân dịch. Anh và em chưa nhảy dù nhưng đứng trên cao đã thấy có cảm giác lạ rồi!

Nàng lấy ngón tay làm lược lùa vào những lọn tóc đầy gió chạy ngược về phía sau.

— Em thấy ở VN mình làm thế chưa được, mào đầu yên kiêu đó có thể cũng thú đấy!

Nàng nằm xuống trên sàn xi măng còn ấm nắng chiều. Tôi nằm cạnh nàng mặt nhìn về phía mặt trời lặn. Mặt trời bị đám loang màu ở phía Tây. Chúng tôi nằm ngang vật máy hồng chạy dài. Tôi bảo nàng:

— Em nhìn mặt trời lúc hấp hối đẹp không?

Nàng quay lại nhìn về phía những đám mây nhiều màu như nhìn qua một ống kính vạn hoa của tuổi nhỏ.

Nàng có vẻ không thích những đám mây đó. Nàng xoay người và ngửa mặt lên khoảng trời xanh trong.

— Lúc này em thích khoảng trời này hơn vì nó không lộn xộn, phức tạp như những đám mây loang màu và loang hình kia. Sống 24 giờ một ngày, người ta mang đến cho mình đủ thứ lộn xộn rồi... kể cả những người thân của mình...

Tôi mỉm cười đùa nàng:

— Kể cả anh nữa phải không?

Nàng lờm lờm yêu tôi:

— Một đôi khi thôi! Nhưng em dễ quên những thứ anh làm phiền em lắm... vì anh là người đầu tiên mang đến cho em hạnh phúc... quá nhiều... hơn là em từng mơ ước...

Tôi hôn lên đầu mũi bé bỏng của nàng. Nàng lại nói tiếp:

— Em thấy hạnh phúc là sự vắng mặt của những thứ lộn xộn đó. Nhìn lên chỗ hư vô kia, em cảm thấy như có cánh bay. Tĩnh lặng cũng là một khoái cảm. Anh có thấy thế không?

— Đúng. The Sounds of Silence. Những âm thanh của niềm im lặng!

Tôi nhìn lên khoảng trời của nàng và cảm thấy mất hút trong đó. Tôi chợt thấy cuộc sống chuyển cuồng dưới thành phố này đầy đau khổ, ồn ào phiền gô bó, tiện, bon chen, bần thủ, tàn bạo.

Tôi bảo nàng:

— Anh cũng cảm thấy như em... nhưng mình phải nói «nhìn xuống» chỗ hư vô kia mới đúng khoa học!

Tôi nắm bàn tay lại làm hình quả địa cầu và chỉ cho nàng vị trí của tôi và nàng đang nằm trên đó.

— Vậy thì...Thượng Đế ở dưới chúng mình à?

— Đạo này em cũng triết lý ghê nhỉ! Lâu lắm em mới nói một câu nghe được!

Nàng quay sang tôi mỉm cười. Đầu mũi nàng chạm lướt má tôi:

— Tại em lấy bệnh của anh đấy!

Tôi luồn cánh tay xuống cổ nàng làm gối. Chợt một ý tưởng đến với tôi như một con bướm lạ đậu vào óc.

— Em học ban A, giáo sư vạn vật của em có dạy thứ cơ tròn, cơ dài, cơ vân này dùng để làm gối cho người tỉnh chưa?

Anh lúc nào cũng «quấy» được? May mà anh dạy sinh ngữ chứ anh mà dạy vạn vật học trò con gái hư hết!

— Em thấy anh nói có đúng không? Cái gì mình nói khác người, người ta cho mình là «tốc» là điên. Thế mới khôi hài! Anh bảo anh đưa em lên «đỉnh gió hú». Bây giờ gió hú thật. Em thấy không? Cũng như nếu anh bảo với một giáo sư dạy vạn vật là bập thật tay là một cái gối tuyệt diệu cho người tỉnh chặc ông ta cũng cho anh là «tốc»! Nhưng sự thực thì bập thật là một cái gối cho người yêu... cho em. Sự thực thì gió đang hú trên cao này, trong những đỉnh cây xanh kia, và trong tóc em. Em thấy anh nói đúng không?

Nàng gật đầu rồi lại nhìn vào khoảng không. Tôi nằm ngửa im lặng để được thấy mình được tâu vào cái bao la của vũ trụ và tình yêu của nàng.

Chợt nàng chỉ vào trời:

— Anh trông cái điều kia đẹp không?

Tôi nhìn lên chiếc điều màu đỏ có cái đuôi quẫy loạn trong gió. Tôi bảo rằng:

— Khi tự do người ta có màu say đắm như cái điều kia. Bây giờ em tạm được tự do tách khỏi gia đình và cuộc sống. Em ở bên anh và em đang có màu say đắm.

Nàng mỉm cười lướt trong mắt tôi.

— Anh thấy nó như một con cá nổi điên. Có lẽ điên vì bị buộc giây... như em bị bố mẹ em buộc chân ở nhà không đến được với anh tự do!

Nàng cãi bướng:

— Em không cho đó là 1 con cá điên... Trông nó giống con gì lẳng quàng... con gì mà thành ech ấy.

Tôi lấy ngón tay cào vào đùi trần của nàng:

— Em học ban A mà dốt vạn vật kinh khủng. Con nòng nọc chứ con gì!

— À đúng rồi... Trông cái điều như 1 con nòng nọc màu đỏ. Anh thấy cái đuôi của nó quẫy như nhảy soul tuyệt ghê không?

— Lúc này thì anh không nghĩ cái điều là một con cá điên nữa. Nó đúng là một con tinh trùng!

— Khiếp! Anh nói nghe ghê quá!

— Em không có tinh thần khoa học một chút nào! Lẽ ra em nên học ban C mới phải! Em nên tập nhìn thẳng vào đời sống, nhìn với một con mắt của một con người mới chứ đừng nhìn theo con mắt của thể hệ cha mẹ mình, những con mắt có thể chứa đầy thành kiến! Mình phải là thứ thuốc trừ sinh loại mạnh nhất để hủy diệt những con vi trùng thành kiến này. Em biết không một giọt tinh dịch có tới 50.000 con tinh trùng. Hay nói cho có vẻ vào

chương bay bướm hơn là có tới 50.000 cái điều li ti quẫy loạn đó. Anh và em cũng từng là hai cái điều đó.

— Anh nói thế làm em sợ hãi...

Tôi ôm chặt nàng như ôm một đứa bé:

— Em thật trẻ con! Em tưởng những cái điều đó vào trong em để làm sao! Trừ khi...anh và em cùng muốn những chiếc điều này bay, bay say đắm, bay tự do không giây trong trời ấm mượt bé bỏng của em!

Nàng úp mặt trên ngực tôi như tìm một vầng bình an trên trần thế. Đầu mũi nàng lạnh vì gió chiều. Tôi bảo nàng:

— Mũi em lạnh quá. Để anh sưởi ấm nó!

Tôi để mũi lên đầu mũi nàng thật lâu rồi lướt xuống môi trên lấy đầu lưỡi kích thích môi nàng.

— Anh sợ để lâu sẽ đến lượt môi em lạnh nên anh phải hôn môi em!

Tôi rời môi nàng sau khi lưỡi tôi đã thấm chất dai ngọt của môi nàng.

— Anh khôn! Lúc nào anh cũng tìm ra được một cái cớ để hôn em!

Tôi cười với nàng:

— Thực ra hôn chẳng cần phải tìm một cái cớ nào, hôn là hôn nhưng chẳng lẽ lúc nào anh cũng im lặng!... Có khôn thì mới yêu em chứ!

Chợt có tiếng còi của một chuyến xe lửa buổi chiều rúc lên buồn thảm, mát mẻ và đơn độc. Một con vật bị chọc tiết rồi im lìm. Như cảm thấy sự phá hủy của thời gian, nàng nắm lấy bàn tay tôi đưa lên má nàng. Tôi muốn bắt gặp một sự sợ hãi ở nàng để nàng hiểu rằng những phút được ở bên nhau là những phút sống đúng nghĩa nhất... những phút còn lại chỉ là một sự đầu hàng thời gian. Tôi bảo nàng:

— Sự chết là con đường một chiều. Mọi người sẽ đi cùng chiều tới cuối đường. Thời gian là một chuyến xe phồng hết tốc lực. Anh và em và mọi người đều cùng ngồi trên chuyến xe đó!

Tôi nâng nàng dậy và châm thuốc hút. Đốm lửa nhỏ bé trong hai vòng đen nâu của mắt nàng như hai ngọn nến được thắp lên trên cây giáng sinh một đêm Noel của hai kẻ yêu nhau. Tôi và nàng nhìn vòng địa cầu giới hạn bởi những mái nhà và những đỉnh là cây xanh đậm, những chiếc ô kết bằng lá để che nắng che mưa cho những con chim bé bỏng còn sống sót trong thành phố.

Được tin từ Tuần Báo:

«MÃ THƯƠNG»

chuyên về thể thao đua ngựa sẽ ra mắt số đầu vào ngày thứ ba 24-8-71. «Đời» có vài hàng giới thiệu cùng quý bạn và chúc MÃ THƯƠNG tiến mạnh.

— Kia anh... Có hai quả bóng bay kia! Nàng reo lên như một cô bé. Tôi nhìn theo ngón tay chỉ của nàng. Hai quả bóng nổi lên với nhau bằng một sợi giây. La chaine. Chắc thế. Ở xa tôi không thể thấy sợi giây đó được! Một quả màu đỏ và một quả màu vàng. Chúng tự do như một đôi chim hải âu. Hai quả bóng bay về phía những đám mây màu xám phớt tím. Tôi bảo nàng:

— Đó là một sự tình cờ tuyệt diệu. Nếu viết vào chuyện người ta sẽ cho là tiêu thuyết quá. Nhưng thực sự trong đời có những tình cờ này. Đúng lúc em đang ở bên anh... lên cao với anh lại có hai quả bóng. Em có thấy chúng như hai người tình lơ lửng nhà trốn đi với nhau không? Trốn đi để được tự do dù rằng một tự do trong màu xám như màu trời kia. Nhưng chắc hai quả bóng đó phải được hạnh phúc.

Nàng im lặng hút thuốc nhìn hai quả bóng đến khi chúng mất trong màu xám của mây.

Tôi ôm lấy vai nàng:

— Nhà em ở khoảng nào?

Nàng quay về phía tháp chuông nhà thờ vượt lên khỏi hàng cây phía xa:

— Gần nhà thờ. Em không còn muốn nhìn về phía đó. Em sợ về nhà! Gia đình bây giờ chỉ là nơi con người tự cầm tù nhau trong một không khí chịu đựng đến sát bầy thần kinh. Không còn gì nói với nhau. Em chỉ tìm thấy hạnh phúc trong phòng của anh, lúc ở bên anh. Mỗi lần nghe bản I'll be there, Em chỉ muốn chạy ngay đến anh và ôm anh. Nhưng không thể được!

Khi tôi và nàng hút hết thuốc, tôi kéo nàng nằm xuống bên tôi và nhìn chằm chằm sang màu đậm trên bầu trời, trên mái nhà, trên đỉnh cây và trên khuôn mặt thoáng buồn của nàng. Chắc nàng đang nghĩ tới phút nàng sắp phải rời tôi để trở về làm một tù nhân trong gia đình, một tù nhân vô tội dễ thương.

Nàng chỉ lên ngôi sao đầu tiên xuất hiện lơ lửng trên trời và nói với tôi:

— Có bao giờ anh nghĩ rằng anh hay em hoặc cả anh và em sẽ cô độc như ngôi sao kia không?

— Có chứ. Nếu chúng mình vì một lý do nào đó phải xa nhau. Như bây giờ thì em có anh và anh có em. Chúng mình không cô đơn như ngôi sao kia. Mình phải tranh đấu cho tình yêu của mình để đừng bị ném vào sự cô đơn khủng khiếp đó!

Đêm làm một người tình mơ mộng. Đêm không phải là bóng của Satan đối với những kẻ đang yêu nhau. Tôi vòng tay ôm sát nàng và mắt lướt ngang. Nàng nhắm mắt lại. Tôi xoay nàng xuống dưới tôi. Vũ trụ tuyệt diệu bây giờ là thân thể nàng, là nhịp đập của tim nàng, là môi nàng, là hai bàn tay nàng trườn xiết trên lưng tôi. Lưng tôi che khuất bầu trời đêm và ngôi sao cô độc. Hơi thở nàng như gió hú trên đỉnh cao.

Thấp NĂM HƯƠNG cho những người CHẾT TRẺ



VỀ MỘT HOA TIÊU CẦM BÚT CHẾT ĐI: TRẦN DUY MỸ

Trần duy Mỹ là một hoa tiêu phân lực A37 Phi đoàn Hồ Cáp Đà Nẵng, Sinh năm 1944 ở Huế, và trong khai sinh đề 1945. Chết ngày 14 tháng 7 năm 1971 Bút hiệu thường ký Trần viễn Phương. Tôi biết Mỹ từ khi anh còn là một chuẩn úy biên tập viên cho tập san Lý Tưởng (KQ). Hồi Mậu Thân, tôi là tiểu đội trưởng và anh là trung đội trưởng. Những giờ cầm trại một trăm phần trăm, tôi ngủ trại, đánh xi phé hoặc đưa đón là chuyện của mọi quân nhân bị cầm chân. Dê Húc Càn và Phạm Hồ thường đùa nghịch Mỹ, mỗi khi anh ta leo lên bàn ngủ. Hai tay anh ấy bèn kéo khăn trải giường phủ lên người anh kín mít, rồi lấy nệm chằm chằm đầu giường. Sầu có cái bằng tên

đề ở mỗi bàn viết, Dê Húc Càn lại viết thêm mấy hàng chữ vinh thăng cho cố trung úy Mỹ.

Rồi anh ra khỏi cái nhàm chán của nghề viết lách, đi học lại A37. Tôi tưởng là đã có một thằng đã chán cái nghề cầm bút, vinh quang chẳng bù lại cho tui nhục. Tôi mừng cho bạn đã biết bỏ nghề. Nhưng không ngờ sau khi ở Huế Kỳ về, Mỹ lại viết hăng hơn bao giờ hết, Một vài truyện của Mỹ như «Chú Linh Đất» thật hay hoặc một vài bút ký chiến tranh như ở Lào đăng trên Đời. Cái nghề cầm bút, theo tôi, nó rất kỳ với nghề đi lính. bây giờ ai chả đi lính, bạn cứ tưởng tượng ra rằng giữa cái xã hội này mới có cái cảnh bắt con người ta đang tuổi thanh xuân phải già từ gia đình, cuộc sống học

đường, mặc bộ đồ cưỡi ngựa rộng thùng thình đi làm cỏ vè, thời gian huấn nhục, mà lương thì chưa được tới năm ngàn. Rồi còn nhiều tai ác nữa, Tui tôi thường đùa là huynh đệ chi binh phải được nôm na gọi là huynh đệ chi binh là lỗ tướng anh em ơi. Sống, từ anh binh nhì đến đại tướng đều có bona phận giống nhau, là phục vụ lỗ gia đình, chết đi phục vụ lỗ tổ quốc. Chỉ có một cái lỗ là bình đẳng thôi, ngoài ra chẳng bình đẳng cái cóc chó gì.

Cuối tháng 6 vừa qua tôi và Hồ Phong ra Đà Nẵng công tác. Đầu tiên là đi gặp một anh quan sáu nhưng anh ta còn bận đất khi đi dự đại hội. Nôm na là anh còn phải đi đến tòa lãnh sự Xê Kỳ. Nên đợi quá lâu, tui tôi đến mượn xe Honda của Trần V. Phương. Khi chúng tôi tới, khoảng 4 giờ chiều, anh bạn này đang cời trăn, trừ một cái quần đùi. Mỹ đang ngồi trong phòng viết truyện ngắn. Có lẽ cái

mang tên «Cồn Cát Láng» đó. Gặp tôi, Mỹ bảo các bạn lấy xe ra phố rồi 6 giờ chiều về ăn cơm. Tui, một phi công đại úy A 37 năm cùng phòng với Mỹ, nói đùa dạo này Mỹ chịu khó viết lắm, ngoài truyện ngắn còn đang viết một truyện dài «Phượng Hoàng Bồng».

Chúng tôi trở lại Sư Đoàn KQ khoảng 11 giờ đêm. Mỹ và Tui trách tui này tại sao không về ăn cơm. Tui tôi thoái thác là đi rong chơi cho đã cái khoái giang hồ vật. Mỹ và Tui bèn rủ tôi và Hồ Phong đến quán cô Châu nhậu la de. Sau này tôi mới biết là Mỹ thấy tui ra, hán đi mượn được hai xấp để thiết tui này ăn cơm, nhưng tui này không về, hán bèn mời đi nhậu la de. Tui tôi ngồi đây ăn cháo gà uống la de, đầu lảo đảo mọi thứ truyện. Từ truyện hippies, đến choác, đến đời lính, đến thân phận con người hèn mọn nhục tiều, đến cảnh xuân Tóc Đỏ nhiều như châu chấu, bất cứ ở đâu cảnh lấy diêm bưng bỏ tướng đại, rước gái tướng chơi, đến đánh tennis bần bần này nhưng con mắt luôn luôn dòm nhìn sang bên ông quan sáu, để khen lấy diêm. Cái bạn nịnh tài nhất được chúng tôi bầu lên, riêng Đà Nẵng, đó là bạn đang sĩ chưa chết đã vòng hoa tang trên nón» hồn danh Mây Trời. Hán cũng bay A37, nhưng bay chơi thôi, nghề của hán là bay lấy huy chương cánh chim vàng hơn là ra mặt trận thả bom. nhưng tui tôi đều đồng ý với nhau, hán rất giỏi Anh văn, mà vốn sinh ngữ này chỉ để dạy anh ngữ cho con anh Sáu. Bay bổng làm gì cho nhiều, lạnh căng đại bàng, Mỹ nói thế, lon là xum xuê đều đều là tốt rồi, miệng mồm đỡ tay chân. Tôi chẳng nhớ thằng nào trong bọn tôi lên tiếng chữ bới thậm tệ cái thằng vẽ insigne con Chim Cút trong lưới. Mỗi một phi đoàn đều phải có cái truyền thống riêng để phục vụ. Như Phi Hồ là cái gì đáng quý của những cánh chim bay, có ngày hai raid thả bom, com tây tay cầm (bánh mì cầm tay) mà vẫn diệt địch hăng hái hữu hiệu.

Một trong bọn tôi nói. Khi chúng ta phê bình cái nhược điểm của những cánh chim lớn hiện quyền cao chức trọng, không có nghĩa là ghen nhưng để làm cái mốc cho

những ai sau này lên cầm quyền thì hãy nhớ lấy cái hôm trước mình phê phán, mình không được quyền dẫm lên trong tương lai đối với kẻ đến sau.

Tôi nhớ có lẽ Mỹ là thằng đồng ý nhất. rồi đến Tui. Sau nữa, ở bàn bên kia có Du. Anh chàng đại úy trẻ tuổi nhất của Không Quân, anh hùng sát cộng, khóa 65D, đã đeo lon đại úy ba năm rồi, mà hình như trẻ quá hay sao mà chưa có vòng hoa trên nón.

Khoảng 12 giờ đêm, chúng tôi mới về phòng ngủ. Lý Hợp nhường cho tui tôi phòng của anh. Ngày hôm sau, chúng tôi lại mượn xe của Mỹ rong chơi khắp Đà Nẵng. Vũ, Hồ Phong và tôi đi suốt ngày quên trưa, chiều, bữa cơm mà Mỹ hẹn đi ăn. Đến tối, tôi nhớ một anh lính KQ cầm thư vào cho Mỹ nói là tôi đau, mời Mỹ ra phố, Tui và Mỹ cùng ra, chúng tôi định rủ nhau đi uống cà phê, nhưng trời mưa, đành ngồi lại. Vũ chạy đi mua cà phê về nhà pha, rồi ngồi đầu lảo. Lại đủ thứ truyện từ truyện trên trời đến truyện dưới đất. 11 giờ đêm chúng tôi về trại. Tui tôi đến phi đoàn 516 ngủ, còn một mình Mỹ về phòng. Tui và Hồ Phong, Hoàng, và tôi ngủ ở đây.

Hôm sau nữa tôi về Saigon. Trên chuyến phi cơ do Trung úy Trác lái. Lại phải nói qua mấy giọng về anh chàng phi công tài hoa lái C119 này. Phi cơ hư nên không thể chở hành khách. Song không vì một áp lực của ai để bắt chở nhiều người trên một phi cơ hư. Người trưởng phi cơ có quyền tối hậu của một ông vua nhỏ.

MỘT NGỌN NẾN CHO... NHỮNG CHÀNG PHI CÔNG

Những ngày trước khi người yêu tôi chết trong một phi vụ tại Biên Hòa cách đây bốn năm, chàng hay giới thiệu tôi với các bạn bè thân thiết. Trong số này, Phương là người bạn chàng thường nhắc nhở đến nhất. Nhắc nhở với một vẻ quý mến đặc biệt.

Ngày đó Phương mới chừng 24 25, tôi đoán thế, đáng cao uy nghi sừng sững, phải đến 1m80. Lăn gập đầu tiên, tôi đã có thiện cảm qua

Hai tuần lễ sau, Hồ Phong báo tin cho hay, Mỹ chết. Tôi sững sốt. Một anh bạn khác nói thêm: «Người ăn thịt người là ngợm. chó ăn thịt chó là má, gà ăn thịt gà là quế, còn tình bằng hữu, huynh đệ chi binh mà không cho nhau mượn được một cái xe chở xác ra khỏi phi trường, chẳng lẽ trên đời này huynh đệ chi binh không còn là tình người». Một anh khác thêm vào: «Một thằng đi, có nghĩa gì, nhưng thằng còn sống mà nhìn thấy cái cảnh bắt công của huynh đệ chi binh đối với nhau vậy thì quá «má!» (anh ta muốn tránh dùng hay không dùng chữ «chó!») Kể cả cái tên Hậu đãi bôi, hay vuốt đuôi, mang tiếng là Trưởng Khối Tổng Táng mà chẳng lo tổng táng cho đảng hoàng. Thằng nào chết đi mà chẳng sáu tám, hồi những thằng sáu tám còn sống bắt nhằn với các chiến hữu sáu tám đã chết đi, các người toàn là bọn bất cổ liêm sĩ trên cõi đời ô trọc này. Tôi cóc muốn khen bạn già Chu Tử làm gì, nhưng khi tôi thấy Đào Vũ Anh Hùng lấy vợ, anh già này cũng tặng ba chục xấp (vì Hùng viết báo cho Chu Tử xưa kia) Trần duy Mỹ chết, anh cũng lại phải nhờ Nguyễn Thụy Long ra Huế cầm một trăm ngàn tặng gia đình của Mỹ, tôi thấy trong gia đình KQ, thì Chu Tử còn là một ân nhân. Với Mỹ lúc còn sống, với anh, tôi chưa có cái gì gọi là thật thâm tình, nhưng anh chết đi tôi thấy mình sống sơ sơ vợ. Cái gì qua đi qua luôn. Viết về một thằng chết, không phải cho nó, mà cho bạn bè thân thiết còn sống của nó. T.P

đôi mắt thẳng thắn, đầy vẻ chính trực, thoáng lóng lánh một tâm hồn nghệ sĩ phóng khoáng của anh. Người yêu tôi giới thiệu Phương là một người hùng làm văn nghệ, tinh tình rất khảng khái đáng phục, — «Còn có bé này cũng văn vẻ ra phết toa ă, Cũng bày đặt thơ văn lắm cầm chur toa, moa chán quá. Lúc nào cũng mơ mộng. Thích văn chương, đọc sách suốt ngày. Nhưng còn trẻ con.

Phương cười. Giọng anh thật ấm và dịu dàng :

— Trông chị cũng nghệ sĩ ghê đấy chứ. Hôm nào tôi được hân hạnh xem những sáng tác của chị ?

Tôi ngượng quá lí nhí :

— «Anh Mỹ đừng nghe lời anh ấy. Tôi có biết làm thơ thần gì đâu...»

Mỹ, Trần Duy Mỹ là tên thật của Phương.

Sau khi gặp mặt đầu tiên đó, tôi chỉ được gặp thêm Phương khoảng vài lần nữa thôi, vì chừng ba tháng sau, người yêu tôi bị tử nạn cũng trong một phi vụ phản lực, tôi không gặp Phương nữa. Sau khi cái chết thảm khốc của chàng, tôi quá đau đớn nên muốn tránh gặp, tránh nghe và tránh thấy tất cả những hình ảnh gì nhắc nhở đến chàng. Ra đường, tôi ngần ngại, bàng hoàng, tìm muốn ngừng đập khi thoáng thấy một bộ áo combinaison đen khoác trên dáng người nào cao lớn. Tôi sợ phải nhìn bộ áo đó đến độ có cô bạn nhà nằm trên đường lên Tân Sơn Nhất, rất thân nhưng không bao giờ tôi dám héo lánh đến nhà nó bởi lẽ trên.

Tôi không được tin tức gì của Phương nữa, nhưng vẫn theo dõi Phương qua những truyện ngắn đầy xúc động, những bài phóng sự gợi hình của Trần Viễn Phương đăng rải rác trên các nguyệt san quân đội và tuần báo Đời sau này. Tôi đã thoát tìm lại thăng thốt khi nghe Phương chết, dù không phải bất ngờ. Đã nhiều lần nhận được tin bạn bè chết, những cái chết «không phải số» (giữa lần tên mũi đạn, con người còn có số được sao ? một ngày có cả trăm người có số chết ??) trong cuộc chiến vô nghĩa, tôi vẫn chưa thoát được sự đau đớn, để trở nên chai đá như tình trạng một vài cô bạn tôi sau khi chồng hoặc người yêu tử trận.

Những chàng trai còn quá trẻ, quá oai hùng, tâm hồn quá ngay thẳng lại phải nhường đất sống cho một lũ sâu bọ lên làm người. Tại sao các anh không sống để ngắm nhìn chưa xốt những tấn kịch bi ôi đang diễn ra chung quanh, những người lớn vô liêm sỉ đang nhân danh tri thức, lợi dụng tuổi trẻ, bầu máu nóng, nhiệt huyết cao

với vợ của chúng mình để mưu đồ những lợi ích cá nhân hèn thủ,ghê tởm ??

Bây giờ cố gắng nhớ lại hình ảnh Trần Duy Mỹ ngày nào cũng chỉ có thể nhờ được một đôi mắt thẳng thắn, đáng cao sừng sững của anh và mơ hồ khuôn mặt anh ngày đó. Nếu Phương còn sống hẳn anh cũng không thể ngờ người yêu của bạn thân anh ngày xưa vẫn chưa tìm được người thay thế đối tượng, vẫn thỉnh thoảng đọc bài của Trần Viễn Phương rồi nhác

nhớ với bạn bè. Điềm này mong rằng sẽ hãnh diện cho riêng mình chúng Không quân có những thiếu nữ yêu người hùng đã chết với một tình yêu thật thủy chung.

Ở đây, xin thấp một ngọn nến lung linh cho linh hồn người bạn cũ. Và cũng xin ngậm ngùi cảm phục thay cho những thiếu nữ Việt Nam có người yêu, người chồng là lính chiến. Cao quý thay những tâm hồn cao đảm và hy sinh ấy.

THANH THẢO

1 BÀI THƠ VIẾT CHO THẲNG BẠN ĐÃ CHẾT

Khi trái mìn phát nổ
và những thân người gục xuống
mây đã hiểu nghĩa TỰ DO như thế nào chưa
trong khi mây đã hiểu quá rõ nghĩa sự hy sinh !
Phượng ơi ! Phượng ơi !
tao sẽ khóc mây trọn một đêm nay
đề mây không còn mặc cảm
là mây đã bị thiệt thòi
Khi đưa con mây lớn lên
và khi quê hương mình vẫn còn binh biến
nó sẽ nổi nghiệp cha nó
nhưng tao hy vọng là nó chẳng có kẻ thù
vì chiến tranh này phi lý quá,
phải không ?

Nếu tao tin là có thượng đế
thì tao sẽ cầu nguyện cho mây được lên thiên đàng
mà thiên đàng là cái gì ?
ở đâu ?

Nhưng bây giờ mây đã chết rồi
mây chết cho chiến tranh
vì mây là công cụ của chiến tranh
mà chiến tranh là cái gì,
ở đâu ?

Sao mây không nói
mây còn biết gì nữa không ?
chắc nó không phải là thứ thiên đàng
vì ở đó không có sự thương yêu
nó đến và đi như một tên phù thủy
ở đó cũng không có Đấng Tối Cao
mà chỉ có những thằng nô lệ
phụng sự cho những tên chúa tề
những tên chúa tề không cùng màu da
không cùng hoài bão.

Bây giờ mây đã hiểu gì chưa ?
thân xác mẹ Việt Nam mình rời rã
rời rã như thể xác của mây
mà mây thì có thấm vào đâu
ý nghĩa sự hy sinh của mây
chỉ lớn bằng hai dấu ngoặc
ảo ảnh vẫn còn nguyên màu đen
ở đó tao sẽ viết tên mây.

LYNH SẮC (nhóm hồn quê ở hỏa châu)

Kem gọi đầu LAN SƠN : một thành tích của kỹ nghệ hóa học

SÁNG KIẾN MỚI
SẢN PHẨM MỚI

Năm ngoái có một kỹ nghệ gia người Mỹ, Giám đốc Hãng Monsanto sang thăm Việt Nam. Ông ta được dẫn đi thăm một số cơ sở kỹ nghệ và gặp các doanh gia chuyên viên Việt Nam. Khi gặp kỹ sư Hà Dương Bưu và thảo luận về kỹ nghệ hóa học, người Mỹ đã ngạc nhiên. Ông ta nói : «Tôi không ngờ ở xứ Việt Nam xa xôi này, quý ông vẫn luôn luôn theo dõi những tiến bộ mới nhất của ngành Hóa học trên thế giới».

«Đó là bí quyết sự thành công của chúng tôi». Kỹ sư Hà Dương Bưu đã nói như vậy khi chúng tôi hỏi về sản phẩm hóa học mới nhất do ông sáng chế, kem gọi đầu Lan Sơn.

Kỹ sư Bưu giải thích thêm : «Nước mình chậm tiến về nhiều phương diện, nhưng những thứ gì mình làm được tốt bằng người ta thì mình phải làm ! Tôi đã làm việc hơn 30 năm trong ngành hóa học. Nhưng ngành khoa học, kỹ thuật nào cũng tiến không ngừng, vì vậy mà tôi luôn luôn theo dõi các tạp chí sách báo của các cơ quan khoa học ở Âu Châu và Mỹ Châu. Nhờ thế nên bất cứ lúc nào, ở đâu sáng chế ra một phương thức nào mới, mình phải biết liền. Điều chỉ mình áp dụng được vào các sản phẩm cung cấp cho đồng bào, mình đem áp dụng ngay».

Để chứng minh, ông Quản lý kem gọi đầu Lan Sơn mang ra cho chúng tôi coi một lọ thuốc gọi đầu mỡ ngó.

— Thứ kem gọi đầu này gồm 12 hóa chất. Trong đó có hai chất kem đặc biệt làm mượt và trơn tóc, hai chất để nuôi dưỡng và làm đỡ rụng tóc. Ngoài ra chúng tôi còn dùng chất Hexachlorocyclohexane 6-11 có công dụng trừ gầu và làm hết chướng ngứa đầu ! Các hóa chất này hiện đều phải nhập cảng cả.

Ông Quản lý quay sang phía kỹ sư Bưu :

— Cụ kỹ sư đây đã nghiên cứu mấy năm mới thực hiện xong công thức của thứ kem gọi đầu này. Năm 1966 cụ đã được cơ quan Văn Hóa Khoa Học và Giáo Dục Liên Hiệp Quốc UNESCO cấp văn bằng và giải thưởng duy nhất về khoa học ứng dụng tại Việt Nam. Công trình của kỹ sư Hà Dương Bưu đã được tưởng lệ là phương pháp «Trung Hòa Khoá» các acides chính cho loại bột giặt NET. Hiện Cụ Bưu là Tổng giám đốc Công ty Sản Xuất bột giặt NET.

— Thưa, trên thị trường Việt Nam đã có thứ kem gọi đầu nào khác chưa ?

— Từ trước đến nay tại Việt Nam chỉ có các loại thuốc gọi đầu nước, cô đọng lại sền sệt như keo. Các loại đó sản xuất dễ hơn và không thể có đủ những tính chất của một thứ kem. Đặc tính kem gọi đầu Lan Sơn là hình thức kem đã tổng hợp đủ những hóa chất theo một tỷ lệ thích hợp để sạch gầu và mượt tóc.

— Thưa ông Quản lý, hình như mái tóc của chính ông không được óng ả lắm ?

Ông Quản lý Công ty Lan Sơn cười hề hề :

— Tôi giải ngũ được 4 năm rồi, nhưng vẫn để tóc kiểu nhà ban. Tóc ngắn ba bốn phân thì óng ả sao được.

Chợt nhớ ra, ông quay lại bàn lấy cho chúng tôi coi bức hình một thiếu nữ có mái tóc óng mượt với hai câu ca dao cái biên đề quảng cáo :

Tóc mai sợ ngắn sợ dài,

LAN SƠN em gọi thương hoài ngàn năm.

— Phụ nữ mới hay dùng kem gọi đầu, mà từ cụ kỹ sư tôi ông Quản lý đều là đàn ông làm sao các ông biết được tâm lý quý bà ?

— Có chứ. Thứ kem này chính thức là tác phẩm hợp soạn của kỹ sư Hà Dương Bưu với Dược sĩ Hà Dương Thị Quyên. Cụ Bưu chỉ là cố vấn, chính chị Quyên mới là chuyên viên chính của Công ty. Ngoài ra còn một số sinh viên Hóa học đang làm việc với chúng tôi trong phòng thí nghiệm cũng như trong xưởng.

Trước khi chúng tôi ra về, ông Quản lý hỏi : Các bạn có ý kiến chỉ xin cho biết ?

— Cái lọ kem chưa được đẹp lắm. Và chỉ có một mùi thơm thì ít quá.

— Vâng, nhiều khách hàng đã phê bình cái lọ nhưng trong điều kiện chế tạo ở VN. hiện chưa thể có loại bình, lọ, tube nào tiện hơn. Còn về mùi thơm, ngoài mùi thơm chanh tươi, đang sản xuất thêm mùi hoa Muguet, narcisse và hoa hồng.

— Còn về giá bán thì sao ?

— Chúng tôi đã định một mức lời thấp nhất, để có thể bán được nhiều hơn. một lọ này một trăm đồng, các bà có thể gọi 10 đến 12 lần, còn quý ông gọi cả tháng cũng chưa hết. Tôi nghĩ cái giá như vậy là hợp với túi tiền người Việt mình rồi !

Hãy trả nợ tuổi trẻ



LÝ ĐẠI NGUYÊN

Hàng triệu người trẻ Việt nam đã bị giết chết trong cuộc chiến này cần phải được đòi nợ một cách xứng đáng. Nhưng ai là chủ nợ đây?

Con nợ đầu tiên là giới lãnh đạo miền Bắc. Chính họ đã nhân danh giải phóng dân tộc để đẩy những người trẻ ở hai miền Nam Bắc vào cuộc chiến. Để rồi đến nay họ phải chạy theo Mỹ để xin xoá ân huệ được «đầu hàng trong danh dự». Nghĩa là họ chấp nhận viện trợ Mỹ để tái thiết miền Bắc, chấp nhận ảnh hưởng Mỹ tại miền Bắc để làm quân bằng thế lực giữa ba đế quốc Nga Tàu Mỹ.

Tại miền Nam họ xin được thay người lãnh đạo của VNCH để có được chút danh dự về chiến thắng tâm lý, còn thực tế thì họ nhờ Mỹ bảo đảm cho họ được sinh hoạt công khai như một thế lực chính trị của Nam Việt.

Miền Nam vẫn nằm trong ảnh hưởng của Mỹ. Vì Trung Cộng đàn anh của họ buộc thế. Trung Cộng trước kia đòi Mỹ rút hết khỏi Á châu, để họ dễ bề hoạt động công khai gây ảnh hưởng với các chính quyền vùng này.

Nhưng hiện nay tình thế đã đổi mới. Mỹ đã trao lực lượng phòng thủ châu Á cho Nhật. Nga đang cố vượt ve Nhật để tạo thế liên minh quân sự chống lại Tàu. Và hiện giờ, thì Nga Ấn vừa đạt được một thỏa hiệp hỗ tương quân sự và xã hội, để phòng sự tấn công của Tàu.

Tức là cục diện Á Châu đã chuyển sang một khúc quanh mới. vòng vây Trung Cộng bây giờ không phải là Mỹ nữa, mà là Nga Ấn Nhật. Mỹ đã trở thành một thế lực cứu nguy cho Trung Cộng rồi. Nếu Mỹ rút khỏi Nam VN về cả hai mặt quân sự lẫn ảnh hưởng thì lập tức vòng vây Trung Cộng bị Nga Ấn Nhật khóa chặt.

Bởi đó, hơn ai, Trung cộng muốn Mỹ phải có mặt ở Nam Việt để biến Nam Việt thành cái túi dưỡng khí của Trung cộng. Mà cộng sản Nam Việt là cái vôi đặt trong túi đó. Còn Bắc Việt là cái mũi của Trung cộng, để hút lấy dưỡng khí của Mỹ. Tuy rằng cái mũi đó Trung cộng chỉ mới có một lỗ, một lỗ kia Nga đã bít lại bởi những kẻ thân Nga tại BV.

Nga cũng không muốn Mỹ rút hết khỏi VN, vì nếu ngày nào Mỹ hết ảnh hưởng ở đây, ngày đó, BV hoàn toàn lọt vào tay Trung cộng. Và chính giới lãnh đạo Cộng sản VN cũng không dám để Mỹ bỏ Nam Việt vì ngày nào Nam Việt không còn ảnh hưởng Mỹ, ngày đó giới lãnh đạo Miền Bắc sẽ chỉ còn lại là những tên nô lệ thuần túy cho Trung cộng thôi.

Thế thì cuộc chiến tranh chống Mỹ giải phóng dân tộc do Bắc Việt chủ xướng, đã giết hại hàng triệu người trẻ và dân chúng Việt Nam vô tội này không phải để giải phóng mà để mời Mỹ vào Việt Nam, rồi bồi đắp cho địa vị của Mỹ vững chắc thêm ở vùng này.

Giới lãnh đạo miền Bắc phải trả nợ xương máu cho tuổi trẻ Việt nam. Hãy chấm dứt hành động lôi kéo thêm những người trẻ vào vòng công cụ cho đế quốc. Phải chấm dứt ngay cuộc chiến lầm lầm này, để cho tuổi trẻ sống sót có cơ hội phục hồi sức mạnh dân tộc, nhằm ứng phó với tình thế mới.

NHỮNG CON NỢ KHÁC

Giới lãnh đạo miền Nam này cũng là con nợ máu xương của tuổi trẻ, Đành rằng cuộc chiến này do các bàn tay thế lực quốc tế tạo ra và do giới lãnh đạo miền Bắc làm công cụ chính. Nhưng giới lãnh đạo miền Nam cũng không thể chạy trốn trách nhiệm của mình được.

Họ lãnh đạo tuổi trẻ trong cuộc chiến, dù chỉ để tự vệ, nhưng họ đã thiếu sót nhiệm vụ của họ đối với tuổi trẻ, họ chỉ biết xài phí tuổi trẻ mà không biết chăm lo cho tuổi trẻ, đôi khi còn đẩy tuổi trẻ vào vòng đấu tranh tuyệt vọng.

Thật đau lòng khi phải nói rằng: trên danh nghĩa những người trẻ của Miền Nam này đã được đẩy vào cuộc chiến bằng lý tưởng tự do Dân Chủ nhưng trong thực tế thì vì hoàn cảnh chiến tranh một số tự do căn bản bị hạn chế, thế là những người trẻ phải chiến đấu cho sự tự do trong tương lai, còn thực tế thì họ phải chấp nhận cuộc chơi thời chiến. Một cuộc chơi mà không ai muốn lựa chọn.

Nhưng để rồi đi đến đâu. Một nước Đại Hàn đã là tám gương tây liếp một vị Tổng thống muốn

ưng cử thêm nhiệm kỳ thứ ba nữa vẫn có thể làm theo ý muốn bằng cách thay đổi một điều khoản của hiến pháp.

Đương nhiên tuổi trẻ không phải tất cả đều muốn trở thành Tổng thống, nhưng luật chơi dân chủ phải được đảm bảo là không thể gian lận mới tạo nổi chế độ tự do. Ở Việt Nam hiện nay đang vào mùa bầu cử. Những vi phạm luật chơi kể hơi nhiều.

Nhưng có điều đáng nói là, những người lãnh đạo đã không còn giữ nổi thể giá của lãnh đạo nữa. Những người đó đã có quá nhiều trò ma giáo trong việc thao diễn địa vị. Họ không còn nghĩ tới những kẻ thù nguy hiểm đứng đang trước mặt sau lưng.

Họ cũng không cần biết tới tâm trạng của những người trẻ đã từng chiến đấu lâu ngày cho đất nước này nghĩ gì về họ. Họ chỉ thấy trước mặt có mỗi chiếc ghế lãnh đạo mà thôi. Những người chết đã chết rồi không cần phải trả lại họ điều gì nữa.

Nhưng đâu có được. Tất cả những người còn sống, nhất là những người có địa vị quyền thế và tiền của nhờ cuộc chiến này, không thể vô nợ người chết, không thể không cần biết tới phản ứng của người còn sống.

Dân chúng và tuổi trẻ Việt nam vốn không thù dai, nhưng ít ra cũng có phản ứng nhất thời. Thế nên chúng tôi thành thật nói rằng, giới lãnh đạo miền Nam đừng quá coi thường dư luận, đừng quá tin tưởng vào sự che chở của thế lực quốc tế để rồi bối không kịp.

Tình thế mỗi ngày một tồi tệ, một phần do tình hình chính trị chung, phần khác do chính những người lãnh đạo tạo ra. Chính giới lãnh đạo đang tự vẽ mặt mình, để làm cho dân chúng khinh lờn. Một khi lãnh đạo đã bị khinh lờn thì quả tình hết thuốc chữa rồi.

Lúc đó càng cố chứng tỏ quyền hành, càng gặp phản ứng mạnh của tuổi trẻ và dân chúng. Nhất là trong tình cảnh hiện nay, kẻ địch đang trả giá rẻ với Mỹ hơn đồng minh của Mỹ là chúng ta.

NÓI VỚI NHỮNG NGƯỜI TRẺ

Không khí chính trị oi bức hiện nay thật khó thể tránh khỏi các cuộc đấu tranh thành phố. Mà cuộc đấu tranh thành phố đã thực sự nổ mìn tại cố đô Huế rồi. Sự việc một sinh viên VN bị xe Mỹ cán chết, đã được nối kết với việc chống Mỹ và giới lãnh đạo VN ngay giữa mùa bầu cử quả là một điều đáng ngại.

Không phải chỉ sinh viên Huế mới lao mình vào cuộc đấu tranh, mà hầu như tất cả giới trẻ đều muốn làm một cái gì rồi. Nhưng làm gì, làm như thế nào, mới là điều khó. Kinh nghiệm dạy rằng tất cả các cuộc đấu tranh của giới trẻ trong những năm gần đây đều đã bị lỡ lều, ít được sự hưởng ứng triệt để của dân chúng và dư luận. Đó là sao? Giới trẻ không thể nhắm mắt đấu tranh để rồi nhận lấy thảm bại. Đành rằng thất bại cũng là một bài học đáng giá cho cuộc sống. Nhưng không thể thất bại rồi lôi luồn VN vào nguy cơ mất nước được. Bởi đó những người trẻ còn tâm huyết, cần phải thận trọng trong hành vi đấu tranh của mình.

Hiện nay do tình thế Việt Nam đưa đẩy, không phải chỉ có lớp trẻ thấy cần phải tạo biến cố. Mà hầu như tất cả đều muốn có biến cố. Nhất là đối với Mỹ và kẻ địch của VNCH. Vây lớp trẻ đấu tranh, đồng ý nhưng làm sao phải thoát ra khỏi bàn tay khai thác của Cộng sản và của Mỹ mới là điều quan trọng.

Sở dĩ các cuộc đấu tranh của giới thanh niên sinh viên học sinh Saigon không được dư luận và quần chúng triệt để hưởng ứng, chính vì dư luận và dân chúng thấy rằng các cuộc đấu tranh đó đã có sắc thái khác lạ, không còn thuần túy phát xuất từ tấm lòng trong trắng của tuổi trẻ nữa.

Có lẽ chính vì sự nhiệt thành trong trắng, mà tuổi trẻ đã không ngờ tới rằng, đằng sau những hành động của mình đã bị những bàn tay bí mật dùng vô quá sâu. Ngay chính những người trẻ trong hàng ngũ đấu tranh cũng tự nản, khi khám phá ra rằng phong trào bị lợi dụng.

Bởi đó, những người trẻ muốn vào cuộc tranh đấu trước hết và trên hết phải kiểm soát được phong trào của mình, đừng để cho bất cứ thế lực quốc tế nào lợi dụng, đừng tranh đấu vì người khác, ngoài mục tiêu dân tộc, vì kinh nghiệm đã dạy chúng ta rằng: những người tự nhận là giải phóng Dân tộc đang là những người phản bội Dân tộc nặng nề nhất.

Chúng tôi khẳng định rằng, bất cứ công cuộc tranh đấu nào có bàn tay Cộng sản dính vào đều không được sự hưởng ứng của dư luận sáng suốt và dân chúng kinh nghiệm. Bất cứ công cuộc tranh đấu nào có bàn tay Cộng sản dính vào, đều tạo dịp cho Mỹ nắm được uy thế.

Giới trẻ là nguồn năng lực trọng đại của dân tộc, cần phải thận trọng dùng phụng phí sức mạnh, đừng để cho nguồn năng lực đó bị phá nát bởi các âm mưu quốc tế. Đấu tranh cần lắm nhưng đấu tranh không những chẳng làm lợi cho dân tộc mà còn làm cho tiềm năng dân tộc bị kiệt quệ thì không nên. Chúng tôi tán thành những cuộc đấu tranh phát xuất từ nhu cầu dân tộc nhưng đòi hỏi người đấu tranh phải loại trừ cho bằng thành công mới có giá trị. Và mới khỏi phản bội lại những người trẻ đã chết.

Góp vui

Chúng tôi vừa nhận được hồng thiếp của anh chị Trần văn Hồng tức Lê Dũng cưới vợ cho con trai là:

cậu TRẦN TRIỆU TUẤN
kết duyên với

cô NGUYỄN THỊ TÂM
Xin thành thật góp vui cùng hai họ và chúc đôi vợ chồng trẻ hạnh phúc dài dài...

CHU TỬ
HÀ THƯỢNG NHÂN
PHẠM HẢI HỒ

TRUYỆN NGẮN

CỒN CÁT LẮNG

di cao của
TRẦN VIỆT PHƯƠNG

LTS: — Tôi chết rồi à ?
Nhân vật tự hỏi trong đoạn
cuối của truyện này. Khi
Trần Việt Phương viết tới
câu đó, anh đâu có ngờ
khi bạn đọc đọc tới đó,
thì anh đã chết rồi thật.
Tôi đã chết rồi ư ?
Những người trai trẻ khác
sẽ còn đặt câu hỏi đó.
Ai trả lời cho họ biết ?
Rằng bao giờ họ sống ?
Và bao giờ họ chết ?



Tôi trở về quê nội vào tháng
nắng. Bàng qua mấy cồn cát hồng
cả mình mẩy, miệng khô rang. Tôi
nhìn quanh rồi nhìn lại đằng sau,
không có lấy một bóng người.
Đằng trước mặt trông như là sa
mạc. Cồn cát này nối tiếp cồn cát
kia làm tôi không phân định rõ ở
đâu là chân trời, cứ đi qua một
cái cồn cát thì lại đi xuống một
vực nhỏ. Cứ thế con đường không
có lối đi rõ ràng chạy ngóng ngoào

lên xuống nhấp nhô làm tôi khô
cả cổ. Dừng lại dưới một gốc cây
nhỏ, những nhánh cây khẳng khiu
không đủ cho tôi một bóng mát
phủ lên đầu. Tôi nép vào thân cây
châm điều thuốc để tránh cơn gió
nồm ở đây thổi tung quần áo, cát
bụi. Châm đến cây diêm thứ sáu,
điều thuốc mới bắt đầu cháy đều
nhúm. Tôi hít một hơi dài, mỗi
mệt như thể tiêu tan. Nghĩ một lát
tôi lại đi. Tôi không ngờ chị tôi có

tài tả cảnh đến thế. Tôi cứ nghe
theo lời chị tôi nói : Cậu cứ gắng
đi qua ba hòn cồn cát trắng, đứng
ở hòn đầu chỉ nhìn thấy hòn cồn
cuối cùng nhỏ lên, đi theo con
đường mòn ở giữa một hồi thì
xuống được hòn cồn thứ hai, ở
đây có những tán cây che mát, có
thể nghỉ chốc lát để lấy sức đi
qua hòn cồn thứ ba. Đi cho đến bao
giờ thấm mệt thì nhìn bên trái sẽ
thấy một căn nhà gạch đỏ. Nhà bác

siêu đó, vào xin nước uống cho
khỏe rồi vào làng.

Đúng mười bốn năm tôi mới trở
về lại đây, chị Hương, chị tôi phi
cười khi nghe tôi có ý định về
thăm làng : Cậu còn nhớ gì đâu
mà về thăm, tôi mới về cách đây
một tháng thế mà bây giờ về lại
đam quên nhà nội lắm à ! Chị để
ở quê mẹ chị đâu có nhớ gì. Tôi
nói lại như thế, chị phản đối :
nhưng chị đã âm cậu đi tản cư,
mấy năm trời chạy giặc ở đó ít
nhất cũng nhớ hơn cậu. Bây giờ
tôi mới thấy chị ấy có lý. Bao
nhiều ấn tượng, hình ảnh về làng
tôi còn lại trong trí nhớ đã tiêu
tan. Nãy giờ tôi chỉ nhớ được có
mỗi cái bến đò ngang có nhiều đá
ở bến đầu trước khi đi qua mấy
cồn cát. Tôi vẫn còn nhớ cồn cát
này thuở nhỏ tôi trông nó lớn như
sa mạc, rộng tứ bề, cứ mỗi lần có
tàu bay Pháp đến oanh tạc thì đây
là nơi trú ẩn an toàn nhất. Cả làng
tôi dắt trâu, bò, heo, gà, lấy áo
quần mền chiếu bỏ làng ra đây để
tránh bom đạn. Đứng trên hòn
đón này như một ranh giới rõ
ràng để nói cho cả đôi bên biết
rằng chúng tôi vô tội. Đứng ở
đây để chờ biết bao
nhiều nước mắt, lời than khi nhìn
lửa. Ở đâu cũng có lửa, lửa của
Quốc gia, lửa của Việt minh, lửa
đốt từ cây chanh cho đến lương cà
và cả những người già cả không
chịu đi tản ra khỏi làng. Lửa cháy
xong chúng tôi lại vào thu dọn.
Phải đồ xương mau để cất lại nhà
của ruộng vườn, phải đốt lại nên
nhang thơm phức để cảm tạ ông bà
cho chúng tôi sống còn. Tôi chỉ
nhớ những lần như vậy.

Bây giờ lửa cũng đã đốt cháy
tất cả rồi, cồn làng, hàng tre, cây
cỏ thụ, chỉ còn là tri nhớ mênh
mang. Tôi thấy buốt cả bàn chân.
Ngồi bệt xuống cát nóng tôi tháo
giày rũ những hạt cát mắc vào kẽ
chân rồi tiếp tục đi. Đi như vậy tôi
cứ nhìn quanh hoài như những nỗi
hoài nghi. Tôi liếc nhìn những bụi
rậm để tìm bóng người. Cái lối rẽ để
lo ngại trở thành thói quen khi tôi
còn tại ngũ. Khi tôi còn lẻ lết mỗi
một qua những chuyến quân hành
đài suốt tháng. Không đóng yên ở
đầu. Suốt năm băng rừng lội suối
như con vật đi kiếm mồi hay giống
như con sư tử đi tìm kẻ thù để gặm

rú tổ uy quyền làm chúa sơn lâm.
Bao nhiêu lần đi hành quân qua các
thôn ấp, đến đâu tôi cũng sợ đụng
chạm với kẻ thù. Tôi thích giao
tranh với chúng ngoài đồng hoặc
trên núi cao, ở đó không có người,
không có sự tạo lập, công trình của
mọi sinh vật. Dù chỉ là một tổ chim
non trong khóm tranh dày đặc...
Tôi thường khuyên các anh em
trong đại đội : nhớ không
được đốt nhà, lấy lúa gạo, không
bắn ẩu vào nhà dân. Nói là nói
vậy chứ một khi cũng không dẫn
được lòng mình khi một vài đồng
đội của tôi bị bắn chết, hay bị chặt
đầu tại nhà của dân chúng. Một
bạn tôi đi qua một làng nhỏ nằm
ven bờ Sa Huỳnh. Toán quân đã
cạn lương thực, chúng tôi vào
làng để mua thức ăn gạo muối. Vào
đến làng nhìn sự giàu có màu mỡ
của dân chúng tôi lạc quan không
tả nhưng cuối cùng họ không bán
thức ăn cho chúng tôi mà lại xua
đuổi. Đêm đó nằm nhìn đôi ngoài
đồng lại còn bị bọn du kích trong
làng bắn sể. Tôi không nổi giận,
cái nóng nảy của tôi được chiến
tranh binh thường hóa. Những
chuyện như vậy với tôi chỉ là
thường tình nhưng tên cổ vấn của
tôi, thẳng trung sĩ người da trắng
nó bực dọc vì thấy tôi không phản
đối. Hắn lầm lì không nói, hắn gọi
phi cơ đến oanh kích. Quả bom
đầu tiên rơi vào ngay làng lúc
nửa đêm, choáng mắt dậy đi kiếm
thằng trung sĩ Mỹ, thấy hắn đang
ngồi liên lạc với phi cơ qua máy
PC 25, Tôi giận quá, tôi đánh nó
bằng báng súng M16. Ngọn lửa trong
làng vẫn cháy ăm ỉ không cần
được khi thằng Mỹ nằm ngất xỉu
bên chiếc máy 25.

Từ những ngày đó, những ngày
vang âm tiếng động, tôi như con
rùa ở thế thụ động. Đi đâu tôi
cũng đề phòng, chán nản, mỗi
mệt. Tôi bắt đầu cảm thấy mệt,
rất mệt, nhọc để leo
qua ngọn của cồn cát cuối cùng.
Chân tôi xuống cát nóng bỏng. Mồ
hôi trào như tuôn. Lên đến chóp
hòn cồn cát tôi lấy tay đưa lên
ngang chân mày che ánh nắng. Tôi
cố tìm căn nhà gạch đỏ của bác
Siêu như lời chị Hương đã dặn. Ờ,
có một căn nhà nằm chơ vơ thật.
Tự nhiên tôi mừng rỡ. Nỗi cô đơn
tan biến. Tôi không nhìn lại đằng

sau nữa. Như mọi lần. Tôi hăm hờ
bước đi. Càng cố gắng đi nhanh
bao nhiêu chân tôi càng lún sâu
xuống cát. Nghĩ thật buồn cười. Cỏ
tôi khô, thật là khô. Tôi thêm ly
nước chanh thật chua khuấy tan
bằng đường phèn. Tôi cũng thêm
có được một vũng nước trâu để
tắm, để úp mặt xuống mà uống no
say. Lưỡi tôi khô, miệng đắng ngắt.
Cố gắng không suy nghĩ về đoạn
đường còn bao xa, tôi đi một cách
hăng hái.

Hăng hái vì khát nước, hăng
hái vì muốn nghe tiếng nói quê
mùa của người làng tôi. Bao nhiêu
năm tôi thêm nghe lắm rồi mà
không dạng. Tôi đến trước cổng
nhà, miệng thở hổn hển. Cánh
cửa giữa căn nhà còn đóng kín
sợ bụi vào nhà. Ở xóm này mẹ
tôi kể rằng người nào mắt cũng
bị chảy ghèn ướt nhẹp vì suốt
ngày đêm gió thổi cát, đầy bụi
quyện vào mắt mọi người. Đứng
một hồi hết mệt, tôi gọi lớn lớn :

— Có bác Siêu ở nhà không ?
— Đưa mô rứa bây ?
— Cháu đây.

Tôi cười vì thích thú. Có tiếng
động chậm rãi. Tiếng đôi guốc làm
bằng thân cây sần đông kêu lết xết,
khò khan. Tiếng động nghe gần lại.
Cánh cửa lớn bật ra, một người
đàn ông không già lắm, tóc muối
tiêu, da đen sẫm, đôi mắt hí như
sợ ánh sáng. Ông ta mặc chiếc áo
bà ba, quần xà lỏn, một chân đứng
trên ngưỡng cửa, một chân dưới,
bác nhìn tôi rồi hỏi :

— Ông tìm ai rứa ?
— Dạ, cháu tìm bác Siêu.

— Tui đây nè, ông ở mô về ?
Tôi đi lại phía bác Siêu vồn vã:
— Cháu là con ông Bưởi, ông
Bưởi khổ xanh đó.

— A, A !
Bác Siêu nhường mắt lên mừng
rõ :

— À, mày có phải thằng Ngoạt
không ?
— Dạ, cháu đây.

— Ôi trời đất ơi, mấy mươi
năm rồi mới trở lại, mày lớn quá
làm răng tao nhớ dạng, vô trong
ni uống «nát» (nước). Bác Siêu nắm
chắc cánh tay tôi kéo vào nhà như
đứa bé, bác chỉ tay lên chiếc phản
gỗ rồi nói :

— Ngồi đây Ngọt, Sáo ơi pha nước cho tao.

Có tiếng dạ thật dài của đàn bà. Tôi nhìn quanh. Bác Siêu hỏi :

— Tao nghe con Hường, tháng trước về đây nói là mi đi lính đóng đồn trong miền Nam thì mà?

— Dạ cháu đóng trong Cai Lậy.

— Chà, mi đi xa quá mi nói giọng Saigon quen giọng mình rồi mi?

Tôi cảm thấy ngỡ ngàng vì tôi đã cố gắng hết sức để nói giọng miền Trung cho khỏi xa lạ nhưng không tài nào tôi nói cho đúng được. Bao năm lang bạt, con người tôi như tên thợ săn, lặn lội một hồi, lạc vào rừng già rồi quên mất phương hướng trở về, quên ngôn ngữ. Quên quê hương, Tôi gắng giọng :

— Dạ mô có.

— Thôi đi mi, nghe con Hường nói mi làm Trung úy nhảy dù mà mi giết người nhiều lắm?

— Cháu giải ngũ rồi, cách đây gần sáu tháng cháu bị thương và được giải ngũ.

— Rửa há, về đây cày ruộng mà ăn sướng hơn!

Tôi giật mình sững sờ, bao nhiêu năm bác Siêu vẫn ôm lấy bờ ruộng, bây giờ bác cũng không muốn đổi nghề. Vừa lúc đó người đàn bà khoảng ba mươi tuổi mặc quần đen, xắn ống quần lên quá gối hai tay bưng hai bát nước.

— Mi nhớ thằng ni không Sáo? Chị Sáo nhìn tôi một hồi, tôi mỉm cười, chị cũng cười theo :

— Con đâu có nhớ, ai rửa ôn?

— Thằng Ngọt con chị Bưởi đó. Bác Siêu ngừng lại bưng bát nước, uống ngon lành, tôi cũng uống. Nước với. Tôi nhấp một hớp rồi uống cạn bát nước đoạn đưa bát cho chị Sáo :

— Chị cho tôi một bát nữa, khát quá.

— Nó đó...

Bác Siêu nói oang oang :

— Ngày chị Bưởi đẻ nó mi đi bới cơm, mua cá trê ở bến đò vô cho chị đó nhớ không?

— Này, mi biết mi đẻ ở mô không? Bác Siêu quay qua tôi hỏi thế. Tôi trả lời ở làng này chớ đâu, Bác lắc đầu :

— Mà đẻ ở mô n ời được chứ?

— Làm sao cháu nhớ được.

Tôi đáp lại như thế. Chị Sáo mỉm cười, tay bưng bát đi xuống nhà bếp. Bác Siêu chỉ tay ra ngoài còn cát tôi vừa đi qua.

— Ngoài độn cát chứ mô nữa. Mi đẻ ngoài đó.

Bác nhìn tôi. Tôi nhớ rồi. Mẹ tôi vẫn kể cho tôi nghe những ngày chạy giặc cực khổ. Tôi sinh ra lúc mặt trận Việt Minh và Tây bùng nổ. Mẹ tôi nói ngày tôi ra đời là ngày mà cái làng này bị tàn phá nặng nhất. Ba giờ chiều hôm đó, truyền đơn và phi cơ bà già kêu gọi đi tản, cả nhà sửa soạn tản cư. Ba tôi cãi lộn với mẹ tôi về chuyện đi sắp đến. Ba tôi nhất định đòi chèo thuyền lên tỉnh, mẹ tôi không chịu. Cuối cùng thì mọi người đều đồng ý chạy ra độn cát tránh bom đạn. Dọc đường mẹ tôi phải gánh đồ đạc nặng nhọc, vừa ra đến độn cát trắng mẹ tôi chuyển bụng. Sáng hôm sau thì sanh được tôi, cùng lúc đó phi cơ Tây đến oanh tạc. Đứng rồi, mẹ tôi cứ nói đến độn cát này. Còn cát tên Láng. Tôi chẳng hiểu tại sao gọi là Láng. Chắc có lẽ mùa nắng đen như bây giờ, những sợi nắng gay gắt phản chiếu lên mặt làm mọi người có cảm tưởng như thấy được một vũng nước trong vắt từ đằng xa, thật tình đi đến gần chỉ trông thấy toàn cát.

Bác Siêu tưởng tôi không nghe, bác nhắc lại :

— Đẻ ở ngoài nó tề, ngoài độn cát Láng đó chứ mô. Mi quên rồi à?

— Cháu có nghe mẹ cháu nói hoài...

Bác thở dài nhìn ra phía độn cát :

— Cái giai đoạn đó khổ ời là khổ, khổ thiệt mi ời!

Bác Siêu chặc lưỡi rồi nằm xuống phần gác tay lên trán, bác nhắc cho tôi nghe về những ngày tôi còn nhỏ mẹ tôi khổ vì gia đình tôi nhiều. Nào là những ngày tản cư về phố thị qua những đêm chèo thuyền băng qua phá Tam giang, nào là mẹ tôi đi bán gạo chợ núi chổng tới lúc ba tôi mất. Tôi như người đang tri, mất hết tất cả sau mấy năm đi đánh nhau. Bỏ nhà đi miệt mài một cách vô cơ — Khi tôi về lại nhà, không ai nói với tôi về những ngày cũ, mọi chuyện về quá vãng chị tôi xem đó như là một

chuyện buồn, các em tôi cũng chẳng biết gì hết. Tôi mù tịt tất cả. Cho đến khi về đây cũng vậy, tôi nghĩ rằng sẽ về thăm làng cũ thế thôi. Nghe bác Siêu nói đến chuyện gì tôi cũng nghe như mới được nghe lần đầu. Chị Sáo đem cho tôi bát nước với thứ nhĩ, tôi uống cạn không còn chút bọt. Bác Siêu cười :

— Thằng Ngọt giống mấy thằng nhà ni ghê rửa.

— Ủa, mấy anh đâu rồi?

— Còn mô nữa, đó, con mẹ Sáo là vợ của thằng Đản, thằng kia là thằng Trạch đi theo mấy ông cán bộ kháng chiến. Bác Siêu lắc đầu, chán nản và buồn rầu lộ hẳn, bác lấy vật áo lau mấy cục ghèn trên mắt :

— Ồi chào, anh em nó chết lâu rồi!

— Chết ở đâu bác?

— Ở chỗ ni chớ mô nữa.

Bác chỉ tay về cửa bếp ở nhà sau, bác chậm rãi nói như ngái ngủ. Nói về chuyện hai đứa con trai. Anh Trạch buồn phiền chuyện nhà bỏ đi theo Việt Minh lúc anh Đản còn nhỏ. Anh bật tin tức cho đến ngày đình chiến thì trở về. Về thăm nhà mấy ngày rồi lại đi ra Bắc. Từ đó không biết anh chết sống sao nữa. Anh Đản lớn lên phải đi lính. Anh đóng đồn ở Quảng Nam. Lâu lâu mới về thăm nhà. Có cái lạ là những đứa con trai của gia đình này không đứa nào ở nhà được. Đứa nào lớn lên cũng bỏ nhà đi mất hút. Bác Siêu buồn phiền ở nhà với mấy mẫu ruộng và con dâu. Cách đây gần một năm anh Trạch trở về nhà...

— Hôm nớ hán về đây cũng như mi rửa đó, tao làm răng mà biết đặng. Hán kéo tôi vào nhà to nhỏ mới biết đa! Bác Siêu ngừng lại như nhớ đến thằng con trai đầu của mình. Bác nói tiếp giọng như không muốn cho ai nghe :

— Ủ, mà không biết làm răng mà hán vô đặng, ngoài làng áp chiến lược dân vệ gác dữ lắm, hán vô nhà thăm tui rồi nói là tiểu đoàn hán vô đây rồi, đang hoạt động quanh quần vùng này. Nói thiệt tui mừng lắm, tui không muốn cho nó đi nữa. Rửa mà nó cũng đi. Nó về thăm tui, hoài hoài, có bữa nớ, nó đòi nhón thằng em là thằng Đản đó, về cho nó thăm. Tui mới tin cho thằng

Đản về bằng cách lên phố đánh điện tin là tui bệnh hấp hối, nhón nó về gấp.

Bác Siêu uống một hớp nước, bác lúc lắc đầu, những sợi tóc mềm nhảy múa xuống vầng trán nhăn nheo, bác đánh bốp lòng bàn tay vào trán, miệng méo sẹo như muốn khóc.

— Chiều đó tui còn nhớ mà, thằng Đản về, ừ, trời chạng vạng, tối hơn bây giờ nhiều. Thằng Đản về, hán đi vào thờ hồn hên, giống như mi đó. Đi bằng qua độn cát Láng đưa mô mà không khát nước. Thằng Đản vứt gói đồ xuống cái phân ni nì, khẩu súng của hán còn đeo trên vai. Hán nói hán chuồn về nhà, thấy tui khoẻ mạnh hán phân mặt khó chịu vì tui nói dối. Chị Trạch hán bưng cho hán chén nước với. Mới vừa bưng lên chưa kịp uống thì có tiếng súng nổ. Lanh như con sóc thằng Đản chạy ra cái hầm ở ngoài ngõ. Tui không kịp kêu nó lại, tui loạng choạng tìm đôi guốc, cả buổi mới mò ra. Một chập sau đó tui ngồi vắn thuốc hút để lấy lại bình tĩnh thì nghe tiếng chó sủa, tiếp đến là mấy tiếng súng nổ ngay trước nhà. Tui nằm lán xuống đất nghe động tĩnh, có tiếng chân chạy sau nhà. Tui muốn kêu Đản mà không dám. Chờ cho im hết tiếng chân người tui mới mò ra ngoài ngõ coi tình thế. Tui kêu tên thằng Đản, không có tiếng trả lời. Bỗng có tiếng người rên khe khẽ ở ngoài cổng, tui chạy ra thì thấy thằng Trạch nằm trên vũng máu. Thằng Trạch bị ban bẻ ngược. Tui la lên. Tui vất cây súng AK của thằng Trạch vào trong bụi rậm vì sợ động bao họ biết. Đản về xã tôi, con mẹ Sáo chạy ra, hán thấy anh chồng bị ban chết, hán xui luôn. Bọn dân vệ nhìn được xác thằng Trạch, họ nói : rõ ràng thằng này và mấy thằng nữa chạy theo ông tỉnh, ông tỉnh đi vào cổng có mấy phút thì mấy thằng chạy theo tui ban chặn nó mà nó không đứng lại, chắc bị ông lính mầu rồi chứ còn chi nữa. Việt Cộng rõ ràng. Tui không dám nhận nó nó là con tui. Tui kêu tên thằng Đản. Mấy thằng dân vệ nói : ông lính con ông phải không? Tui gật đầu và đi kiếm nó. Lát sau một thằng dân vệ la lên : ông lính bị ban vào đầu chết đây nì. Tôi chạy tới bụi tre, mi có

thấy bụi tre đó không? Đó, thằng Đản chết ở đó. Anh em nó bắn nhau chết cách nhau không quá mấy trăm thước...

Bác Siêu ngồi dậy. Khuôn mặt của bác còn sót lại vẻ kinh hoàng khi kể xong câu chuyện. Bác cứ lắc đầu, lập đi lập lại câu nói : anh em nó đâu có nhìn được nhau, tui nó lằm lằm.

Bác nói với một giọng chán chường :

— Kể từ ngày biết thằng Trạch còn sống mà về thăm tui mấy lần trong làng bắt tui vô trại định cư, tui không chịu vô. Trong làng họ nói chỗ ni không an ninh, tui nhất định không đi. Nếu tui vô trong nớ thì làm sao tui gặp mặt thằng Trạch được...

Tôi nhìn quanh, bốn phía không có lấy một ngôi nhà. Tôi vu vơ nghĩ đến làng. Nhưng làng ở đâu? Tôi hỏi bác Siêu :

— Bây giờ họ hàng mình vô ở trại định cư hết hả bác?

— Chứ rằng nữa.

— Sao từ ngày hai anh chết bác không vô ở trong đó luôn cho yên.

Bác Siêu lắc đầu lia lịa :

— Tao không đại chi mà nghe lời họ, tuổi già của tao sống rầy chết mai, còn được mấy năm nữa. Tao mất ruộng, mất con, mất vợ, mất hết, mất hết, còn cái nhà gạch ni mà cũng để mất nữa hay rằng?

Tôi nghẹn lời và hồi hận vô cùng khi hỏi bác câu đó. Thì ra tôi nhỏ mọn thật. Bản thân của tôi bao nhiêu năm rồi mà tôi vẫn còn nghĩ là nó chưa mất. Tôi còn sống, mặc dù sống với mấy mảnh đạn còn sót lại trong bắp vế. Tôi còn nói được, tôi còn biết xúc động trong trái tim khô khan.

Ngồi nói chuyện với bác Siêu đến năm giờ chiều. Bác mặc áo quần rồi dẫn tôi vào làng. Đi đến mỗi góc đường bác lại cất giọng : đây là nhà họ của mình, đó là nhà của ông chú tôi, kia là nhà bà hai Dận. Ở đâu tôi cũng chẳng thấy gì ngoài những lùm cây cháy nám, gạch tường loang lổ và dấu bom. Đến một xóm nhà có rào dậu vây quanh. Hàng dậu kẽm gai rào cần thận thẳng hàng có một lối ra vào bằng chiếc cổng sắt. Người lính nghĩa quân đứng nhìn tôi như muốn xét hỏi. Bác Siêu chỉ tay vào trong làng rồi nói :

— Đó, cô di chủ bác của mi ở trong đó.

Tôi cúi mặt rồi lại ngẩng đầu lên nhìn bác Siêu. Tôi nói :

— Thôi, bác cho cháu đi khỏi nơi đây đi.

— Ủa, hồi nãy mi đòi vô thăm bà con ở trong ni mà.

— Thôi, bác cho cháu đi thăm nhà nội cháu.

— Thằng ni khùng à, thôi đi, tao đưa tới thăm nhà nội mi, đi.

Bác Siêu đi chậm rãi. Tôi khoan tay sau lưng. Tôi không hiểu tại sao tôi không muốn vào thăm cô di chủ bác. Phải chăng là những khoảnh khắc gai rào quanh họ lại, người lính đứng gác. Họ gác cho ai, giữ gìn ai, hay chỉ là một hành động che dấu. Vũ khí trên tay người lính canh đã giữ mọi hoạt động của con người, xa lánh, ngăn cách với thiên nhiên, xa lánh cả con người.

Tôi đến một thửa vườn không còn cây cối. Bác Siêu chỉ tay vào vách tường đồ nát :

— Đó, nhà nội mi đó.

Vách tường đã rêu xanh đồ nát. Một khóm hoa dại leo lên lưng chừng tường. Tôi muốn hôn lên những phiến gạch không còn màu đỏ. Tôi muốn nằm xuống đây như mèo hoang sau ngày sinh nở rồi trở về tổ cũ để nằm yên nhắm nghiền đôi mắt tìm hơi hướm của đàn con thất lạc. Tôi đưa tay ngắt một cành hoa rồi bỏ đi. Bác Siêu gọi tên tôi. Tôi nghe tiếng gọi nhỏ dần. Mãi cho đến khi đi khỏi con đường làng tôi mới biết mình đã trở lại độn cát Láng. Tôi quá mệt nằm yên trên cát, thờ hồn hên. Mất tôi mờ dần, mờ dần, rồi không trông thấy gì nữa. Tôi chết rồi ư? Đền cả con người cũng chẳng còn.

Trên tay, cành hoa dại vẫn nở nhụy. Tôi gối đầu lên cát. Phải rồi chỉ còn lại đất, đất này nơi tôi đã sinh ra. Thôi con xin trả lại căn nhà cho căn nhà của nội. Con không mang nó đi theo được trong ý nghĩ sẽ nuôi dưỡng cành hoa cho đến ngày có cội rễ để sinh tồn hiện hữu. Anh không mang cành hoa này cho em. Phấn ời. Cành hoa này sẽ mọc ở đây để ngày sau em có vô đây thì chỉ còn lại vật này. Con người, tình thương tình yêu đã giết nhau.

TRẦN VIÊN PHƯƠNG

SAU LỜI MỜI NIXON SANG THĂM TRUNG CỘNG CỦA BẮC KINH



KHÚC QUANH MỜI

● HOÀNG VĂN ĐỨC — NGÔ VĂN HAI

(TIẾP THEO)

2. VẬY THÌ :

Theo những phản ứng chính thức, bản chính thức và những điều tiết lộ kể trên, chúng ta phải nghĩ rằng : Cả Tàu lẫn Mỹ nếu đã đi đến chỗ xích lại gần nhau này, đều đã hành động tự ý họ, chứ không do một ai hay một quốc gia nào suì dục, ảnh hưởng cả. Và cái chính sách xích lại gần nhau Mỹ, Tàu này đã được nghiên cứu kỹ lưỡng từ lâu chứ không phải là do Kissinger «con người phép lạ» nổi hứng tìm ra như các báo chí Âu châu đã phao lên trong những ngày tiếp theo cuộc viếng thăm bí mật của ông ta ở Bắc Kinh. Bằng cơ là cùng đi với Kissinger vừa rồi có mấy chuyên viên quan trọng như John Holdrige, một chuyên viên về các vấn đề Trung hoa rất thân tín của Nixon, Richard Smyser, một chuyên viên về các vấn đề VN tại tòa Bạch Ốc cũng rất thân tín với Nixon, và Winston Lord, một chuyên viên khác về các vấn đề Á Châu và Viễn Đông, cũng rất thân tín với Nixon và là con của ông Lord, nguyên đại diện Mỹ tại Liên Hiệp Quốc.

Chúng tôi vừa làm một con đường vòng thật dài, mười một trang ! — để rốt cuộc chỉ nói lên được

rằng Mỹ và Tàu đã tự ý hành động mà không hề chịu ảnh hưởng của một nhân vật hay một quốc gia nào. Có lẽ đối với những người am tường tình hình thì thấy là thừa, đọc dài dòng văn tự chỉ thêm bức mình. Song chúng tôi hy vọng rút tỉa ra được một câu kết luận đầu tiên là :

Nếu Mỹ và Tàu đã tự ý hành động, không chịu ảnh hưởng của bất cứ ai hay của bất cứ quốc gia nào, và cũng không tham khảo ý kiến với ai để xin những lời khuyên nên chăng thế nào, thì lập trường của VN tất nhiên phải thích nghi theo sát đó để mưu lợi cho quốc gia. Nghĩa là Nam Việt Nam nhất thiết không nên thấy báo chí ngoại quốc hay những lời bàn ra tán vào của những chính khách hoặc chính phủ nào ngoại cuộc cố ý xen vào để đóng vai trò nhặng xanh mà hoảng hốt lên, mất đường hướng rõ rệt và hành động trái với lẽ phải và trái với quyền lợi của quốc dân.

3. BÂY GIỜ, HÃY XÉT ĐẾN NHỮNG ĐIỀU KIỆN trong đó Mỹ và Tàu đã phác họa nên cuộc vận động xích lại gần nhau này, để rút ra một kết luận thứ hai, hay kết luận tối hậu, cho VN. nói đến những Điều Kiện ở đây, chúng ta chỉ nên xét đến những điều kiện Chính Trị và Địa dư chiến lược (conditions

politique et géopolitiques) của 3 cường quốc Nga, Mỹ, Tàu đối chọi với nhau trong vấn đề VN, mà không cần nói đến những điều kiện thuộc phạm vi kinh tế và quân sự, vì mọi người đều biết rằng về hai mặt ấy Nga và Tàu, trong một tương lai gần không thể nào chống đối lại với Mỹ được.

Vậy, những điều kiện chính trị đó là những điều kiện gì ?

Chúng ta thấy rằng từ ngày Hiệp định Genève 1954 đến giờ, với hậu quả là Việt Nam bị phân chia ra làm hai, thế giới cộng sản đã không bành trướng thêm được một tấc đất nào. Trái lại, cộng sản đã bị xua đuổi khỏi nhiều vùng Phi Châu, Trung Mỹ, Nam Mỹ, và Á Châu. Cuộc tranh chấp Nga Hoa đã bắt buộc cả Nga lẫn Hoa chạy thi với nhau để xích lại gần Mỹ để kim hãm lẫn nhau. Nga yếu thế trước Mỹ, vì bị Tàu công phá, xích lại gần Mỹ đã đánh, song Tàu cũng xích lại gần Mỹ là biến cố chính trị rất lớn để mọi người tìm hiểu.

Cho đến giờ. Nếu Tàu đã được thiên hạ chú ý đến, sự thật không phải là do cuộc các mạng thành công của Mao Trạch Đông, mà chính là do cái cương vị ngoài vòng pháp luật (hors la loi) của Tàu sau cuộc cách mạng của Mao mà ra. Ngày nay nhờ sự đồng ý của Nixon, Tàu lẫn vào một cuộc vận động thiết lập bang giao bình thường với Mỹ để nhờ Mỹ mà được vào Liên Hiệp Quốc, có nghĩa là Tàu đã mặc nhiên (ipso facto) thỏa thuận trước với Mỹ và với tất cả thế giới từ bỏ cương vị ngoài vòng pháp luật nói trên. Một khi không còn là một kẻ sống ngoài vòng pháp luật nữa vì đã thấp tùng tòa nhà thế giới theo Mỹ, thì Tàu sẽ không có lý do gì mà cũng không có khả năng gì nữa để không tuân theo những định luật chơi chung của quốc tế (règles de jeux internationales), những định luật mà trong giờ phút này hoàn toàn nằm trong tay của Mỹ.

Mỹ muốn, và Tàu đã thuận từ bỏ cương vị đứng ngoài vòng luật pháp quốc tế, sẽ khiến cho Tàu càng ngày càng mong muốn đi sâu vào con đường hợp pháp thành thang mở ra trước mặt, để khỏi bị là nạn nhân của một cuộc chia đôi thế giới giữa Nga và Mỹ. Vị trí mới này của Mỹ và Tàu cho phép Tàu đi vào sân khấu thế giới như một đạo diễn quan trọng, đạo diễn của kép Nga lẫn kép Mỹ. Trong hoàn cảnh «thụ ân» ấy, trước mặt «ân nhân» Mỹ, Tàu, để khỏi mất những gì đã vì Mỹ mà tạo ra được, chỉ có thể là sẽ nhân nhượng thêm với Mỹ nhiều điều khác đến một giới hạn khả dĩ có thể chấp nhận được và sẽ được Nixon gia giảm một cách khoa học sao cho không công phạt. Và Nga, để khỏi đuối thế vì sự giao hảo Nga Tàu, cũng sẽ phải bóp bụng mà nhân nhượng Mỹ thêm?... Và Mỹ, sau khi đã khai thác được rất nhiều sự tranh chấp Nga Tàu, xét theo diễn tiến của cảnh ngộ được thấu tóm như trên, sẽ là kẻ thắng cuộc lớn trên tất cả mọi phương diện.

Vừa rồi, người ta nói rằng, Nixon xích lại gần Tàu là hoàn toàn lợi cho Tàu và Mỹ đã nhả nhện Tàu, bằng cơ là Tàu đã bắt đầu đặt những điều kiện

cho Nixon về vấn đề chuyển Hoa du 1972. Đây là những sự kiện thuộc chiến tranh bằng miệng (đánh võ mồm) không có gì là quan trọng trên thực tế. Người Mỹ không mấy quan tâm đến những cuộc đấu khẩu, vì họ chỉ cần được việc mà thôi (pragmatiques). Một trong những bằng cớ để cho phép mình nói rằng Tàu đã chấp nhận trước những điều kiện xích lại gần của Nixon, như chúng tôi đã trình bày ở một đoạn trên là :

1) Trong cuộc viễn du qua B.Kinh của Kissinger, Kissinger đem đi theo một chuyên viên về các vấn đề Trung hoa, một chuyên viên về các vấn đề Á châu (bít bộp phất phơ) và một chuyên viên về các vấn đề Việt Nam. Như vậy có nghĩa là trong cuộc hội kiến Kissinger—Châu Lai vấn đề Việt nam đã chiếm một phần khá quan trọng, nếu không phải là vấn đề quan trọng nhất. Và đã được chấp thuận : bằng cơ của sự chấp thuận này là lời mời Nixon qua thăm Bắc Kinh !

2) Trước khi Kissinger đi, Nixon cho hay là sẽ đổi trưởng phái đoàn thương thuyết của Mỹ tại Paris, nhưng sẽ chỉ đổi vài tháng sau. Tức là Nixon đã gián tiếp nói với Mao, Chu rằng vấn đề Việt Nam sẽ không giải quyết trước cuộc bầu cử tổng thống Nam VN (ngày 3-10-1971), phải đợi kết quả cuộc bầu cử, số phận của Nam VN (và số phận VN) sẽ do vị tổng thống tương lai của Nam Việt Nam định đoạt. Nghĩa là Mao, Chu đã thỏa thuận với Mỹ rằng họ sẽ không giải quyết vấn đề Việt Nam trên đầu Nam VN. Nam VN sẽ có quyền an nói trong vấn đề của mình. Những lời nói dao to búa lớn Tàu thương dùng chỉ là hình thức ! Và như vậy thì một phần của câu kết luận thứ hai chúng ta có thể rút tỉa ở cuộc xích lại gần của Mỹ Tàu cũng đã thực rõ ràng là rất thuận lợi cho Nam Việt Nam.

Phần còn lại nó sẽ cũng thuận lợi cho Nam VN hay không, và thuận lợi hay không thuận lợi ở những điểm nào ? Tôi đây chúng ta đã chạm đến khía cạnh địa dư chiến lược của vấn đề.

Vậy, khía cạnh địa dư chiến lược đó như thế nào ?

Cho đến nay, HK đã liên kết chặt chẽ với các nước Á châu. Về phần mình, các nước Á châu cũng đã củng cố sự liên kết đó bằng những sự ràng buộc khác giữa họ với nhau. Nhật Bản đã liên kết với Mỹ bằng một hiệp ước an ninh ký kết năm 1952, được đổi mới vào năm 1960 và 1971. Đài Loan liên kết với Mỹ bằng một hiệp ước phòng thủ chung vào những năm 1952 và 1964.

Nam Cao liên kết với Mỹ bằng một hiệp ước bình thường hóa (traité de normalisation) ký vào năm 1965. Phi I. Tân cũng vậy, bằng hiệp ước 1951—54. Ngoài những tổ chức Kinh tế như ECAFE, Plan COLOMBO, ADB (Ngân hàng phát triển Á Châu, Ban que Asiatique de Développement) ASEAN (Liên hiệp các quốc gia ÁC, Association des Nations de l'Asie du Sud Est) lại còn hai tổ chức lớn kết hợp các quốc

gla á châu chống cộng như OTASE và ASPAC (Hội đồng Á Châu và Thái Bình Dương, Conseil de l'Asie et du Pacifique) nữa.

Đề đương đầu với mạng lưới liên kết trên thềm dẹt bởi Hoa Kỳ, hiện giờ, tất cả các sự liên kết chính thức giữa các quốc gia cộng sản với nhau đều đã bị hủy bỏ hủy hoại. Đã thế mà phe Cộng lại còn chia ra phe thù nghịch với nhau một phe là Nga với Mông Cổ, một bên là Tàu với «Mặt Trận Thống Nhất Nhân Dân Cách Mạng Á châu» gồm Bắc Cao, Bắc Việt, MTGPMN, chính phủ Cách mạng Lâm thời Kam pu Chia của Sihanouk và Pathet Lào.

Xét lại vị thế của Trung Cộng từ ngày Mao Trạch Đông lên chấp chính đến giờ, bao giờ Bắc Kinh cũng tránh né đụng độ với Mỹ ở Đông Nam Á, ngay cả trong khoảng thời gian trong đó Nam Việt nam đã thực ở đây cũng của vực sâu sau cuộc lật đổ và ám sát Ngô Đình Diệm. Về phía Nga cũng thế, chưa bao giờ Nga đã thật sự có những hành động gây căng thẳng với Mỹ.

Thí dụ rõ nhất về sự khuất phục của Nga trước Mỹ đã xảy ra trong năm nay tại Tích Lan : Mỹ và Nga đã thỏa thuận với nhau để cùng ủng hộ chính phủ Colombo trong cuộc đấu tranh với phong trào cách mạng thiên cộng. Xa hơn một chút, Nga đã từng đề yên cho Mỹ giúp Suharto loại trừ CS Nam Dương. Ngay cả trong vấn đề Việt Nam, mặc dù Nga giúp cho Bắc Việt và MTGPMN (Chính phủ Lâm thời Cách Mạng miền Nam) rất nhiều súng ống phòng vệ, chẳng bao giờ thấy Nga giúp cho Bắc Việt và MNGPMN một cái hỏa tiễn nào để phá hủy hạm đội thứ 7 của Mỹ ở ngoài khơi Việt Nam. Người ta lại còn thấy Brejnev đề nghị với Mỹ một thỏa hiệp an ninh từng vùng tại Đông Nam Á (pacte régional de sécurité en Asie du Sud Est), với hy vọng xoay được Mỹ về hướng chống Trung Cộng...

Về phía Trung cộng, mặc dù Trung cộng đã có giữ một vai trò tích cực trong vùng Đông Nam Á, nhất là đã tích cực ủng hộ BV và MTGPMN về phương diện chính trị và quân sự và vẫn đang gián tiếp giúp những đảng CS bí mật tại các quốc gia ĐNÁ, hay đang tiếp tục làm một vài công tác dở dang tại Thượng Lào như việc làm một con đường trong một vùng ở ngoài quyền kiểm soát của chính phủ Luang Prabang (Vạn Tượng), người ta cũng nhận thấy rõ là TC không còn tìm cách can thiệp công khai vào ĐNÁ nữa. TC đã không có khả năng xuất cảng sang các nước ĐNÁ sự viện trợ kỹ thuật và tài chánh của mình, và chỉ có liên lạc ngoại giao với Vạn Tượng và Hà nội mà thôi. Những cuộc phản cách mạng tại Nam Dương và Colombo đã làm đứt những sợi giây liên lạc chặt chẽ trước kia.

Nói một cách khác, trong tất cả vùng Đông Nam Á, ngoại trừ BV và Thượng Lào, bây giờ cả Tàu lẫn Nga đều không có một điểm tựa nào quan trọng. Những vị trí chiến lược Nga Tàu gần như đã bị đưa xuống con số không.

Trong khi đó, như là đề cụ thể hóa chính sách bao vây Tàu và Nga, Mỹ đã xúc tiến những thỏa ước

và hiệp định an ninh và trợ giúp song phương với các nước Đông Á và Đông Nam Á và duy trì những liên lạc thật thân hữu với các chính phủ quân nhân tại Thái Lan, Cam Bốt, Nam Việt Nam, Nam Dương, Đài Loan, Nam Cao, hay với các phe sứ quân (clans féodaux) tại Mã Lai, Lào, và xây dựng trong các quốc gia đó những căn cứ quân sự rất quan hệ.

Các thế đứng thương tôn của hai tân đế quốc Nga, Tàu trong vùng Đông Nam Á nay không còn nữa, lẽ tự nhiên là những ý đồ đế quốc của họ, cũng không còn hữu hiệu được nữa. Chúng ta phải thay đổi chiến lược là tạm dừng chân để xây dựng lại những vị trí tấn công của chúng. Nixon đã chấp nhận và đã uốn nắn được tất cả mọi việc y như là để một mặt đại được hòa bình ở Việt Nam, và mặt khác khai thác hoàn cảnh để khơi sâu thêm cái hố chi rẽ Nga với Tàu.

Mỹ đã hoành hành trên tất cả mọi mặt ở khắp mọi nơi, nhất là ở Đông Nam Á, lẽ dĩ nhiên là Nixon không phải là người chịu đem tiền của ra mà trang trải. Và như vậy có nghĩa là kẻ thắng là Nixon và thực là vô lý nếu Nam Việt Nam lại là kẻ thua cuộc ở đây. Cho nên, cũng do đó, cái nữa còn lại nói trên đã được phân tích kỹ lưỡng thêm như thế cũng lại hoàn toàn thuận lợi cho Nam Việt Nam.

Những điều kiện thỏa hiệp Mỹ Tàu, tổng quát thực rất phần khởi cho Nam Việt Nam là vì vậy.

4. BÀI HỌC RÚT TĨA

Nếu sự phân tích tình hình đã thật hoàn toàn thuận lợi cho Nam VN (những kẻ thua là Nga Tàu và do đó, là Bắc Việt và MTGPMN) vấn đề cần đặt ra là Nam VN phải hành động như thế nào để đưa ra được một giải pháp chính trị thích nghi. Chiến tranh do Bắc Việt và MTGPMN gây ra với sự ưng thuận của Nga và Tàu nay Nga và Tàu đã ưng thuận ngấm với Mỹ để đi đến những thỏa hiệp có lợi chung cho họ, (trong đó có khoản chấm dứt chiến tranh ở VN !) thì sớm muộn gì chiến tranh cũng phải chấm dứt.

Ý muốn chấm dứt chiến tranh của Nga, Tàu — nhất là của Tàu — đã hiển hiện ra một cách cụ thể như thế, thử hỏi, — bởi vì họ chưa chiến thắng, — Bắc Việt có sẽ bắt buộc phải tuân theo lời Nga và Tàu (nhất là Tàu) để chấm dứt chiến tranh hay không ?

Chắc chắn là thế nào Bắc Việt cũng phải nghe, không nghe thì sẽ chết vì không còn thế dựa để theo đuổi chiến tranh.

Chiến tranh sẽ chấm dứt, và có thể chấm dứt bằng đường lối thương thuyết giữa Bắc Việt Nam và Nam Việt Nam. Cơ sự đã như thế, để tránh cái cảnh bị quốc tế làm trọng tài, nghĩa là để tránh hậu họa sau này thiết tưởng Nam Việt Nam chỉ nên chấp nhận thương thuyết với Bắc Việt, và với Bắc Việt riêng thôi không có MTGPMN, để đi đến cuộc tổng tuyển cử toàn quốc chung cho cả Nam lẫn Bắc Việt Nam

Tổng tuyển cử toàn quốc là đề trao lại quyền chính Quốc Gia (le pouvoir d'Etat) vào tay quốc dân ngõ hầu khai sinh ra quốc hội, hiến pháp, chính phủ, tổng thống v.v. Một khi quốc dân đã là chủ (le peuple souverain), thì sẽ không còn sợ sự tranh chấp giữa những lực lượng chính trị, cũng như giữa Nam và Bắc nữa.

Đề đồn Bắc Việt vào chân tường cũng như Tàu bắt buộc Bắc Việt chấm dứt chiến tranh và thương thuyết nhằm tiến tới những cuộc tổng tuyển cử ở Bắc và Nam Việt Nam, miền Nam phải khéo léo biết giữ phần chủ động và sáng kiến, nghĩa là phải đứng ra đề nghị với Bắc Việt. Và muốn cho Bắc Việt không có cách thoái thác cuộc tổng tuyển cử thì chỉ có một cách duy nhất là lời đề nghị tổng tuyển cử phải phát xuất từ miệng một vị nguyên thủ quốc gia Nam Việt Nam hoàn toàn bất khả chỉ trích nghĩa là một vị nguyên thủ mà cả Bắc Việt lẫn Nga, Tàu đều không thể ngoan cố chấp là người của Mỹ hay tay sai của Mỹ, và dân chúng miền Nam không thể nói là do Cộng sản đưa ra để thao túng dân chúng sau này. Làm thế nào để có được vị nguyên thủ đó trong những hoàn cảnh tranh cử tổng thống nhiệm kỳ hai vào ngày 3-10-1971 này ? Luật bầu cử do tổng thống Nguyễn văn Thiệu đã ngăn chặn sự xuất hiện một vị nguyên thủ như thế, và đây là trách nhiệm lớn nhất của Tổng thống Thiệu trước lịch sử và dân tộc. Chúng tôi quan niệm rằng vị nguyên thủ tương lai chỉ có một sự năng tại thời là đề nghị và tổ chức những cuộc tổng tuyển cử chung cho cả 2 miền Nam Bắc VN, không hơn không kém. Người ấy không thể là ông Thiệu (chân Mỹ), cũng không thể là ông Minh (chân Cộng).

Thiết tưởng chúng ta cần phải nhắc nhở cho nhau là việc nội bộ của VN, cũng như việc nội bộ của các quốc gia Á châu và Đông Nam Á châu sẽ chỉ do quốc dân và chính quyền của VN và của các quốc gia Á châu và Đông Nam Á châu mà thành hư hoặc nên mà thôi, chứ HK, của Nixon, sẽ không trực tiếp can dự vào nữa. Một bằng cớ cụ thể cho chúng ta mở mắt và giúp cho chánh khách ta tự trọng thêm một chút và không nên kỳ vọng vào người Mỹ để nhảy lên nắm chánh quyền là : nhân việc đi Bắc Kinh, Kissinger có đi một vòng các nước ĐNÁ và có tới VN. Tại VN ông ta có gặp hai, ba chánh khách ngoài chính quyền ; về Mỹ bị Nixon chỉnh, ông ta liền (5 lần liền) tuyên bố với báo chí để tự bào chữa, hay nói cho đúng hơn để được tha tội, rằng : «Tôi đã không đề nghị thời giờ của tôi để lo về vấn đề VN, dù sao cũng chỉ là một vấn đề phụ thuộc...»

Trước khi Kissinger đi công du, Nixon đã gửi một lệnh cho sư quân Hoa Kỳ tại Saigon nhất thiết cấm chỉ không cho người Mỹ ở Saigon, kể cả tòa Đại sứ Mỹ; bên vực lập trường của bất cứ ứng cử viên tổng thống nào trong cuộc tổng tuyển cử tổng thống Nam Việt Nam sắp đến. Con đường của Nam Việt Nam như vậy thực là đã được vạch ra rõ ràng rồi.

5. TÀI BÚT

Và như vậy thì, cho đến giờ, chúng ta có thể nghĩ một cách chắc chắn rằng, đến kỳ hạn, thế nào Tổng Thống Nixon cũng sẽ đi Bắc Kinh và sẽ không có việc Trung Cộng đặt lại vấn đề cũng như không có sự phá phách của Nga Xô để ngăn cản cuộc hành trình đó. Bởi lẽ mọi sự đều đã được sắp đặt trước, chuyến đi của Nixon là đề chuẩn y công khai một thỏa hiệp chứ không phải là đề bước vào một cuộc phiêu lưu hay là đề gặp một sự thất bại, và những sự dàn xếp giữa Mỹ và Tàu lúc đó sẽ mở màn cho một kỷ nguyên mới, lẽ dĩ nhiên là có lợi cho Tàu ít nhiều, song sẽ có lợi cho Mỹ nhiều hơn và, như một phản ánh, cho Nam Việt Nam.

Chính quyền Nam Việt Nam và những chính giới Nam Việt Nam thiết tưởng nên hành động ngay từ bây giờ theo chiều hướng đó, đề khai thác thời cơ thuận tiện và đề đừng bỏ lỡ một dịp tốt ! Nhất thiết không nên thấy báo chí viết tiêu thuyết một cách rầm rộ chung quanh những «điều kiện» mà Mao, Chu đã đặt ra cho Nixon mà tưởng tượng rằng chuyến Hoa du của Nixon sẽ không xảy ra và Bắc Việt vẫn còn mạnh thế !..

Nói như thế không phải đề quả quyết rằng trường hợp chuyến Hoa du của Nixon bị hủy bỏ, là không thể xảy ra. Rất có thể là chuyến đi đó bị hủy bỏ, nhưng nếu nó bị «hủy bỏ» thì sự hủy bỏ đó do Nixon chứ không phải là do Mao : đó là trong trường hợp Tướng Giới Thạch, vì nhận thức được rằng sự tan vỡ vô phương cứu chữa của thế giới cộng sản đã loại trừ vĩnh viễn. Nga và Tàu, biết khai thác thời cơ bằng cách cho quân đồ bộ lên lục địa Trung Hoa (nếu tự xét mình có đủ phương tiện) để loại trừ chánh phủ CS Trung Hoa và làm sống lại chính phủ quốc gia Trung Hoa tại Bắc Kinh. Khi đó thì sẽ không có chuyện Hoa du của Nixon để thăm viếng Mao Trạch Đông mà sẽ có chuyện Hoa du của Nixon để thăm viếng... Tướng giới Thạch !..

Trong trường hợp này, cuộc chiến thắng của Nam VN đối với BV sẽ toàn diện, bất khả kháng và bất phản hồi.

Nhưng làm sao để có trường hợp ấy được, hoặc để tạo ra trường hợp ấy, một trường hợp mà nếu xảy ra thì chắc chắn sẽ đem lại cho vùng ĐNÁ, và nhất là cho VN, một nền hòa bình thực sự và vững bền.

Tưởng cũng nên nhắc lại rằng hiện tại trên lục địa Trung Hoa có 1.500.000 du kích quân Trung Hoa quốc gia đang chờ đợi cơ hội lịch sử ấy...



NHỮNG TIẾNG CA CỦA ĐÊM SAIGON (bài II)



LÊ UYÊN và PHƯƠNG : Đôi tình nhân muôn đời

LÊ UYÊN PHU'ONG : tên anh chia sẻ làm đôi

● HẠ QUYÊN

Một buổi tối thứ sáu cuối năm 1969, theo truyền thống của Quán Văn xưa, nhóm sinh viên điều khiển quán Thăng Bờm tổ chức sinh hoạt văn nghệ để giới thiệu đôi song ca mới từ Đà Lạt hạ san : Lần đầu tiên vợ chồng Lê Uyên—Phương xuất hiện trước khán thính giả Saigon.

Như Khánh Ly, Trịnh Công Sơn Từ Công Phụng... đôi ca nhạc sĩ trẻ tuổi này đã chọn môi trường sinh hoạt văn nghệ của giới sinh viên học sinh truyền đạt lời ca tiếng nhạc của mình. Buổi tối ra mắt đầu tiên lại trong cái không khí thân mật cởi mở của quán Thăng Bờm ấy, hiện vẫn là một kỷ niệm khó quên của vợ chồng Lê Uyên—Phương.

Ca khúc «Hãy ngồi xuống đây» nhịp sôi động lời cuốn, lời tự nhiên tới thẳng người nghe khiến cho khoảng năm chục khán giả trẻ trung của quán thăng Bờm ngạc nhiên thích thú. Thêm vào đó, dáng điệu nồng nàn diễn tả của đôi tài tử khi ca hát đã làm cho khán giả sững sờ.

Vợ chồng Lê Uyên Phương trình bày bản nhạc còn sống động, hấp

đẫn hơn bất cứ ca sĩ lành nghề nào khác của Saigon.

Với những ca khúc được sáng tác bằng cảm hứng âm nhạc đích thực như lời phê bình của nhạc sĩ CungTiến, L.Uyên—Phương gạt hái thành công thực nhanh trong quần chúng trẻ. Họ vác đàn đi hát khắp nơi, từ những quán văn nghệ SV như quán Thu Vàng, Hàm Gió, tới trung tâm sinh hoạt thanh niên CPS và các phân khoa đại học.

Đầu đầu cũng là những tràng pháo tay nồng nhiệt. Vợ chồng Lê Uyên—Phương về Saigon chỉ vài ba tháng, tên tuổi đã nổi như cồn trong một buổi trình diễn tại quán Thu Vàng của họa sĩ Nguyễn Trung, người giới thiệu để lung tung khi muốn nói tên riêng của mỗi người. Anh quay lại hỏi nhỏ :

«Lê Uyên Phương là tên một hay cả hai nhỉ ?

Đôi song ca cũng trở nên bối rối : Thực ra, Lê Uyên Phương là biệt hiệu của chàng nhạc sĩ Lê Văn Lộc mà thôi, còn nàng Lâm Phi Anh thì chưa kịp đặt cho mình một biệt hiệu khác ! Sau năm ba phút suy nghĩ, vợ chồng Lê Uyên

Phương bèn chia hai cái tên, cho mỗi người một nửa thành ra Lê Uyên và Phương. Anh Đỗ Ngọc Yến, người được coi là «ông bầu tài tử» của đôi vợ chồng hồi đó, đã nhiều lần giới thiệu lộn xộn rất tức cười : lúc thì anh Lê Uyên, chị Phương lúc lại chị Lê Uyên, anh Phương !

Hát là để nói lên điều muốn nói

Tôi nay thì cái tên Lê Uyên và Phương đã vượt khỏi Saigon, bay đi khắp nơi trong nước qua hai cuốn băng đã phát hành của họ. Nhạc sĩ Lê Văn Lộc đã có được phương tiện để truyền đạt những cảm xúc, suy tưởng của anh tới mọi người. Anh quan niệm sáng tác là phương cách để nói lên những gì anh đã được thưởng thức trong cuộc sống. Từ niềm đau khổ tới nỗi mừng vui, những gì đã hưởng của cuộc đời, anh mong sẽ nói lên trọn vẹn bằng âm nhạc. Anh cho biết đã sáng tác được 5 tập nhạc mỗi tập một chủ đề khác nhau.

Nhưng hầu như tất cả đều nói về Tình Yêu. Anh nghĩ rằng qua tình yêu người ta có thể thấy rõ đủ mọi khía cạnh của cuộc đời nên nhạc anh chỉ toàn là tình ca. Học vĩ cầm với giáo sư François

llegor người Y. dạy trong Lycée Dalat, Lê Văn Lộc. Sau đó đã trau dồi ngón đàn của mình bằng sách nhạc Matas.

Trước khi gặp «nàng» Lê Uyên, chàng Phương đã bắt đầu sáng tác. Tập nhạc đầu tay của anh, mà hiện hai vợ chồng đêm đêm vẫn trình bày ở Đêm Màu Hồng và Tự Do, là tập «yêu nhau khi còn thơ» nói tới tình yêu trong trí tưởng.

Cuộc tình trắc trở, gặp nhau vì tình cờ nàng lên chơi Dalat ở gần nhà, hai người yêu nhau «liền tức khắc», như lời tâm sự của Lê Uyên. Chàng 25 tuổi, nàng mới 17, đôi tình nhân trẻ tuổi này đã bị gia đình cản trở rất nhiều. Tưởng đến tự tử bên nhau thôi đó ! Phương ở Đà Lạt, Uyên Saigon, tháng tháng Phương về thăm nàng, mang theo một vài bài hát mới. Lê Uyên nhạc lại kỷ niệm xưa, giọng vẫn nồng nàn : «Anh sắp về là Uyên phải thức buổi trưa để canh xem có ai đưa giấy báo tin, sợ ngủ mà bỏ được thì khổ đấy ! Mỗi lần anh về tôi ngồi quán cà phê gần nhà đó, rồi nhờ chú nhỏ mang thư lại cho Uyên. Thế là Uyên tìm cách ra khỏi nhà, du dương với anh». Có gái lại Tàu vừa đôi tám ấy rất liều lĩnh trong tình yêu, không hề lời cản ngăn của bà má, Lê Uyên đã có lần trốn lên Dalat ở ba bốn tháng liền, để được gần chàng Phương. Muốn chắc ăn, nàng xin ký hợp đồng hát cho nhà hàng La Tulipe Rouge để bà mẹ không bắt về Saigon ngang được. Chính trong thời gian yêu nhau mà cứ phải xa cách hoài này. Phương đã sáng tác ra những ca khúc trong tập «khi loài thú xa nhau».

Nhiều người đã bàn tán đến nghĩa về tập nhạc này, cho rằng vì Phương sợ sắp chia tay vĩnh viễn với Lê Uyên, làm tội này bực ghê. Thực ra đó chỉ là hoàn cảnh riêng tư của hai người khi họ bị gia đình ngăn cản, không cho kết nghĩa vợ chồng.

Nhắc tới căn bệnh hiểm nghèo của Phương mà dư luận đồn đãi Lê Uyên âu yếm nắm tay Phương «Anh có cái nhọt này từ lúc mới sanh ra đó. Tuy mấy năm nay nó lớn nhiều lên, nhưng không đau đớn chỉ cần Nàng chau mỏ ra như

một cô bé làm nư. «Vây mà họ nữ đồn ảnh sẽ chết năm nay, coi có ác miệng không chứ ?»

Mộng ước tương lai

Sau hai năm tranh đấu «gay go với gia đình để được xum họp bên nhau, Lê Uyên và Phương đã làm lễ thành hôn vào năm 1968, Chàng Phương liền sáng tác một loạt tình ca, đặt tên chung là «Đã có nhau trong đời».

Hiện nay họ đã có một con gái cưng 30 tháng, và tuy đêm đêm vác đàn ca hát tại phòng trà, Lê Uyên—Phương vẫn coi nặng việc sáng tác hơn. Phương cho biết, họ hát trước công chúng, chỉ vì muốn tự mình nói lên những điều mình muốn nói. «Nổi tiếng thì cũng thích, nhưng đó không phải là mục tiêu cuối của tụi tôi».

Đôi song ca số một đó tâm sự : mong làm sao cho khán giả hiểu được những lời ca họ diễn tả, chứ không phải nghe hát chỉ để ngắm xem ca sĩ có những điệu bộ gì.

Một nữ văn sĩ khi nghe Lê Uyên và Phương trình bày những bản tình ca của họ, đã tiết lộ : «Họ nhìn nhau tình quã, làm mình nhột ghê !». Nhiều người khác phê bình Lê Uyên khi hát, đã dùng phí quá nhiều năng lượng để diễn tả. Đương sự lại cho rằng, lối diễn tả đó là cách riêng của nàng để lấy hơi từ bụng lên. Và «bắt như vậy mới đỡ mệt chứ !».

Quen nhau, kết hợp với nhau đã gần năm nay, bản tình ca giữa hai người vẫn êm đềm, say đắm. Họ trình diễn ban đêm, suốt ngày dành cho việc tìm cảm hứng và sáng tác nhạc. Tác phẩm mới nhất của Phương là tập «Đấu chân ca khúc» hay «Đi tìm tuổi thơ» chưa xuất bản, gồm 10 ca khúc ngắn cùng một chủ đề. Đề cập đến tương lai, đôi vợ chồng nhạc sĩ đó cho biết, họ cũng chỉ có những mộng ước rất bình thường. Một ngày nào hòa bình trở lại, Lê Uyên—Phương sẽ lên miền thạc Prenn, xây nhà bên suối để sống thiên nhiên. Chàng sáng tác và nàng vừa trông con vừa hát. Họ mong lập được một cái quán Café văn nghệ ở Đà Lạt để sinh hoạt với đám khán giả yêu nghệ thuật. Và lâu lâu bay xuống Saigon, chỉ để hát những ca khúc mới mà thôi ».

«Nhị Thập Bát Tú Ngự Từ»

tục gọi : — « NHẤT DẠ NGŨ GIAO SINH LỰC TỬ »

Cần gì phải là Đế Vương, chúng ta vẫn có thể làm Đế Vương trong tưởng tượng khi uống một ly «NHỊ THẬP BÁT TỬ NGŨ TỬ» tục gọi «NHẤT DẠ NGŨ GIAO SINH LỰC TỬ».

Nhị Thập Bát Tú Ngự Từ được tinh luyện đúng 28 vị thuốc Bắc trong 49 ngày âm dương (28 ngày dương và 21 ngày âm) để chỉ có 1 lít 350 phần rượu CỐT mà thôi.

Rượu thuốc có khả năng rõ rệt tiêu trừ những chứng bệnh phong tê thấp. Đau lưng lúc nửa đêm về sáng. Nhức mỏi các khớp xương. Thận suy hay hư. Đần độn liệt dương, đàn bà lạnh nhạt : Vợ chồng không thích chung chăn gối ! Những bậc tuổi tác, kinh mạch bị trở ngại, huyết đạo bị bế tắc, khiến tay yếu chân run hay liệt bại một phần cơ thể. Ban đêm, dùng một ly nhỏ trước khi đi ngủ, quý vị hãy nằm lắng nghe rượu thuốc chạy đều ngũ tạng, lục phủ và giải khai 116 huyết đạo chính, từ ngón chân tới sợi tóc. Do đó, thất khiếu được linh mẫn và hoàn toàn khai thông,

Dùng trong bảy ngày trở lên, thuốc sẽ tạo cho quý vị một «nội lực» tiềm tàng, cường tráng cho tuổi trẻ, hồi xuân cho tuổi già... sống cho ra sống, hết còn buồn nản, chán ngán cho kiếp sống vô vị nữa...

Nhị Thập Bát Tú Ngự Từ tục gọi Nhất Dạ Ngũ Giao Sinh Lực Tử luôn luôn xứng đáng và chứng minh đúng với tên tuổi của nó.

TRẢ LỜI THƯ HỎI THUỐC :

— Ô. V.H.H. (Saigon) : Đồng ý về căn cứ trên sự thực nghiệm chỉ với 3 ngón tay chân mạch, Đông y sĩ có thể biết được rõ ràng tình trạng ngũ tạng, lục phủ qua 27 đường sinh mạch. Đông y sĩ ngày nay phần lớn có kiến thức khá hoặc cao. Ngoài Hoa Văn (chữ Tàu) họ còn biết thêm ngoại ngữ khác để tra cứu và so sánh với sự tiến bộ của ngành Tây Y. Tại Nhật Bản, Hồng Kông, Đài Loan, Tân Gia Ba v.v... ngành Đông Y đã được chánh phủ giúp đỡ nên tiến bộ vượt bậc. Hiện, ở VN, rất nhiều nhà bào chế Đông y đủ điều kiện trang bị bằng dụng cụ khoa học tối tân nên thật sự bảo đảm tinh khiết. Và hầu hết, khi cần xác định bệnh nội thương, họ đều khuyến bệnh nhân chụp quang tuyến...

(Kỳ sau trả lời chi tiết về cách làm thuốc rượu theo phương pháp cổ truyền hấp thụ linh khí âm dương).

bà LÝ BÍCH VÂN

219/49 Mai xuân Thượng Q6 Cholon
CẦN THƠ : 66/14 Nguyễn công Trứ
(Hẻm vô nhà thờ Cầu Xéo)

A. Boà cT/SNH—Phi Đoàn 21.F-SĐ4KQ.
HKHC : 4652 — ĐT 3934



Nghĩ về những cái chết của bạn bè

□
VŨ THẾ NGỌC

Cứ mỗi lần một đứa chết, những đứa còn lại có dịp quây quần bên nhau, những cái mắt đưa đám còn lại cũng chẳng còn mấy đứa, mỗi đứa mỗi phương trời. Bạn bè như sao buổi sáng. Tất cả hầu như đều đã chết, đứa chết vì bom đạn và cũng có đứa chết giữa đời sống bằng cách đầu hàng đời sống với vợ con cơm áo.

Những đứa còn lại nhìn nhau chợt thấy mình đã già đi thật mau. Những dấu hiệu chán chường bất mãn đánh dấu trên những khuôn mặt trẻ non, ôi! những con đường của tuổi trẻ hôm nay, của những người còn một trái tim nồng, còn đôi bàn tay sạch trong những tháng ngày bốc lửa thù hận trong một xã hội xa đọa nhiều phượng đánh ôm những uất hận của kẻ bất lực, của dân tộc nhược tiểu nhu nhược.

oOo

Chiều hôm qua tôi vừa đi chia buồn với gia đình một người bạn vừa năm xuống; thiếu úy Ng. Kim Thoa dọc đường về, hai bên phố là những dãy bích chương bầu cử, những tấm bích chương đóng dài theo hai hàng cây đâm ra như những bàn tay nhớ bần đói khát lạnh lùng.

Trong lần gặp cuối cùng Thoa hỏi thăm tôi về chương trình học bổng của Nhóm H.T.N. Tôi cười nhẹ và nghĩ đến sự bất lực của mình, những khó khăn và bản tính lười biếng đã khiến chương trình không được tiến hành như dự liệu. Tôi có nhắc với Thoa, bạn bè mình tuy nhiều, nhưng tìm người để chia sẻ thì... Lời hứa của Thoa chưa kịp được nhắc lại thì chợt có tin Thoa chết.

Tin tức những đứa bạn đến vào những lúc thật tình cờ, một tháng bạn chạy đến, một gương mặt xanh xao hồi hoàng, thằng Ky chết rồi, thằng Lâm chết rồi. Những hình ảnh xa xưa chợt hiện lại thật nhanh một xúc động đau đớn, im lặng, một câu hỏi lại bằng quơ. Rồi thời gian, những thương sót người ngoài. Những kỷ niệm về những đứa đã chết bất

chợt được nhớ lại, cây khế này thằng Ky ngồi đây. Hôm đám cưới thằng Lâm ngồi chỗ này, một giây xúc động. Những thương nhớ chết mòn trong đời sống phiến toái, những tiếng khóc đã xa xôi mờ mờ.

oOo

Xác Lâm cứng đờ trong ngăn lạnh. Những vết máu ứa bầm tím làm xám ngạt khuôn mặt, hình như tất cả người chết đều có một vẻ bình yên nào đó, vì dù sao người chết không nói được, không còn muốn nói và không thể nói.

Tiếng kèn chợt vang vọng trong lúc nhập quan, tiếng kèn cuối cùng của đời sống quân ngũ nào Lâm còn được nghe. Tiếng kèn lạnh buốt, làm nổi da gà và làm bật lên tiếng khóc.

Không một giọt lệ của người tình, chỉ còn quanh đây những tiếng khóc của thân nhân bẽ hạn

Rồi một ngày nào đó đến lần mình nằm xuống trong một cái chết dễ dàng và hết sức vô tình. Những anh em bạn bè rồi cùng một lần tụ tập. Cùng tiếng khóc những tiếc thương và một cái huyết đào vội không còn đủ sâu ba thước.

Những hình ảnh sau cùng của ý thức có lẽ là những hình ảnh xanh mượt của thời niên thiếu xa xưa có mẹ cha bè bạn quây quần. Những hình ảnh mà có lẽ trong những tháng năm dài quân ngũ đã luôn luôn hiện lên trong giấc mộng ngắn ngủi. Lần cuối cùng chắc không còn ai đánh thức.

Những đứa còn sống phải làm một cái gì! Một tiếng nói vô vọng rơi vào trong im lặng thụ động của đám đông. Tất cả đã thụ động cam chịu một trò chơi, Trời kèn ai nấy dạ. Tất cả đã bạc nhược, an phận chôn chân trong một chỗ đứng, một chỗ nấp của hai bàn tay che mắt trong sự thẳm kiêu hãnh thái độ khôn ngoan biết suy tính của mình.

«Mọi sự đã an bài» một lý luận rề rề của những thầy ma sống, có những kẻ đã chết mà

không biết mình chết. Chết trong những thói quen, trong những khuôn khổ trách nhiệm trông đầy vào cô. Mọi trách nhiệm khác đã rời tay họ và chỉ từ đó chìa khóa giải quyết mọi vấn đề rời tay họ.

Trong khi có trước một xã hội rã rời mất niềm tin những người còn nhiệt huyết lại quay cuồng với những âm mưu của những áp lực đầu cơ trục lợi. Lại có những kẻ chết giữa đời trong những hỗn loạn điên cuồng của xã hội, những trái tim nồng thoi thóp trong khám lạnh, điên cuồng trong những phiêu lưu vô định.

Rõ ràng những người trẻ Việt nam đang chết dần trong âm mưu phân hóa ở ngay tại Sài Gòn, Huế, Cần Thơ... bên cạnh những cái chết của bạn bè đang ở khắp mọi chiến trường.

Như là 1 phản ứng căn bản tâm lý học, tâm lý xã hội học, đã được hàng vạn chuyên viên, giáo sư nghiên cứu trong hàng ngàn trung tâm. Người ta đang áp dụng 1 chính sách toàn bộ phân tán và tiêu hao mọi tiềm lực đối kháng tại miền Nam từ Cộng Sản đến quốc gia, từ tôn giáo đến thanh niên.

Từ một chi tiết nhỏ bé trong kế hoạch, từ xe hai bánh phải ngồi một bên, cũng đã bao hàm một biện pháp làm tâm lý con người bỗng chập phải một sự kiện không bình thường, mất tự nhiên. Để tâm lý quần chúng làm quen với những sự bất quân bình. Đến những xáo trộn khác như cuộc tranh đấu của sinh viên, thương phế binh song song với xáo động đi quá mục tiêu vượt quá thẩm quyền là tri hoãn giải quyết với mục đích để quần chúng làm quen với những xáo trộn, hỗn loạn và giết luôn cả tập thể đó. Vì xáo trộn quá quen thuộc không còn kích thích và nhất là chán ngấy với sự quá khích, với mọi tổ chức.

Những phong trào đấu tranh SV, HS, TPB được đẩy ra từ hữu lý đến vô lý, từ được cảm tình đến mất cảm tình. Để không bao giờ có lối thoát và để cho những tập thể đó đủ thời gian phân hóa và suy sụp.

Từ tranh đấu hữu lý được ủng hộ như SV chống học quân sự, tự trị đại học, học sinh chống tăng học phí v.v, phong trào được những bàn tay CS và tay sai đẩy thành những cuộc tranh đấu cho 7 điểm Hòa Bình của CS. Đốt trường diệt chủ trường.

Sự chậm chạp, nghi kỵ vô trách nhiệm của chính quyền cũng nằm trong kế hoạch tâm lý, để vô hiệu hóa và phân hóa toàn diện các thế lực. Trong tương lai sẽ còn những cuộc đấu tranh của nhiều giới khác để như một phương pháp y học tích tụ vi trùng vào một vùng để vừa vô hiệu hóa vừa nắm được mầm mống bệnh.

Và những người trẻ nhiệt thành có thêm một lối chết, chết trong cảm giác giả tưởng.

oOo

Trước mặt là cuộc chiến tranh dai dẳng, một xã hội xa đọa cùng cực trong một nền kinh tế phá sản sống bằng những giòng sữa Mỹ. Một chút liêm sỉ

cưỡi cưỡi của tinh thần đạo đức truyền thống cũng khó tìm.

Giữa những cái chết của bạn bè, thân thuộc những cái chết lặng lẽ và những cái chết ồn ào. Những cái chết giữa đời giúp cho người ta thêm một chút tin tưởng và những cái sống nửa đời càng làm cho người ta kinh tởm. Nhưng tất cả đã làm cho những người còn sống còn thờ còn liêm sỉ chợt chết và bất lực đối với đám đông nghi kỵ mất niềm tin và hướng thụ.

Tất cả mọi cố gắng phải chăng sẽ chỉ là vô vọng những tiếng nói vô nghĩa vang vọng. Nhưng phải chăng đó chính là ý nghĩa của con người một con người phản kháng muốn chọn, tự chọn một cuộc sống; một kẻ thua cuộc chứ không đầu hàng. Phải chăng giá trị của cuộc tìm kiếm chứ không là kết quả. Nhưng có một sự thực đã đến lúc tất cả đều không thể từ chối một thái độ dứt khoát để dẫn thân, một ý thức chính trị rõ rệt để không tự đánh lừa, để không bị phỉnh gạt, để tích cực đấu tranh và xây dựng?

Sinh ra trong chiến tranh, trưởng thành trong chiến tranh, một cuộc chiến tranh được các đàn anh làm sẵn.

Những đứa còn sống phải làm một cái gì! Đã bao lần những đứa còn sống tự hèn mình và những đứa còn lại cũng tiếp tục nằm xuống. Những ai là những người sống sót để làm một cái gì?

Những khuôn mặt thẳm sâu. Những giòng nước mắt bỗng trở nên trò hề cảm động, một món hàng trang trí cho đời sống buồn tẻ. Những kẻ sống vẫn sống, sống cần cỗi trợ trụ, món nợ đối với kẻ chết như một tài sản đã tiêu pha trong thời gian và kẻ chết có lẽ đã không còn thắc mắc.

oOo

Một lần đi chợ tết ở chợ bà Chiều giữa buổi trưa ngày 30 tháng chạp giữa cạnh mọi người mãi một mua bán kịp món hàng cuối cùng, lẳng lặng như một kẻ vô gia cư đến thăm ông bạn làm nghề bán chữ ở Làng Ông tôi gặp một người đang tri diện khùng. Một bà mẹ hai cặp mắt lạc thần bà bước đi miệt mài gọi con, ru con, nguyện rửa. Hình dáng đôi mắt bà theo dõi tôi đến cả n. Trời bên cạnh những giòng nước mắt những kẻ lẽ đáng thương của những gia đình thân nhân bè bạn.

Những đứa chết đã chết, những kẻ sống vẫn còn ở lại. Những bà mẹ mòn mỏi, những đứa em ngờ ngác, những đứa bạn xa dần chết mòn mỗi sống lay lắt. Những đứa còn sống phải làm một cái gì? Hỏi những bạn bè thân thiết đã chết, chúng tao còn có thể làm được những gì hay chờ đợi mãi mãi đến chết vẫn không hết người ngoài uất hận.

Và những đứa còn lại vẫn im lặng, đồng lõa, xâu xé, xâu xé cả những cái chết.

●●●

GÓP Ý KIẾN VỀ CÔNG VIỆC BÀI TRỪ MA TÚY



Nguyễn Mạnh Côn

DÂN CHÚNG NÊN HÚT MỖI NGÀY 8 ĐIỀU THUỐC PHIỆN ?

(TIẾP THEO)

Trong số báo trước tôi đã nói về những lý lẽ tại sao tôi xác nhận một công cuộc bài trừ ma túy là cần thiết, kể cả thuốc phiện. Riêng về thuốc phiện, sau khi trích dẫn đầy đủ tài liệu y học về độc chất đó — nếu hút ít thì có tác dụng làm êm ái thần kinh mà không di hại rõ rệt, nhưng nếu hút nhiều thì lâm vào tình trạng có sức khỏe giả tạo, và nếu mắc bệnh nặng thì rất khó chữa, tôi đã đưa ra những lý lẽ sau đây :

1. Ta nên bài trừ thuốc phiện vì dân ta nghèo ; người nghèo không có quyền cứ hút thuốc phiện để làm khổ vợ con (coi như một vấn đề riêng của cá nhân), vì xã hội có thể do đó mà phải chịu ảnh hưởng xấu.

2. Dân ta quen sống nhàn, hút thuốc phiện vào càng thêm lười. Sức mạnh của quốc gia vì thế mà bị tổn thương.

3. Dư luận bình dân thế giới không rõ mà vẫn cứ hợp chung các chất độc vào làm một loại. Chính phủ VNCH không thể nào đủ can đảm bắt chấp một thứ dư luận tuy hồ đồ nhưng rất mạnh.

Trong 3 lý lẽ trên đây, có 2 lý lẽ trên thuộc về lãnh vực chủ quan của dân chúng : nghèo và lười. Người nghèo có thể trở nên giàu, người lười có thể trở thành chăm chỉ, nên những lý lẽ đó hoàn toàn có tính chất giai đoạn : «Nếu người Việt không nghèo và không lười, nghĩa là nếu người Việt giàu có và chăm chỉ như người Mỹ, người Nhật... thì người Việt có nên hút thuốc phiện không ?»

Một câu hỏi khác tương tự có thể được đặt ra : người Mỹ có nên hút và nghiện thuốc phiện không ?

Câu trả lời là CÓ. Vì lẽ :

— Thứ nhất, người Mỹ giàu có. So với số tiền lương của một công nhân, công chức hạng trung, khoảng 500 đô la một tháng, số tiền mua thuốc chưa bằng 1 phần 8. Năm hút trong phòng có điều hòa không khí, mỗi ngày một thời khắc nhất định, chắc hẳn không có gì là bệ rạc cả.

— Thứ hai, người Mỹ hiện đang lâm vào một trạng thái tâm lý xã hội rõ rệt là các tổ chức nghiệp đoàn luôn đòi hỏi bớt giờ làm việc (mỗi tuần 5 ngày, mỗi ngày 6 tiếng) mà trong khi đó, người

thường dân khỏe mạnh, hiếu động, không biết dùng thì giờ làm gì. Người ta tính mỗi tuần có 168 giờ, làm việc 30 giờ, ngủ 56 giờ, ăn ba bữa 21 giờ, còn 61 giờ nghỉ ngơi và giải trí. Nhưng phương tiện giải trí của Mỹ thường quá đắt với dân chúng (đi câu ngoài biển khơi, sang Phi Châu săn thú, thi thuyền buồm vượt đại dương.v.v...) còn loại giải trí «đồng hạng» thì dần dần có tính chất khổ sai vì không đổi thay (chán nản) như ti vi, radio, đánh bài v.v... và tính chất khổ sai vì đòi hỏi người được giải trí luôn luôn thờ dốc để theo kịp chương trình chung, như trong 1 vụ du lịch, một cuộc họp bạn (chương trình chuagthoat đầu có tác dụng tốt vì nhờ nó mà người ta có thể đi du lịch thật xa với thật ít tiền, nhưng về sau các tổ chức này càng lớn lên, càng sử dụng nhiều phương tiện lớn lao, lại càng cần giữ đúng thời khóa biểu : người tham dự sau cùng, chỉ là một con số phi cá tính mà người đưa đường dùng để gọi, như một người tù hay một con ngựa, con mèo, con chó v.v...). Những tổ chức giải trí như thế không làm một được người Mỹ, và họ cũng đã quen chịu đựng như vậy. Nhưng họ càng làm việc nhanh và nhiều, giải trí nhanh và nhiều, thì tâm hồn họ càng bị dẹt, càng trống rỗng. Đó là nguyên nhân thực tế khiến cho họ dễ sa vào sự nghiện độc được. Độc được marijuana, LSD, amphetamine... có hại cho hệ thống thần kinh cảm xúc, và cả hệ thống thần kinh của họ. Nhưng nếu mỗi người Mỹ hút mỗi ngày 6 điều thuốc phiện, rồi nằm cạnh bàn đèn mà đọc sách, thì dù cho người đó có sống được trăm năm cũng không thấy có gì hại cả.

— Thứ ba, người Việt thường bị khinh là lạc hậu, nên chính quyền Việt sợ dư luận cũng phải. Nhưng ở địa vị người Mỹ, họ không sợ gì dư luận mà không dám nói thẳng rằng «người ta đã nghiện cơm» — như một tổ chức tôn giáo đã chứng tỏ, thì người ta «nghiện thêm thuốc phiện» có gì là đáng trách đâu ! Không kể rằng thuốc phiện có thể là thứ trị liệu tốt nhất đối với tâm bệnh bạo dâm cuồng sát, thường có nhiều ở Mỹ.

Để kết luận, tôi tưởng có thể đoán chắc rằng trừ trường hợp cứ vài bốn chục năm lại có một cuộc chiến tranh để dân chúng theo dõi cho «vui», thì trước sau gì thế giới cũng đạt tới trạng thái an lạc thái bình, và đến lúc đó dân chúng được hoàn toàn nhàn rỗi (vì đã có máy tự động phục vụ thì cái viễn tượng cả thế giới cùng nhau hút thuốc phiện để giải trí một cách «lành mạnh, trong sạch» thì cái viễn tượng ấy không có gì là lạ lùng hết.

Đi vào bài trừ

Nhưng, như tôi đã trình bày, thuốc phiện đã bị xếp đồng loại với các chất gây ảo giác. Nhiều vị y sĩ Việt lên màn ảnh truyền hình, đã tỏ ra có ý muốn nhân nhượng khi nói đến thuốc phiện, nhưng không dám nói thật rõ chính vì sợ dư luận. Tôi cũng sợ dư luận, nên tôi cũng chủ trương phải bài trừ các chất ma túy nói chung.

Bài trừ ma túy, như các y sĩ ta đã nói, gồm có 2 công việc rõ rệt, là chữa cho những người đã bị độc, và ngăn cấm giới buôn lậu không cho bán ma

túy, khiến cho mỗi ngày số người nghiện một tăng thêm.

Công việc «cai» cho người bị độc có 2 trường hợp khác nhau. Thuốc phiện có hại ít nhưng cai rất khó. Các chất gây ảo giác, từ marijuana đến LSD, nguy hiểm hơn nhiều, nhưng lại dễ cai, và thường không gây biến chứng.

Giáo sư Porot viết : «Sự chạy chữa cho người nghiện thuốc phiện thật đầy thất vọng. Người ta nhiều khi thất bại, và còn nhiều hơn nữa là phải chứng kiến sự tái hồi». Bác sĩ Magnan đòi được «giám riêng» người nghiện trong 6 tháng, mặc dù chỉ trong vòng 15 ngày đầu người nghiện đã có thể chấm dứt được sự cần thiết phải có thuốc phiện. Cả hai nhà chuyên môn đều cho rằng công việc cai thuốc phiện rất ít khi được ơn huệ, mà còn thấy những người nghiện lâu năm trở lại con đường cũ, như theo một định luật.

Về các chất gây ảo giác thì Porot cho rằng «người nghiện cocaine chịu cai muôn ngàn lần để hơn người nghiện thuốc phiện». BS Angulo ở Cuba, Scouras ở Hy Lạp cho biết «cai chất marijuana không bao giờ có những biến thái nguy kịch của sự cai thuốc phiện». BS Hautant và Laigvel Lanastine khuyên các đồng nghiệp của ông nên «bắt người nghiện độc chất gây ảo giác từ bỏ chất độc ngay từ ngày đầu, khác với cai thuốc phiện thường đòi hỏi cho bệnh nhân sử dụng thuốc phiện (rất ít) trong nhiều ngày liên tiếp».

Các y sĩ đã nói phần của họ. Y khoa tây phương chữa bệnh theo triệu chứng phát hiện ra ngoài, nên các nhà khoa học ấy không hiểu tại sao bỏ thuốc phiện lại khó hơn bỏ loại chất độc gây ảo giác.

Thật ra thì nghiện chất gây ảo giác là chỉ nghiện một chất độc không thôi. Mặc dù mọi cảm xúc kỳ lạ vẫn có phần nào quyến rũ, các chất này, chỉ sau một thời gian ngắn, đã cho người nghiện một số những lý lẽ để sợ hãi. Vì thế, dù giàu hay nghèo, trẻ hay già, người nghiện chất gây ảo giác nào cũng nuôi thầm trong lòng một niềm hối hận day dứt, và một ý muốn mơ hồ muốn được thoát ly. Những người đó không tự ý đến bệnh viện là do một phần lớn nghị lực đã tiêu ma, nên giống như người có răng sâu biết rằng chịu đi chữa càng sớm càng tốt nhưng rồi cuộc cứ nán ná mãi mà không dám thực hiện ý định.

Người nghiện (hút) thuốc phiện thì khác hẳn : người ta nghiện cái không khí của bàn đèn nhiều hơn nghiện thuốc phiện thật sự. Như tôi đã viết trong số báo trước, thì giờ đi rất nhanh khi người ta hút một mình hay có nhiều người. Vì thế cho nên người đã cai được 5 năm, 7 năm hãy còn hút lại, nhất là khi người đó kiếm được nhiều tiền và có nhiều thì giờ nhàn rỗi.

Thứ hai là thuốc phiện làm êm những xúc động thái quá. Một nhà văn tìm đến thuốc phiện không phải vì thuốc phiện giúp cho có những lời hay ý đẹp mà vì một nhà văn có thực tài thường có lúc có

(XEM TIẾP TRANG 55)



NGUYỄN MẠNH CÔN

Cách mạng xã hội với chủ thuyết Tân Trung Dung

Trong cuộc chạy đua vào Hạ viện năm nay tại Đô thành, một trong những ứng cử viên gây được sự chú ý là nhà văn Nguyễn mạnh Côn. Ông tạo được tiếng vang vì ông là ứng cử viên duy nhất đề ra một chủ thuyết với hy vọng chủ thuyết đó sẽ trở thành nền tảng cho một cuộc cách mạng xã hội tại Miền Nam, một cuộc cách mạng mà hiện mọi người đang mong đợi. Chủ thuyết đó được đặt tên là Tân Trung Dung hay Tâm Vật Tương Quan. Nhà văn Nguyễn Mạnh Côn đã cho biết ý nghĩa của chủ thuyết đó như sau trong cuộc tiếp xúc mới đây với phái viên Đời tại nhà riêng của ông :

«Đó là một chủ thuyết đứng ở giữa (trung dung) không duy vật, không duy tâm, mà tùy theo giai đoạn duy tâm hay duy vật. Ví dụ trong đời sống của cây cỏ, côn trùng, cầm thú thì Vật làm chủ, nhưng trong đời sống loài người thì ban đầu cũng giống như loài cầm thú, nhưng dần dần có tinh cảm, có tư tưởng, có ý niệm về tạo hóa, về cả cách mạng nữa. Tư tưởng bắt đầu chỉ phối loài người Đông phương từ lâu rồi (thời Khổng, Phật) nhưng ở Tây phương vật chất còn quyết định cho đến cuối thế kỷ thứ 18. Vào thế kỷ thứ 19, Karl Marx chủ trương kinh tế chi phối đời sống, nhưng ông ta không thấy tư tưởng của ông ta sẽ chi phối luôn cả kinh tế lẫn đời sống, trong hơn 100 năm.»

Theo UCV chủ thuyết này đã được ông đề cập đến nhiều từ 6 năm nay nhưng ông không nhận được 1 phản ứng tích cực nào của giới trí thức, đây là một điều đáng buồn, vì theo ông, «người viết lý thuyết

nào cũng khao khát những cuộc đối thoại đứng đắn dù khen hay chê. Người viết lý thuyết nào cũng khắc khoải chờ dịp đem lý thuyết ra thực hành, để được biết chính xác rằng mình đúng hay sai, và có gì cần sửa đổi hay không. Và lại, nói cho ngay, người nào tin mình làm được việc có giá trị đều muốn đưa ra cho cả quốc dân đều biết, để được ca ngợi cũng có, để được giúp ích cũng có.»

Do đó, để gây được sự chú ý nhà văn Nguyễn m. Côn thấy cần phải được đi trình bày chủ thuyết của ông trước các giới đại học ngoại quốc để từ đó tới các phương tiện điện cơ hiện đại họ có thể kiểm chứng, phối kiểm phần khoa học căn bản của chủ thuyết. Và khi máy điện toán đã trả lời giai

79

NGUYỄN MẠNH CÔN

các phóng viên ĐỜI

ứng
cử viên,
ông là ai ?

(Bài 6)

cấp trí thức trên thế giới sẽ nghiên cứu và phổ biến chủ thuyết đó. Lúc ấy đồng bào chắc sẽ yên lòng đấu tranh để xây dựng một xã hội cách mạng lý tưởng. Theo ông với tư cách là một dân biểu ông sẽ đề dâng được đón tiếp hơn tại nước ngoài để trình bày chủ thuyết của mình.

Ông cũng cho biết ông sẽ trình bày về những điểm căn bản của chủ thuyết, gốc của mọi sự. Ông cho biết rằng cách đây 2.500 năm, Phật đã biết Chân không hòa hợp với vô minh thành khách quan, chủ quan ; cách đây 30 năm, linh mục Chardin đã biết Chân không là một khối năng lực tâm lý, đồng thời Chardin cũng biết chân không bao quanh địa cầu trong thái dương hệ cũng đồng chất với chân không bao quanh trung dương tử, tức là cái nhân, trong nguyên tử. Trong khi đó, các nhà khoa học thực nghiệm đều chấp nhận từ các tế bào đã có một linh hồn sơ đẳng, giản dị. Như vậy là từ lớn (vũ trụ) xuống nhỏ (tế bào) rồi lại trở thành lớn (sinh vật, loài người) con đường đi gần đủ, và chỉ có một quãng đứt là từ nguyên tử đến tế bào. Chardin cho rằng có năng lực tâm ý trong nguyên tử, khoa học mới cho rằng tế bào có linh hồn tuy gọi là giản dị cũng đã phức tạp lắm. Và ở đây ông Nguyễn mạnh Côn đã đứng ra làm cái cầu nối liền hai phần : chính ý thức nguyên thủy chứa đựng và chuyển vận vật thể, và chính sự chuyển vận của vật thể, được nhắc đi nhắc lại vô cùng tận, sẽ in hẳn dấu vết vào ý thức thành kỷ ức. Kỷ ức là căn bản của linh hồn, vậy căn bản của chủ thuyết có thể được đặt thành câu hỏi : nếu một vật thể chạy trên một quỹ đạo nhất định. Với vận tốc nhất định, và trong thời gian vô tận, thì có bao giờ quỹ đạo đó được in hẳn thành dấu vết trong ý thức nguyên thủy, tức là chân không thường tịch, hay không ? theo ông, máy điện toán có thể tìm được câu trả lời để xác nhận lý thuyết của ông.

Tuy nhiên để có thể dễ dàng lôi kéo sự chú ý của giới đại học ngoại quốc, ông nhún mạnh rằng ông sẽ không đi ngay vào chủ thuyết mà sẽ đi từ dễ đến khó. Chẳng hạn ông sẽ giải thích những nguyên lý về sự thất bại của C. sản qua sự phá sản của hai chủ đề chiến lược. Một là du kích với dân như cá nước, hai là lấy nông thôn bao vây thành thị. Theo ông, trong trận chiến tranh tại VN, hai chủ đề chiến lược này đã bị những phương tiện cơ giới và tổ chức lớn lao đánh đổ hoàn toàn. Ngoài ra một vấn đề khác có thể lôi cuốn được sự chú ý của giới trí thức Tây Phương là vấn đề giáo dục. Theo ông, với Âu Mỹ và Cộng sản, giáo dục đều là sản phẩm của nhu cầu, do đó mắc phải nhiều lỗi lầm : chương trình tiểu học không thích hợp, chương trình trung học dạy nhiều điều vô ích, đại học đào tạo bừa bãi. Vậy cần phải quan niệm lại vấn đề giáo dục để việc học, ngoài nhiệm vụ giúp sự hiểu biết bản thân, giúp nắm vững khả năng để tiến tới trong nghề nghiệp còn giúp sự hiểu biết và thương yêu đồng loại, giúp đỡ cho hoài bão kiến tạo sự nghiệp miền viễn vượt thời gian và không gian. Trước khi kiểu từ chúng tôi đặt một câu hỏi

chốt về ý định của ứng cử viên Nguyễn mạnh Côn nếu có ngoài việc thực hiện lý thuyết và ông vui vẻ cho biết : «Tôi có thể lập một liên danh ứng cử vào Thượng Viện năm 1973, và có thể đề nghị và ứng cử một liên danh ứng cử Tổng Thống. Nếu có bạn trẻ hiếu và bằng lòng xây dựng một chính đảng trên căn bản Tân Trung Dung, tôi sẵn lòng làm cố vấn cho chính đảng đó.»

□

PHẠM VĂN TƯƠI tự TÚ XE

Tự chế để phục vụ quốc gia

Không hẹn mà nên, trong cuộc chạy đua vào Hạ Viện năm nay, một số ứng cử viên đã gặp nhau ở điểm sau : tự chế ngự để phục vụ quốc gia. Những ứng cử viên này chủ trương người dân biểu chỉ cần lãnh một số thù lao trưng trưng hằng tháng mà thôi. Chẳng hạn theo luật sư Trần văn Tuyên thì hai ba chục ngàn một tháng là đủ rồi ; hoặc như ứng cử viên Nguyễn Đạt Thịnh thì ông chỉ xin lãnh hai mươi ngàn một tháng như hiện ông đang lãnh với chức vụ Trung tá. Đây cũng là trường hợp của ông Phạm văn TƯƠI, ứng cử viên dân biểu đơn vị I Đô thành, được biểu lộ qua cuộc tiếp xúc với phái viên Đời mới đây.

Với một giọng nói mạnh, rõ ràng, ông Phạm văn TƯƠI nói rõ hơn về chủ trương tự chế như sau : Thật ra thì số lương do chúng tôi tự nguyện hoàn trả lại cho ngân sách trong 4 năm của nhiệm kỳ đối với khối quần chúng nghèo khổ thì có là bao. Tuy nhiên chúng tôi đặt một mục tiêu ích lợi xa hơn là với 1 số khá đông dân biểu tự chế ngự, chúng tôi có thể trở nên những gương mẫu cho Quốc hội, cho



PHẠM VĂN TƯƠI tự TÚ XE

chánh phủ noi theo. Nếu chúng ta có một Quốc hội sạch, biết tự chế ngự thì chắc chắn hành pháp cũng sẽ bị ảnh hưởng và tự đó sẽ tiết giảm những chi tiêu quá mức chi tiêu của nhân dân.»

Theo ứng cử viên Phạm văn Tươi thì chỉ có những đại diện dân cử đầy nhiệt huyết, thiết tha phục vụ đồng bào và biết tự chế mới có thể quét sạch rác rưởi, ở Hạ Viện được, mới có thể tạo lại uy tín cho cơ quan lập pháp vốn đã bị nhân dân chán ghét từ lâu. Ông nhấn mạnh nhiệm vụ của quốc hội là làm luật và trong phạm vi quyền lập pháp này quốc hội phải có sáng kiến đưa ra những dự án luật, nhưng thử hỏi trong mấy năm qua có mấy đạo luật đã được quốc hội đưa ra, hay chỉ đợi cho chánh phủ làm sẵn rồi biểu quyết mà thôi. Hơn nữa theo ông đa số những ứng cử viên đã không hiểu rõ vai trò của một người dân biểu khi hứa hẹn sẽ cho sửa sang đường phố, cống rãnh. Ông mỉm cười cho biết: «Nếu dân biểu được bầu ra chỉ để ngồi chờ biểu quyết luật do hành pháp đưa qua và lo sửa sang đường xá thì chẳng khác nào sắm chiếc xe cam nhông để chở... cái hộp que!».

Do đó một trong những công tác cấp bách của quốc hội trong nhiệm kỳ sắp tới là hoàn thành đạo luật mà hiện mọi người dân đang mong đợi. Đó là những đạo luật nhằm bảo vệ sức khỏe của dân chúng, luật bảo vệ thanh thiếu niên, luật về an ninh xã hội v.v. Ông Phạm văn Tươi cho biết nếu đắc cử ông sẽ cố gắng hết sức để giúp hoàn tất các đạo luật nói trên.

Là một nhà văn, nhà báo và nhà xuất bản, ông Phạm văn Tươi đã được nhiều người biết đến qua nhà xuất bản Phạm văn Tươi chuyên xuất bản những loại sách xây dựng như Học Làm Người, Học và Hiểu. Ngoài ra, với bút hiệu Phạm Cao Tùng, ông cũng đã biên soạn 1 số sách nhằm mở mang kiến thức và xây dựng đời sống. Dưới thời đệ nhất CH ông đã từng bị tịch thu tài sản, sinh mạng bị đe dọa. Và gần đây năm 1967, ông đã cùng với ông Phạm Lợi và một số anh em khác ứng cử vào Thượng Viện nhưng thất bại.

Trước khi chia tay, một lần nữa ứng cử viên Phạm văn Tươi đã nhắc lại chủ trương tự chế của ông và thêm rằng: «Một khi đắc cử, chắc chắn dân chúng sẽ không gán cho chúng tôi danh hiệu «dân biểu thuộc khối Đức Thánh Trần.»

Luật sư NGUYỄN GIA KHÁNH

«Khi tôi đắc cử tôi sẽ vào hạ viện, kiểm từng sọt rác, để lấy ra các chương trình của 137 dân biểu cũ đem ra áp dụng». Chúng ta đã có quá nhiều chương trình rồi, mà không ai thực hiện, lý thuyết suông quá nhiều, nên mới có tình trạng xã hội sa đọa ngày nay». Luật sư Nguyễn gia Khánh đã mở đầu buổi nói chuyện với phái viên Đới trong sự gặp gỡ tình cờ tại tòa soạn.



Luật sư NGUYỄN GIA KHÁNH

Bằng một giọng nói hăng say của nghề «thợ cưa» ông nói: 25 năm chiến tranh, xã hội chúng ta đã đi tới một sự bi thảm tận cùng, loạn từ thể chất tới tinh thần, thầy loạn, trò loạn, một xã hội loạn từ trên xuống dưới: Là một người đã nhiều năm làm nghề gõ đầu trẻ, luật sư Nguyễn g. Khánh đã nhận xét về nền giáo dục hiện nay. «giáo dục thiếu chính sách, ta không còn thấy một dấu vết trách nhiệm nào của những người làm giáo dục. Tất cả là một sự vùi dập, chấp nối. Những châm ngôn của nho giáo «trương sư hướng quốc» nay nó thành một câu nói có vẻ khách sáo mỉa mai». Ông nói tiếp. «những người quốc gia chúng ta đã coi nhẹ vấn đề giáo dục. Dù đến lúc những người làm giáo dục xứ này phải thực hiện những chương trình đầu tư giáo dục vì đó là một dịch vụ rất quan trọng cho sự tiến bộ của quốc gia.

Qua vấn đề nghề nghiệp chuyên môn của ô. LS N.G Khánh nói: nền tư pháp xứ ta thật là bê bối đầy những bất công. Một luật sư làm một giấy khai sinh chỉ mất 15 ngày, trong khi một cô nhi cũng làm một giấy khai sinh để nộp vào hồ sơ khai tử của cha phải mất 6 tháng. Các công việc muốn nhanh phải dán tem Trần Hưng Đạo.

Ra tranh cử kỳ này luật sư Nguyễn gia Khánh đã tin tưởng vào giới lao động, giới mà ông đã xuất thân. Khi phái viên Đới đặt câu hỏi về một chương trình nếu ông đắc cử ông sẽ làm gì cho giới mà ông đã tin tưởng vào những cảm tình họ dành cho ông, luật sư Nguyễn g. Khánh nói tôi sẽ làm tất cả những gì mà một DB có thể làm được như tranh đấu cho có một luật lệ lao động, người thợ phải có những bảo đảm chắc chắn khi làm việc, giờ giấc làm việc phải rõ ràng. Đề tranh tính

trung ai cũng có việc làm mà ai cũng thất nghiệp, phải xúc tiến một chương trình để giải quyết vấn đề công nhân sở Mỹ và những người lính khi giải ngũ có công ăn việc làm.

Xoay qua vấn đề thời sự bàn về cuộc bầu cử tổng thống ông nói «tôi chắc tháng 10 này sẽ không có bầu cử» phái viên Đới hỏi tiếp: giả thử có bầu cử và chỉ có một liên danh của tổng thống Thiệu thì sao. Luật sư Khánh nói «tôi tin ông Thiệu không diễn trò hề đó, đề Mỹ khinh và còn cả vấn đề quốc sĩ nữa chứ. Chắc ông Thiệu đã nghĩ tới điều đó.

Được biết luật sư Nguyễn gia Khánh sinh năm 1929 tại Hải phòng, ông tốt nghiệp luật khoa đại học Trường Balê là giáo sư của các lớp miễn phí B.K Bình dân và Vạn Thọ. Năm 1963 lãnh đạo phong trào sinh viên chống thực dân tại Pháp. Ngoài ra ông là người đã hướng dẫn phái đoàn nhân sĩ ái quốc vận động hòa bình cho Việt Nam tại Vatican. Với một quá trình đó, đủ để chứng minh cho một tương lai hoạt động sau này của ông.

LÊ VĂN HAI tức HẢI TRIỀU

Anh bước vào lòng cuộc đời.

Bàn tay bìa đá, khung trời lửa nung

Hai câu thơ trên đây đã thấy trên danh thiếp của nhà văn Hải Triều tức ứng cử viên Hạ viện Lê văn Hai. Cũng như một số các ứng cử viên mà báo Đới giới thiệu trước đây, dựa trên một tiêu chuẩn là chưa có hành vi nào gây tai tiếng trong quần chúng. Lần này Đới lại giới thiệu một khuôn mặt trẻ, phải nói là thật trẻ, đó là Trung úy Lê văn Hai tức nhà văn, nhà báo Hải Triều, thuộc đơn vị Bình thuận.

Ra tranh cử kỳ này người trẻ Lê văn Hai đã mang trong lòng một hoài bão xây dựng quê hương và anh đã vạch ra những điều tâm niệm cho chính mình, cũng cho những người trẻ hôm nay.

Tuổi trẻ dù có chối bỏ lịch sử, lịch sử vẫn nằm trọn trên vai chúng ta.

Tuổi trẻ xin ngược mặt lên để nhìn thẳng vào một quê hương VN đỏ nát và đau thương.

Tuổi trẻ! Xin hãy đấu tranh cho một nước Việt Nam của người Việt Nam

Hòa Bình, tự do và trường tồn...

Mang ước vọng to lớn đó người trẻ Lê văn Hai đã hành trang lên đường. để xây dựng cho lý tưởng với chất liệu là con tim khối óc và cái gan liều. Lê văn Hai đã bước những bước dài, trong sự dẫn thân của mình, qua kỳ tranh cử HV này. Anh nói «tham gia cuộc chơi và chơi hết mình, thành bại, người trẻ chúng ta không nên đặt ra, mà sự quan trọng là mình dám làm, vì kẻ sợ thất bại thì không bao giờ có hy vọng thành công».

Với hoài bão to lớn xây dựng lại một xã hội đỏ hôm nay. Lê văn Hai sẽ làm được gì? trong sự

vây hãm của những thiếu thốn vật chất, anh nói số tiền dự phí vận động bầu cử 50.000 do lính tôi đóng góp dưới hình thức hụi và các bạn bè cựu học sinh Phan bội Châu Phan thiết đã góp «cúng đường» cho tôi. «Bằng một giọng cương quyết anh nói tiếp «đủ thiếu tiền, thiếu bạc, nhưng tôi đã có cả con tim khối óc và cả một cái gan để làm chất liệu dẫn thân. Khoác trên mình bộ áo lính người trẻ Lê văn Hai đã hơn một lần đem thân mình, ra cọt sát với tham nhũng, để nhận lãnh những vết hằn trong sổ đời, của kiếp lính với 32 ngày trọng cấm và những lời phê độc ác nhất của «ngài» quan tiền đoàn trưởng trong chiến dịch thành trừng.

Trong tư thế của một «chiệp sĩ mù nghe gió kiêu» Lê văn Hai ra tranh cử kỳ này đã đặt tin tưởng vào những người trẻ cùng chí hướng, xây dựng một xã hội tốt đẹp, và mong có đủ phương tiện phục vụ đồng bào một cách tích cực hơn. Riêng đối với tỉnh Bình Thuận Lê văn Hai tin rằng khi đắc cử, thì những vấn đề đầu tiên anh sẽ làm mà bao lâu thường ấp ủ:

— Biện lớp luyện thi Tú tài miễn phí của anh trở thành Bình Thuận nghĩa thực,

— Ra một bản nguyệt san để có môi trường, cho những sinh hoạt văn nghệ của Bình thuận được hồi sinh.

— Nâng cao giá biểu khấu phần quán cơm xã hội Bình Thuận.

Được biết Lê văn Hai hiện là Tr. úy trong quân lực VNCH, là cựu học sinh Phan bội Châu (P.Thiết) hiện là sinh viên đại học Vạn Hạnh và là chủ biên báo Xuyên Việt. Ngoài ra anh còn «đi khách» cho các nhật báo và báo định kỳ như Sống, Điều Hài, Đới, Tin sáng, Hòa bình, Tiền phong v.v. Ra tranh cử kỳ này anh cho biết, phải chạy từng trăm bạc, chiếc máy hình là một dụng cụ để «đi khách» cho



LÊ VĂN HAI tức HẢI TRIỀU

các báo cũng phải đem «mại». Anh nói: nhưng may cũng được bạn bè đi vận động «chùa» cho nếu không thì cũng hốt hác.

Người trẻ Lê văn Hai chưa vợ, không con, mới chấp chững biết yêu, tất cả những ngày tháng dài của tuổi trẻ anh đã dành trọn cho những hoài bão làm sao cho một xã hội bớt những đau khổ, người dân nơi chôn nhau cắt rún anh bớt những đau đay cơ cực. Với những ấp ủ đó, chắc anh sẽ được dân chúng nơi sinh đẻ của anh đáp lại. Khi họ đã nhìn rõ ra anh.

NGUYỄN NGỌC ẮN

«Xã hội chúng ta đang bên bờ vực thẳm, đạo lý luân thường đảo lộn, văn hóa lai căng, tư tưởng lệch lạc, chính trị xáo trộn, kinh tế ngổ cụt. Tất cả đã làm dân chúng uể oải mất niềm tin. Thiếu tá Nguyễn ngọc Ắn, 22 năm mặc áo lính, xuôi ngược đó đây, những gót chân đã in dấu từ vùng đồng bằng cho tới những cánh rừng biên giới, ông đã thốt lên những lời ai oán trên với phái viên Đồi.

Qua 22 năm làm lính ông nói: «tôi nhận thấy những chiến thắng quân sự không kết thúc được chiến tranh, mà chỉ có những giải pháp chính trị mới mong văn hồi được hòa bình; nên tôi quyết định ra tranh cử để có môi trường hoạt động dễ dàng hơn: xã hội ta hôm nay đang trong một tình trạng mục rữa hoàn toàn. Luật pháp chỉ áp dụng cho những người nghèo, có thể, các bất công ngày một chồng chất, chánh quyền hứa rất nhiều, nhưng làm chẳng bao nhiêu!

Ra tranh cử kỳ này Thiếu tá Ng. ngọc Ắn mong mang tất cả những thành tâm, thiện chí, và kinh



NGUYỄN NGỌC ẮN

nghiệm của 47 tuổi đời, và 22 năm năm gai nổi mặt của đời lính. Ông nói: «Sở dĩ tôi chọn Phước Tuy làm đơn vị tranh cử vì tôi đã sống ở đây nhiều năm nên hiểu rõ những gì đồng bào Phước Tuy mong muốn». Được biết TT Ng. ngọc Ắn nguyên quận trưởng Đức Thành (thuộc tỉnh Phước Tuy). Trong thời gian làm quận trưởng ông đã thực hiện một số công tác xã hội như mở chợ, xây nhà bảo sanh, lập hệ thống dẫn nước. Cho tới nay đồng bào ở đây còn ghi nhận các sự việc đó.

20 năm lính với bao nhiêu vinh nhục, bao lần sống chết, giờ chỉ còn một ước vọng là làm được gì cho mau có hòa bình, khi phái viên Đồi hỏi về những khó khăn ông gặp phải khi ghi tên ra ứng cử, ông nói «vấn đề tài chánh, và tinh thần thiếu vô tư của một số giới chức, nhưng tôi tin vào tinh cảm đồng bào đã dành cho, và nhất là những người đồng đạo (Thiên Chúa) ở Phước Tuy.

Năm nay Thiếu tá Nguyễn ngọc Ắn 47 tuổi, sinh quán tại Vĩnh Mỹ Bạc Liêu Gia đình gồm 1 vợ 2 con trai đều nhập «đầu kaki». Phái viên Đồi đã tiếp xúc với Thiếu tá Ắn tại nhà riêng của ông do một sự giới thiệu của một người dân Phước Tuy.

Qua 20 năm lính, đó đây trải bao vinh nhục, với một «nghệ thuật sống» làm sao cho lương tâm được trong sạch, dù có đói. Điều này ông đã đang và hứa sẽ thực hiện mãi mãi. dù thành công hay thất bại trong kỳ bầu cử này.



PHẠM HÀO QUANG

Dấn thân tích cực

Trong tất cả những ứng cử viên Hạ nghị viện chúng tôi giới thiệu, có lẽ Phạm hào Quang là người vất vả lặn lội nhất. Để có tiền vận động tranh cử, anh đã phải tổ chức một cuộc lạc quyền thân hữu sinh viên, giáo sư, và đến tận tòa soạn báo Đồi, vét túi cả «làng». Trong dịp này, Quang cho chúng tôi biết: anh vừa thoát ám sát hụt và đang bị bọn sát nhân kết án tử hình sau khi đã sát hại sinh viên Lê khắc Sinh Nhứt, Trước cái chết của Nhứt, trong một cuộc họp báo của ban chấp hành SV Saigon, P. hào Quang đã khẳng khái trả lời sự đe dọa của bọn sát nhân: «chúng tôi sẵn sàng tiếp tục ngã gục, chúng tôi không có súng đạn và cũng không dùng súng đạn để đối kháng lại súng đạn. Nếu cần cứ bắn, da thịt chúng tôi sẽ hứng nhưng tiếng nói của chúng tôi không thể bị bóp nghẹt. Tôi sẽ tha thứ cho người bắn chúng tôi, họ chỉ là nạn nhân bị thảm của thời đại. Còn kẻ chủ mưu, trước sau rồi dân chúng sẽ thấy rõ, lịch sử sẽ phê phán hành động của họ.»

Đến thăm gia đình Quang, một gia đình có thể nói là nghèo xơ xác. Ông thân của anh hiện đang hành nghề hớt tóc vừa làm việc vừa nói: «Nó ra ứng cử toàn nhờ sự giúp đỡ của bè bạn, anh xem, gia đình tôi rách nát thế này, có giúp nó được



PHẠM HÀO QUANG

đồng nào đâu!» Được biết Phạm hào Quang chào đời năm 1944 tại đồn điền cao su Chup (Kompong-cham) lúc đó song thân anh ông Phạm khắc Hấp người Bắc và bà Lê thị Tép người Nam, là những công nhân cạo mủ cao su. Cuộc sống ở đồn điền dưới sự cai quản của người Pháp, như chúng ta đã biết: Nước mát, mồ hôi và máu. Cuộc sống đó đã gây mầm ý thức đấu tranh cho Quang ngay những ngày thơ ấu, năm 7 tuổi, chứng kiến cuộc biểu tình của phu cạo mủ đưa đám tang một công nhân Việt Nam bị giết chết tại đồn điền Chup, khẩu hiệu «Anh em ơi! Chúng ta cùng đi» đã là tiếng nói luôn luôn vang động trong tâm hồn Phạm hào Quang. Tiếng nói uất ức vùng lên đó thúc đẩy anh hăng hái tham gia những cuộc tranh đấu từ năm 1963 — nhằm mục đích bảo vệ lẽ phải và quyền lợi dân tộc, sinh viên. Với thái độ dấn thân tích cực đó, Phạm hào Quang, đã nhiều lần bị giam giữ

và cưỡng bách nhập ngũ, tháng 12 1968, bị gọi trình diện nhập ngũ khóa 9/68 sĩ quan trừ bị, anh không tuân lệnh và khiếu nại vì lý do bị chính quyền giam giữ bất hợp pháp làm ngưng trệ hoạt động học vấn. Qua bao khó khăn, nhờ cuộc tranh đấu chống đàn áp SVHS năm 1970 do Đoàn Kích lãnh đạo, anh được xuất ngũ và phục hồi quyền lợi học vấn cùng 9 sinh viên khác. Tuy nhiên, thái độ bất phục tùng trên vẫn được Hội đồng tuyển cử trung ương đưa ra để quyết định xóa tên anh trong danh sách ứng cử viên kỳ này, Tức tối vì quyết định phi lý đó, anh đã mở một cuộc họp báo tại Đại học Khoa học để phản đối. Cuối cùng, hồ sơ của anh được cửu xét lại và chấp thuận. Một điểm son chúng tôi ghi nhận nơi anh là thái độ im lặng đối phó với những trò vu khống, bôi nhọ anh do phe Hh. Tấn Mẫm chủ trương. Khi chính quyền kết án và bắt giam Mẫm vì lý do thân cộng. Quang đã tổ chức họp báo biện minh, đồng thời tích cực tranh đấu đòi thả tự do cho Mẫm.

Được hỏi về ước vọng nơi trong lai. Quang trầm giọng trả lời: «khát vọng của chúng ta là chấm dứt chiến tranh, người Việt không còn dùng bạo lực để đối xử với nhau, bảo vệ nền tự chủ của dân tộc, không vọng ngoại vì dù Mỹ, Trung cộng hay Nga sở các cường quốc lúc nào cũng tự biến mình thành đế quốc» Xác định tập trường tranh đấu đòi Hòa Bình của mình. Quang giải thích: «Chúng ta tranh đấu cho Hòa Bình nhưng phải chuẩn bị những gì sau đó để kiến tạo. Nếu không, đó chỉ là 1 nền Hòa Bình giả tạo và lúc đó, chính chúng ta tự trói buộc chúng ta vào 1 nền Hòa Bình trong nô lệ dưới 1 hình thức mới. Tôi muốn nói đến việc sửa soạn trong các địa hạt kinh tế, văn hóa, giáo dục, xã hội...»

«Anh em ơi! Chúng ta cùng đi» tiếng nói của dân tộc Việt Nam đau thương, tiếng nói thúc đẩy Phạm hào Quang dấn thân tranh đấu. Hy vọng rằng tiếng nói âm thầm nhưng mãnh liệt đó sẽ theo anh vào Hạ viện để trở thành tiếng nói thúc đẩy mọi người làm một cuộc cách mạng toàn diện.

Chia buồn

Được hưng tin:

Cố Đại Tá VŨ ĐÌNH DẬU

Tiểu đoàn trưởng tiểu đoàn 181 Pháo Binh đã tử nạn ngày 13-8-1971. Thành thật chia buồn cùng chị KHÁNH HÀ và cầu chúc người quá cố sớm thông dong miền cực lạc.

CUNG TÍCH BIÊN
TRỊNH CÔNG SƠN
THÍCH CHÂN HẠNH

Khóc bạn

Được tin:

NGUYỄN KIM THOA

Sĩ quan ĐD/QC Thủy Quân Lục Chiến
Đã già từ bạn bè ra đi mãi mãi tại Quảng
Trị ngày 13 tháng 8 năm 1971.

VŨ THẾ NGỌC
và anh em
gia đình HỒ NGỌC CÁN

Truyện dài Dân biểu

Trong Đới 96, ông Đạo Cây đã trình diễn màn vũ khúc Đền Cù gồm các ông bà Dân Biểu bỏ chạy khỏi đơn vị của mình. Màn trình diễn đó còn thiếu sót vì chỉ mới có 3 dân biểu.

Tuần này, vũ khúc Đền Cù được tăng cường, cải tiến, ông Đạo xin trình diễn đầy đủ các vũ công của vũ khúc Đền Cù, gồm đủ 10 dân biểu như sau :

1 — Dân biểu Nguyễn đình Lý, trước kia là dân biểu tỉnh Khánh Hòa, nay ra tranh cử ở thị xã Cam Ranh. Cam Ranh cũng nằm trong địa phận Khánh Hòa nên coi như ông Nguyễn đình Lý chạy chưa xa. Không hiểu đồng bào Cam Ranh có muốn bầu cho một dân biểu chạy làng hay không? Tốt nhất đồng bào nên hỏi trước : nhiệm kỳ sau, 1975-1979 ông Nguyễn đình Lý sẽ di chuyển tới đâu?

2 — Dân biểu Nguyễn đắc Dân, trước ở đơn vị An Giang, nay ra tranh cử ở Phước Long. Phước Long là đơn vị cũ của cụ Nguyễn bà Lương, nhũ danh ông Già Gật (xin đừng lộn với ông già gân gà). Có lẽ đây là một sự trao đổi, vì bà chủ xe đò Bửu Hệp chạy đường Phước Long kỳ này đã xuống An Giang mua ăn, buôn trâu bán bò tại miệt Châu Đốc.

3 — Dân biểu Hoàng Thông, trước ở đơn vị Cà Mau, mồm đất cực nam của miền Nam VN, nay tiến lên một bước, tranh cử ở Ba Xuyên. Hy vọng trong 7 kỳ tranh cử nước, ông Hoàng Thông sẽ chạy lên đến Saigon theo chương trình Bỏ Xứ của ông.

4 — Dân biểu Đặng văn Công từ Chương Thiện chạy lên Châu Đốc. Theo chiều hướng này thì sang nhiệm kỳ sau, ông Công sẽ đi tranh cử tại Nam Vang! Khi đó chắc ông sẽ đổi tên lên Long Công cho cùng một họ với thủ tướng Long Non.

5 — Tỉnh Gia Định có lẽ là mảnh đất khó nhai nhất. Bằng có là có tới 4 ứng cử Viên Gia Định đã bỏ làng. Đó là quý ông Không Trung Lưu lên Quảng Đức mua ăn. Lê Ninh chạy xuống Phong Dinh và Nguyễn Quang Luyện chạy lên Bình Long. Hy vọng đồng bào ba tỉnh xa xôi



ÔNG ĐẠO CÂY

này không đọc báo không biết các thành tích của các Dân Biểu này.

6 — D.B Dương vi Long từ Châu Đốc chạy lên Phong Dinh, xuôi theo dòng sông Cửa Long. Theo chiều hướng đó, nhiệm kỳ sau ông Dương vi Long sẽ chạy tuốt ra biển, theo Lạc Long Quân, và nhiệm kỳ sau nữa thì DB Long sẽ tranh cử ở Ma Ni với tên Garcia Long.

7 — D.B Nguyễn minh Đăng từ Long Khánh chạy về Gia Định kỳ trước đã trình diễn.

8 — D.B Nguyễn văn Chi chạy rất xa từ Ban mê Thuật vô tuốt Bạc Liêu, vùng đất của Dương văn Ba và Thạnh Phen.

9 — Kỷ lục về chạy xa có lẽ là DB Nguyễn Đại Bằng từ Huế chạy vô Saigon. Nghe nói DB Bằng bỏ xứ Huế vì bị gài mìn Kiều mòng Thu cội chổ. Nhưng có lẽ gài mìn Kiều cũng hết hy vọng vì ở Huế đã có Bửu Tôn, nguyên lãnh tụ Sinh viên, Bửu Tôn còn trai trẻ chắc sẽ đá bại gài mìn này.

10 Kỷ lục về chạy gần có lẽ là DB Lý quý Chung, từ Chợ Lớn chạy lên Saigon. Có lẽ Lý quý Chung muốn thực hiện triết đề chủ trương người Việt có đơn, vì trong Chợ Lớn ông có bà con họ hàng nhiều, có đơn chưa đủ.

Quà tặng cử tri

Kiểm điểm các trò ve vướn cử tri, xin cống hiến quý vị độc giả các tin tức về những vụ tặng quà của các ứng cử viên.

1. Tại đơn vị I Saigon người tặng quà hữu dụng nhất là bác sĩ Bùi kiến Tín. Mỗi một truyền đơn của ông Tín đều có kèm theo một lọ dầu khuynh diệp. Có thể nói Saigon sức nức mùi khuynh diệp. Nếu mai một BS Tín đắc cử đó là cử tri đã bỏ phiếu cho dầu khuynh diệp chứ không phải cho ứng cử viên. Mà chẳng may BS Tín có thất cử thì hãng của ông cũng có một dịp quảng cáo cho dầu khuynh diệp, hàng sẽ bán chạy hơn.

Đảng nào thì cũng có lợi. Thế mới biết là BS. Tín giỏi tính toán.

2. Bệnh đau mắt cấp tính đã tạo cơ hội bằng vàng cho các ứng cử viên có tài y dược. BS. HV Minh đã đi chữa thuốc cho cử tri nhưng sợng nhất có lẽ là bà Dược sĩ Nguyễn thị Hai, bà Hai đã xử dụng cả hàng bao chế của bà để làm thuốc đau mắt, cũng cấp cho cử tri Long An. Người ta còn nói mỗi ông xã trưởng, trưởng ấp được tặng một xe gắn máy.

3. Cũng tặng xe gắn máy, còn có ông tỷ phú con Hoàng kim Lân. Công tử họ Hoàng này từ Saigon bay lên Đà Lạt, ngự tại một phòng sang trọng trong khách sạn bảnh nhất Đà Lạt là Palace ngày ngày công tử đi li xi cho các ông trưởng buôn Thượng, đêm đêm về khách sạn du hí rất vui vẻ. Mẹ kiếp, lam tỷ phú sướng thật. Mai một rồi coi công tử họ Hoàng sẽ đắc cử mới thấy mẹ!

4. Trong hàng ngũ tỷ phú ứng cử chỉ còn có Trần quý Phong

ở Gia Định. Võ văn Phát ở Chợ Lớn. Nghe nói chịu chi nhất là mấy ông Phong, Phát, Lân và bà Hai. Mỗi người chỉ ra khoảng 2 chục triệu. Rất xứng đáng đắc cử! Mai một các tỷ phú này làm đại diện dân rồi, có khách ngoại quốc tới VN, thấy dân biểu VN toàn là tay giàu có, sẽ tin tưởng rằng nước Việt Nam vô cùng phồn thịnh. Dân có giàu thì mới bầu dân biểu giàu chứ? Mẹ kiếp dân khổ rách thì ai đi bầu dân biểu giàu.

Ủy ban chống chống..

Mùa bầu cử là mùa sôi nổi, nhưng ít có cuộc bầu nào sôi nổi như năm nay... Kể từ trước ngày các liên danh ứng cử Tổng Thống ghi tên, tình hình VN đã sôi động.

Sinh viên tuyệt thực, phế binh tự thiêu, Saigon hội thảo, thuế biểu tình, tư chức đình công, vv.

Riêng về khoản chống bầu cử gian lận cũng lắm chuyện. Mặt trận chống bầu cử gian lận của L.S Trần ngọc Liểng là một. Thêm vào là ủy ban quốc hội chống bầu cử gian lận của nghị sĩ Vũ văn Mẫu. L.S Trần chánh Thành cũng lập ủy ban nhân dân đặc trách theo dõi bầu cử. Cuối cùng còn NS Đặng văn Sung đề nghị TV lập UB cứu xét các khiếu nại về gian lận bầu cử. Đó là chưa kể SV và học sinh cũng lập các phong trào chống bầu gian lận.

Có đến bốn, năm nhóm chống bầu cử gian lận. Như vậy kết quả tất yếu là khi bầu cử xong, các nhóm trên sẽ chống lẫn nhau. Khi đó ông Đạo sẽ lập một UB chống các UB chống bầu cử gian lận, theo châm ngôn «càng chống nhiều càng tốt».

Ngoài các UB bản xứ, lại thêm nước bạn HK hiện nay cũng có nhiều phái đoàn sang quan sát, và kiểm soát bầu cử. Ông Đạo rất nghi ngờ giá trị của mấy phái đoàn Mỹ này. Năm 1967 ông cựu đại sứ Cabot Lodge cũng hướng dẫn một phái đoàn Mỹ sang VN theo dõi cuộc bầu cử Tổng thống. Khi bầu xong, phong trào chống bầu cử gian lận cũng nổi lên mấy tháng liền gồm đủ mục trình diễn : biểu tình, tuyệt thực, lựu đạn cay, giấy kẽm gai v.v. mà

ông Lodge thì ra về thơ thoi hân hoan, và các vị đắc cử vẫn cứ ngồi yên chẳng ai lay nổi.

Vì vậy ông Đạo nhất định chống các phái đoàn Mỹ sang đây coi tuồng bầu cử. Thứ nhất vì nó là một trò hề, chẳng có tác dụng mẹ nào hết. Đố anh Mèo mũi lỗ nào dám xỏ rờ bước tới một thôn ấp xa xôi để coi các màn tráo thùng phiếu đã xảy ra đời... cổ TT Ngô đình Diệm!

Còn lý do thứ hai nữa. Nếu các đàn anh Mỹ Mèo mà thanh công trong việc giúp chúng ta chống bầu cử gian lận thì nước ta sẽ loạn to. Theo tiêu chuẩn Mỹ Mèo thì ở nước HK không hề có chuyện bầu cử gian lận. Ở đại quốc chỉ có các vụ ám sát thôi. Thí dụ TT John F. Kennedy, bị ám sát năm 1963, rồi chuẩn ứng cử viên TT Robert Kennedy bị ám sát năm 1968. Mẹ kiếp, dân ta chờ mà nghe theo lời mấy anh Mèo xúi dục, bả bỏ truyền thống bầu cử gian lận, Mỹ hóa các cuộc bầu cử thì thế nào các vụ ám sát ứng cử viên cũng sẽ xảy ra.

Vì vậy ông Đạo Cây lại thành lập thêm Ủy ban chống Ủy ban Mỹ chống bầu cử gian lận!



Tịch thân

Kính thưa quý vị độc giả, mẹ kiếp, hai số báo Đới 95 và 96 đều bị tịch thu. Khá quá, khá thấy mẹ. Bản đạo thấy hai số báo đều bị tịch thu thì rất lòng rất là cảm động. Thưa, rất là cảm động.

Bản đạo bàn với tòa soạn rằng: chúng ta phải đập cho cái anh Tịch Thân này một bữa mới được. Cái mồi gì mà tịch thân anh em liên miên vậy?

Đầu Gối vội vã ngăn cản : Chớ chớ!

Lý do được Đầu Gối long trọng nêu ra như sau này : Tuần báo Đới chúng ta đã có tội với chế độ, vì chúng ta cứ đập các cột trụ của chế độ, từ ông Chánh đến ông Phó,

từ lập pháp đến tư pháp. Dù có đập lên đập xuống, chúng ta cũng phải bảo vệ chế độ dân chủ của miền Nam Việt Nam, vì chế độ dân chủ là hy vọng duy nhất của miền Nam này!

Đầu Gối nói xong bỏ đi, anh em đều ngơ ngác. Ừa, thì bảo vệ chế độ dân chủ! Nhưng ăn nhậu gì đến Sở Tịch Thân?

Riêng có Uyên Thao, là tác giả một trong hai bài khiên số 96 bị tịch thân gặt gù có vẻ hiểu. Cả làng xúm lại xin Uyên Thao giải thích.

Uyên Thao nói nhỏ : «Tịch thân là nền tảng của chế độ dân chủ. Đả kích tịch thân là vi hiến, là phản bội chế độ, là tiếp tay với cộng sản, là xâm phạm an ninh quốc gia, là đâm sau lưng chiến sĩ, là v.v...»

THUỐC SÂU RĂNG VIỆT NAM

NAM KÝ

(Của giồng họ Nguyễn Quang gia truyền ở Bắc Việt)

Có bán nhiều nơi tại Hải Ngoại của người giồng họ. Cũng được kể nghiệp phát triển tại các quốc gia cư trú Quốc ngoại.

— Dược liệu Xứ Sở (VN). Dời đảo khí lực «nguyên khí tạo hóa vũ trụ», khí thiêng Sông Núi (VN). Dược liệu sơn hà bảo vệ tiềm lực, gốc tính, Quê Hương Dân Tộc. Linh diệu phi thường.

— «Bí Pháp» gia truyền đặc biệt của giồng họ Nguyễn Quang ở BV.

— Dụng diệu khoa học, ÂM DƯƠNG LÝ, đông phương linh động giữa : Vũ Trụ — Nhân Sinh (của Y giới VN phục vụ Nhân Sinh) (Vũ Trụ, Nhân Sinh, Gia Đình, Tổ Quốc, Nhân Loại)

Nổi danh tại Nội Quốc năm 1965 (KS 1.387)

Tiêu trừ tận gốc mọi căn bệnh đau răng. Bỏ sinh lực răng. Già chưa rụng răng. (Coi toa rõ)

THUỐC HAY GIÁ RẺ : Phụng sự Quê Hương (VN), Phục hưng kinh tế Xứ sở — Phục vụ đồng bào Quốc Nội.

PHÁT HÀNH TẠI NỘI QUỐC : NAM KÝ 1083A Đại lộ Hậu Giang và 270 Rạch Cát. Quẹo (qua) Hậu Giang Rạch Cát, Ngã Năm, Mũi Tàu Phú Lâm Chơin. Thuốc Cio 50S Nước 35\$ sắp lên...

CÁNH HOA CHÙM GỎI

Nguyên tác
« THỔ TY HOA »
của QUỲNH DAO

bản Việt văn
LIÊU QUỐC NHĨ



Thái độ ngạo mạn tàn nhẫn của Khởi Khởi khiến tôi giận dữ, đứng thẳng người lên, không thể đè nén được cơn giận trong lòng trào ra, cảm giác bị sỉ nhục làm tôi cứng cổ:

— Mẹ tôi dạy tôi nhiều thứ lắm chứ, nhất là phải thương người, phải làm cách nào để làm người. Mẹ tôi nói: Con đừng bao giờ chê cười người vì như thế người ta sẽ cười vào mặt con, nếu con thành thật đối đãi với người ta, thì chẳng bao giờ người ta oán con cả. Nhưng lúc nào con cũng phải biết rõ con người, vì có một hạng người không có trái tim, họ không biết phân biệt thế nào là sự đùa bỡn và thế nào là sự thành thật.

Cô ta uốn ngực về phía trước, trừng mắt nhìn tôi một lúc lâu, nói:

— Chị quả có người mẹ tốt, bà ta đã cho chị biết là có một giống người không có trái tim dùng oán để báo đức phải không? Tôi nghĩ là không có một người họ La nào trong nhà này lại không tốt với chị cả.

Tôi đỏ bừng cả mặt nhìn ả. Tôi biết câu nói của ả như thế còn nhẹ lắm, ả có quyền nói thêm những câu nặng nề khác nữa mà? Thái độ của Khởi Khởi như nói thẳng với tôi — «Nay Mẫn Ưc My, mày đừng quên rằng mày là đứa bé mồ côi mà nhà họ La này đã cho ở đầu!»

Những giọt nước mắt đọng trên mi, quay đầu lại tôi chạy ra cửa, vì chạy qua nhanh tôi đã va vào

thân một người, chổng vó trên tay bắn rơi cả xuống đất, nắm lấy tôi:

— Ô, Ưc My, lại cũng cô, cô làm gì chạy nhanh thế?... Rồi như ngạc nhiên: — Làm sao thế hở...?

Tôi đưa tay quệt mắt, biết rằng nếu muốn khóc chỉ nên đợi lúc trở về phòng đã, tôi đứng vững người lên giọng cười nói:

— Không, không có gì hết.

Hắn chăm chú nhìn tôi, đôi mắt tò mò dò hỏi, một lúc gục gặt đầu hắn nhỏ nhẹ nói:

— Hãy khoan, đợi tôi hỏi rõ ràng xem tại sao?

Tôi lắc đầu trước đôi mắt xúc động.

— Không, không có chuyện gì hết.

Nói xong, tôi cúi xuống lượm những quyển vở lên, hắn cũng cúi xuống phụ, những quyển vở đã lượm tất, tôi thấy một mảnh vật rơi ra từ một quyển sách đó là món mà tôi đã nhìn thấy trong phòng con bé lúc nãy — một cánh hoa ép màu xanh,

— Cái này là cái gì vậy?

Hắn có vẻ hơi bất mãn — ô đó là của Khởi Khởi, lúc nào cô cũng ép hoa trong vở, tôi cũng không biết là hoa gì! Nói xong, hắn tiếp mảnh hoa từ tay tôi bóp nát, vo tròn lại sắp sửa vứt đi. Tôi lặng người, mồm lưỡi nhai những câu thơ ban nãy của Khởi Khởi:

— Đừng bóp nát những cánh hoa này.

Anh có biết nó mang tâm sự gì trong ấy chẳng?

Đứng vút đi những cánh hoa xanh nhạt

vì anh phải biết nó vẫn có tim.

Cũng đừng bảo rằng chúng ta chưa hề biết nó vì nó mang tên. «Đừng quên tôi.»

— Ô, Ưc My cô đang đọc cái gì đó? Hắn hỏi, đoạn nhìn tôi dò xét. Có lẽ việc học đã làm cô mệt mỏi lắm không? Cô cũng nên nghỉ ngơi một chút. Để chiều thứ bảy này tôi mời cô xem hát bóng, xong chúng ta sẽ bát phở. Tôi lúc nào cũng muốn... Hắn bỗng thành khẩn nhìn tôi:

— Muốn mua tặng cô vài bộ áo quần, Ưc My, cô có nghi ngờ sự thành thật của tôi chẳng?

Tôi nhìn hắn. Tôi làm sao nghi ngờ hắn được? Pôi mắt hắn quả thành khẩn, lời nói lại ôn tồn thân mật. Những giọt nước mắt tràn ra mi, tất cả cảnh vật chung quanh như mờ hẳn. Hắn kinh ngạc:

— Ô, Ưc My, tôi đã làm cho cô buồn chẳng?

— Không phải vậy, Trung Đan. Tôi nói, vẫn không quên nhìn hắn—Tại sao anh lại quá tốt với tôi như vậy? Ai cũng—Tôi bỗng ngưng bật.

Hắn nghi ngờ: thế ai đã hiếp đáp cô?

— Không, không một ai cả.

Hắn lại đắm đắm nhìn tôi:

— Vậy thì cười lên đi chứ, Ưc My. Tôi biết cô không phải là đứa con gái đa sầu, đa cảm, đúng không? Hãy nghe tôi nói Ưc My, cô không phải là người cô độc, Hắn lại nhìn tôi cười — Cuộc đời tôi với cô giống hệt nhau, nhưng tôi không bao giờ để cho nỗi buồn lấn át tôi cả.

Tôi gạt đầu bước về phòng. Tôi sẽ không bao giờ buồn nữa, thật vậy, vì tim tôi đang hát một bản nhạc vui.

oOo

6

Chuối ngày dài trôi nhanh.

Một buổi chiều, mưa to đầu hè đuổi xua đi bao nhiêu nóng bức, chiếc mống trời chàn ngang trên rừng cây, dáng chiều tiếp nối theo sau làm nhuộm đỏ cả mái nhà xám, rừng cây, đồng cỏ và cả bầu trời. Cảnh hoàng hôn thật đẹp với những trận gió đêm tươi mát khiến mọi người sáng khoái.

Bước ra khỏi phòng, chạy bay xuống thang lầu, miệng tôi không quên lầm nhảm bài học:

— «Thiên Tương giáng đại nhậm dữ tư nhân giả, tất tiên khổ kỳ tâm chí, lao kỳ cơ cốt.

Không phân kỳ thân, hành, phát loạn kỳ sở vi, sở dĩ... Bỗng có tiếng người đọc tiếp:

— «Đông tâm nhàn tánh, tăng ích kỳ sở bất năng.

Tôi ngừng đầu nhìn, thì ra là Hạo Hạo, hắn đang đứng ti lưng vào lan can ở cuối thang lầu, hai tay tựa cằm đặt trên cây chống, mím môi cười vương vút vẻ tinh nghịch nhìn tôi.

— Ưc My, bộ cô muốn làm con một sách nữa sao?

Tôi cười nói:

— Anh Trung Đan là một ông thầy dữ lắm, anh biết không?

Nụ cười trên môi hắn có vẻ hơi biến đi một lúc xong lại cười xóa, hai tay vòng ngang ngực, hắn nhìn tôi thăm dò:

— Thế có lẽ cô với Khởi Khởi hai người đều nề nang Trung Đan lắm à? Theo tôi nghĩ thì cô hãy còn trẻ phải có một chút sinh khí chờ tối ngày cô rúc mũi trong sách vở thì không có vẻ gì là bình thường cả, bản tính cô lại thuộc vào loại hồn nhiên và vui nhộn, chờ nào phải một sách đâu. Phải không?

— Sao anh biết? Tôi hất hàm hỏi.

— Nhìn dáng đi của cô là biết chờ gì, đi không ra đi, chạy cũng không ra chạy, lúc nào cũng như muốn đâm sầm vào người khác.

— Hừ! Tôi nạt hắn, đoạn ngồi ngay xuống thang lầu, tay chống cằm giận lẫy — Phải, mẹ tôi cũng thường nói tại tôi đi đứng không vững vàng nên không thể nào trở thành cô tiểu thư trang nghiêm đài các được?

Nụ cười trên môi hắn càng tăng thêm vẻ điệu cợt:

— Tiểu thư đài các ư? Hắn lại nháy nháy đôi mắt — Không, tôi biết nơi cô xuất thân. Không phải là một gia đình giàu có, vì vậy ngay cả dáng điệu cử chỉ của cô cũng không có vẻ gì là quý phái cả. Cô với Khởi Khởi hai người lớn lên giữa hai hoàn cảnh khác biệt với nhau, mặc dù nó có vẻ trang nghiêm, quý phái hơn cô, nhưng đổi lại có hồn nhiên và dễ dãi hơn nó. Đối với tôi, cô biết giữa hai người tôi thích ai hơn không?

Tôi thờ dãi — Có lẽ chị ấy dễ thương hơn, tôi cũng muốn bắt chước cách đi đứng dịu dàng, hành động cho trang nhã, nhưng mà... Tôi lắc đầu — Có lẽ lại Khởi Khởi cao quý hơn tôi nhiều, nhất là trên phương diện thể chất...

— Có nghĩ là Khởi Khởi dễ thương lắm à?... Hắn hỏi tôi — Cô có biết rằng nó còn thiếu một món mà con người cần phải có hay không?

— Thiếu cái gì?

— Thiếu sự hồn nhiên. Nay Ưc My, cô nên là cô mà đừng bao giờ bắt chước nó! Đoạn ngấm nghĩa lấy tôi một lúc, hắn nói: Ưc My cũng đẹp cũng dễ thương lắm chứ. Tôi thích vẻ ngổ ngáo và tự nhiên của cô. Ngưng một chập rồi hắn lại cười bảo. — Khởi Khởi hỏi nào tôi giờ chưa hề dám ngồi bệt xuống thang lầu như cô bao giờ!

Vừa nghe hắn nói, tôi đánh thót một cái vội đứng dậy, hắn lại cười lớn:

— Bộ ở ván cầu thang có dính hờ cô? Hay là có lửa? Có làm gì mà như là bị đốt không bằng!

Tôi trừng, mắt nhìn hắn, miệng chu chéo:

— Việc chọc phá người khác làm anh vui lắm sao mà anh cứ mãi chọc người thế ?

Hắn càng cười to :

— Đúng vậy, nhưng đừng có lo, để từ từ tôi dạy cô cái thú chọc người nhé !

Tôi không vui thú nổi !

— Nhất định cô sẽ vui mà tôi biết, vì tôi với cô cùng một loại với nhau.

Tôi quắc mắt nhìn hắn. Đôi mắt to đen tinh quái trên gương mặt sáng, mái tóc tuy chải xong vẫn lòa xòa trên trán, chiếc mũi bỉnh lên, theo sách tướng thì những con người có gương mặt này thường là những con người có quyền bính trong tay. Đôi môi mỏng với nụ cười tinh quái — đó là một nụ cười dễ ghét khiến người mất cảm tình. Tôi bước xuống thang lầu đi về phía cửa, mở cánh cửa kiếng ăn thông ra vườn hoa. Bên ngoài, trên bậc thềm ciment một đôi giày trượt tuyết để nằm đấy. Tôi quay đầu lại nhìn hắn, bộ quần áo thể thao bó sát một thân thể khỏe mạnh, chứng tỏ hắn vừa mới trượt tuyết xong. Hắn bước đến gần tôi, rồi nhia đôi giày hời.

— Cô thích thể thao không ?

— Thích chứ ! Tôi đáp.

— Biết bơi không ?

— Tôi gặt đầu.

— Thế chủ nhật tới, tôi mời cô đến hồ Bích Đàm bơi nhé ? Hắn nói, đoạn bước xuống thềm :

— Cô biết trượt băng không ?

Tôi lắc đầu.

— Xuống đây, tôi dạy cho, học một lúc là biết ngay !

Môn trượt băng như có một cái gì hấp dẫn, lôi cuốn, tôi cưỡng không lại ý thích.

Đã từ lâu rồi tôi đã hằng ước ao học cách trượt băng nhưng không có cơ hội. Khoảng sân ciment bên dưới bậc thềm không rộng lắm, lại vì vừa mưa xong nên những vết bùn ẩm vẫn còn chưa khô. Hạo Hạo cầm lấy chiếc giày nhìn tôi :

— Ngồi xuống đeo vào chân đi !

Tôi do dự một lúc, rồi cũng ngồi đại xuống thềm, đôi mắt hắn nhìn như vương vất một sự thích thú, tôi biết hắn đang cười việc tôi vừa nhảy nhồm ở cầu thang thì nay lại ngồi xuống bậc thềm, nhưng mà mặc hắn, việc học trượt băng làm tôi thích thú hơn là để ý đến hắn.

Hạo Hạo cúi người xuống, phụ tôi cột chặt chiếc giày vào chân.

— Bây giờ nhé, thử đi một chân trước xem sao, đừng ham đi quá nhanh. Đứng dậy xem nào !

Hắn ra lệnh, tôi đứng lên thử. Trọng tâm của con người tôi hình như đã đi đâu mất, tôi ngã tới ngã lui, rồi vàng dùng chiếc chân còn lại giữ vững thân thể, nhiều lúc đi thử đều không được, lúc nào cũng muốn trượt té cả. Hắn đứng bên cạnh khoanh tay nhìn một lúc, đoạn diu tôi đến bên thềm, bậc

— Tôi thấy cô ngu ơi là ngu ! Ngồi xuống coi, có bấy nhiêu mà học cũng chẳng nên thân, tôi chỉ cần dùng cách cứng rắn để dạy cô thôi.

Vừa nói hắn vừa lấy thêm một chiếc giày còn lại mang vào chân tôi, rồi lại cười :

— Bây giờ thì không còn tựa vào đâu được nữa. Đứng dậy đi cho cần thận xem !

— Đừng nói giữa tôi không thích bị té chút nào cả ! Tôi đáp.

— Vậy thì cô phải ráng giữ sao cho đừng té mới hay chứ ! Hắn nói xong không đợi tôi phát biểu ý kiến gì cả, nắm lấy hai tay, lôi tôi đứng dậy. Tôi hốt hoảng hét to, tay vẫn nắm chặt lấy hắn. Bốn cái bánh xe bên dưới chân vừa chạm đất là như mất tôi không lăn không được. Thân thể tôi ngã về phía trước, trong khi đôi chân lại chạy toạc về sau, khiến tôi hốt hoảng ôm chặt lấy tay hắn, miệng hét :

— Làm cái gì kỳ vậy ? Anh muốn phá tôi hả ?

— Ồi, Ồi... Không được đâu, té bây giờ... á á...

— Không được té cho coi...

Tôi la lớn như thế, mà hắn như già điếc không thềm để ý đến, lại còn cố gắng kéo tay tôi ra. Rút được tay về, hắn nép sang một bên, trong khi tôi bị mất điểm tựa, giống như đầu tàu xe hỏa bị đứt thắng, trượt tới trượt lui trên sân. Hắn đứng bên sân, vòng tay trước ngực hét to :

— Giảm bớt tốc độ một chút ! Để trọng tâm ra sau một chút, rồi ! Nếu hai chân chạy theo hai ngã phải rút bớt một chân lại...

Có lẽ chỉ có trời mới biết tôi phải làm thế nào để giảm bớt tốc độ, phải để trọng tâm ra sau một chút là như thế nào ? Chỉ biết bản năng sợ té đã khiến tôi phải tìm đủ cách để giữ thăng bằng cho cơ thể, trong lúc đôi tay quơ quào lung tung trên không (thật tội nghiệp cho đôi tay tôi lúc đó biết chừng nào, vì có lẽ hắn cũng muốn giúp tôi lắm trong việc chế ngự đôi chân không còn nghe tôi chỉ huy nữa). Nhưng rồi sự cố gắng của tôi cũng chẳng giúp ích được gì. Tôi nghe tiếng Hạo Hạo hét to :

— Ưc My, chú ý coi chừng lọt ra khỏi nền ciment. Xử dụng ngay hai bánh xe đầu mũi giày, chân trái giờ cao lên. Ưc my, chú ý, Ồi trời...!

Sau tiếng la của hắn, tôi—chiếc đầu xe hỏa đứt thắng—đâm thẳng ra khỏi nền ciment lọt ngay vào vũng đất bùn chưa khô của cơn mưa ban chiều để lại ! Tại sao chui vào đầu không chui mà chui sang hướng này ? Sau tiếng « trời » của Hạo Hạo là tôi không còn biết gì nữa, chỉ nghe một tiếng « ồm ồm » thì đã thấy mình đang ngồi trong vũng nước, hai cánh tay chống sâu xuống bùn dơ, chỉ có đôi chân mang giày là lú khỏi mặt nước.

Hạo Hạo bước đến, khom người xuống nhìn tôi đôi chân mảy mướt cao (có lẽ lúc ấy đôi mày tôi cũng thế). Đôi mắt hắn mở rộng như tôi, chúng tôi cứ thế nhìn nhau một lúc rồi bỗng hắn phá lên cười lớn, cười ngặt nghẽo, tôi nghĩ rằng có lẽ hắn đang cố gắng gom góp tất cả nụ cười trong đời hắn ra cười ngay một lần cho thỏa thích. Tiến

cười của hắn chưa dứt. Thì tôi thấy có bóng người chạy về phía chúng tôi. Tôi ngẩng đầu lên, trời ơi ! Giáo sư La Nghị ! Ông ta khom người xuống nhìn tôi. Thân hình to lớn của ông như cái núi che khuất cả mặt trời ở trước mặt. Tia mắt long lanh từ trong đám rừng râu tóc rối kia chiếu vào người tôi, cái nhìn như lạ lùng, rồi như không tin rằng điều mình nhìn thấy là đúng, ông đưa tay lên dụi lấy mắt, xong lại mở lớn ra nhìn tôi một lần nữa. Nhìn từ đầu đến chân, miệng lại lần bầm một tràng dài câu gì nghe không rõ. Một lúc sau, ông bậm hực.

— Hừ. Ưc My. Tôi nghĩ rằng việc em ngồi ở trong vũng bùn như thế này không hay chút nào cả !

— Vâng ạ. Tôi gặt đầu, miệng tái nhợt : Vâng tôi thấy không thích ngồi đây chút nào hết.

Giáo sư lại nhu mày, lắc đầu. Tôi cũng thấy nó không đẹp.

— Vâng không đẹp thật. Tôi lại gặt đầu.

— Được rồi ! Ông ta đắm đắm nhìn tôi—Thế em ngồi trong đó làm gì thế ?

— Ồ ! Tôi... Đôi mắt mở to, tôi không biết nói sao bây giờ, chỉ biết đưa đôi chân có mang giày trượt băng lên nói : Tại như thế này nè, nếu dưới đôi giày của giáo sư cũng có mang mấy chiếc bánh xe như thế này thì ngài ngồi vào nơi đây rất dễ dàng ạ.

Đôi mày trên trán ông càng nhu lại, tròng mắt nhìn đôi giày hăng mấy giây đồng hồ sau đó ông gặt đầu như hiểu được lý do. Đưa tay lên vuốt lấy mũi, Giáo sư vẫn nhẫn nại.

— Thế bây giờ em muốn ngồi trong ấy đến bao giờ ?

— Ồ ! Tôi le lưỡi liếm mép — Tôi không thích ngồi một giây nào cả. Nếu giáo sư chịu giúp, kéo em ra khỏi nơi này.

Tôi cố gắng rút cánh tay từ vũng bùn ra, cố nhiên là bùn trên tay vẫn còn rất « đẹp » ông GS Nghị chăm chăm nhìn vào cánh tay tôi có lẽ sẽ phải hối hận nếu phụ giúp tôi, nhưng sau đó ông ta vẫn kéo tôi ra ngoài, vừa nắm lấy bàn tay tôi (ối trời ơi ! Cánh tay sao mạnh và to để sợ !) Ông kéo mạnh, thân hình tôi được nhấc bổng lên, nước từ trong robe chảy tuôn xuống như mưa. Vì ông nắm quá chặt nên tôi thấy đau tay ối là đau. Khi ra khỏi vũng nước, tôi mới thấy được việc không ổn, vì khi theo thói quen vừa đặt chân xuống đất để giữ thăng bằng cho cơ thể, tôi mới phát giác thấy đôi giày trượt băng vẫn còn trên chân và những chiếc bánh xe lại bắt đầu lăn như điên, tôi không thể chế ngự được ngã người về phía trước như một mũi tên, bản đi chỉ nghe tiếng của giáo sư La Nghị hét ầm ỹ :

— A a... Lại làm cái trò quỷ gì nữa đây ?

Trong khi tiếng cười của Hạo Hạo bên cạnh lại dòn tan. Tôi bất cần để mặc cho hai cha con họ cựa nự hay cười đùa, cố giữ thăng bằng cho cơ thể, vì tôi không muốn diễn vào trò hề một lần thứ hai nữa. Giữa lúc tôi đang quờ quạng 1 cách nguy hiểm

thì có người mở cửa phòng ăn bước ra, vào là bước xuống bậc thềm, thì tôi như bị hoa cả mắt vì thân hình đang đổ ập về phía đó, tôi hét :

— Chú ý ! Coi chừng tôi đâm tới !

Vừa dứt câu, thì ầm ầm một tiếng, tôi đã ngã người vào lòng hắn, có lẽ ngoài ý muốn hắn giữ lấy tôi, định thần kỹ thì ra là Từ trung Đan. Sự đau đớn do việc va chạm làm hắn nhăn nhó. Một tay giữ lấy vai tôi, hắn hỏi :

— Ưc My, cô làm gì mà như hỏa tiễn bay thế này ?

Nương theo thế, tôi ngồi xuống bậc thềm, việc đầu tiên là tháo đôi giày ăn hại này ra. Hạo Hạo đã nín cười hẳn bước đến cạnh, cúi xuống nhìn tôi với đôi mắt tinh quái đáng ghét ! Tôi quá giận liệng thẳng đôi giày vào người hắn nói :

— Chắc anh sung sướng lắm phải không ? Tôi biết mà, anh chỉ vui khi chọc phá được tôi mà thôi !

Hắn vẫn nhìn tôi, nét cười dần dần tan biến, cúi mình xuống lượm đôi giày trượt băng trên tay, hắn nói như không nghe thấy :

— Ưc My, cô đã tìm thấy được những bí quyết để trượt băng rồi, từ đây mỗi ngày chỉ cần tập vài phút là cô có thể vững vàng hơn cả những người biết đi lâu nữa là khác. Lặng lặng một lúc hắn lại nói — Ráng thông minh một chút Ưc My nhé, đừng có khù khù khờ khờ như chó cắn tiên ông Lữ Động Tân !

(CÒN TIẾP)

PHONG NGŨA

Ghê chọc, lờ lỏi, giải tới đâu ăn lan tới đó
Không phải thoa phết sơ sài ngoài da mà hét
uống : **Giải phong Sát Độc Hoàn**

ÔNG TIÊN
GẦN 40 NĂM DANH TIẾNG



Hỏi các tiệm thuốc Hoa—Việt (có bán lẻ)
Nhà thuốc ÔNG TIÊN
Phú Lâm—CHOLON—KNBYT số 3—9-5-63

ĐỜI MUÔN MẶT • ĐỜI MUÔN MẶT

SÁCH

NHƯ CÁNH CHIM BAY Truyện dài của VÕ HỒNG

Có lẽ vì hoàn cảnh chính trị, tại miền Nam vĩ tuyến 17 chúng ta có ít tiểu thuyết viết về giai đoạn Cách Mạng 1945.

Hồi ký của Nguyễn mạnh Côn, (Đem tâm tình viết lịch sử) tiểu thuyết của Nguyễn Đức Quỳnh (Hạt nội kiếp trước) v.v. có viết về giai đoạn lịch sử quanh năm 1945, nhưng các nhân vật chính là dân thành thị, người Hà nội. Nhất Linh có viết về giai đoạn đó, với những nhân vật tham gia vào các hoạt động chánh trị.

Hầu hết các tác giả của ta, khi viết về quãng 1945, ít ai tránh được ý định biện minh cho 1 thái độ chánh trị, hay ít nhất là phân tích các thái độ đó. Nhà văn luôn luôn bị nhà chánh trị làm quần chân.

Nhà văn cũng không tránh được cái tham vọng trở thành nhà viết sử?

Ít người đóng đúng vai trò của một tiểu thuyết gia thực sự. Dù lịch sử còn nóng hổi đó, mà vẫn bị lọc qua những mắt kính trù tượng, phân tích, phán đoán.

Võ Hồng, trong «Như cánh chim bay», tránh được khuynh hướng trù tượng hóa đời sống 1945, nhưng lại rơi vào sự tham lam muốn vẽ một bức bích họa với quá nhiều chi tiết tỉ mỉ về đời sống những con người của thời cách mạng đó.

Với một bức bích họa lớn lao với rất nhiều chi tiết tỉ mỉ nếu các chi tiết đó đều là các nét vẽ linh động, sắc sảo, thì người ta có thể không thỏa mãn về toàn diện bức tranh, cũng thỏa mãn về các chi tiết từng góc một. Nhưng nét vẽ của Võ Hồng cũng chưa đạt được tới vẻ linh động sắc sảo cần thiết.

Đó là những điều tôi rất tiếc khi đọc xong Như Cánh Chim Bay của Võ Hồng.

Khung cảnh trong Như Cánh Chim Bay là cảnh quen thuộc trong nhiều tác phẩm của Võ Hồng: Tỉnh Tuy Hòa, miền quê hương nghèo nàn này đối với Võ Hồng cũng giống như sông DON êm đềm đối với Milkail Cholokov.

Với tham vọng diễn tả những người dân quê Tuy Hòa bừng tỉnh trong ngọn gió Cách mạng 45, tác giả đã thành công khi muốn trưng ra rất nhiều chi tiết trung trực và điển hình.

Cách Mạng 45 đã làm thay đổi toàn diện con người và cảnh vật.

Người dân vật thay đổi. Trước hết là những ý niệm về một đời sống mới rồi đến những danh từ mới, để ra những con người mới.

Những chi tiết về cuộc vận động đời sống mới đó được Võ Hồng kể lại. Từ việc bãi trừ mê tín dị đoan như phá các pho tượng ở nhà ông thầy cúng, công việc truyền bá chữ quốc ngữ, việc tiêu thổ kháng chiến, các cuộc tấn công, việc huấn luyện quân sự của dân quân, một buổi lễ xung phong nhập ngũ, cho tới một đám cưới, đời sống mới v.v.

Võ Hồng có tài ghi nhận tỉ mỉ tất cả các trạng thái của đời sống nhân dân trong cơn lốc cách mạng. Những người đã sống qua giai đoạn lịch sử đó, đọc cuốn tiểu thuyết của Võ Hồng, nhớ lại được cả một khung cảnh của cuộc biến chuyển vĩ đại trong dân tộc. Tác giả giúp người ta ôn lại quá khứ, và người đọc có thể muốn tìm tác giả để vừa uống trà vừa hồi tưởng và kể lể những mẫu chuyện lý thú hơn 25 năm về trước.

Trong gần 400 trang sách, mà số nhân vật nhiều đến nỗi ta không thể nhớ hết sau khi đọc một hai lần. Có lẽ tác giả cũng vậy, vì có nhân vật tên là Nương ở đoạn trước (trang 120 đến 134) sau đã đổi tên thành Phụng (từ trang 238 trở đi) mà người đọc không rõ tại sao.

Tuy rất nhiều nhân vật Võ Hồng vẫn cố kể lể rõ về tiểu sử từng người, kể cả những nhân vật thứ yếu, Ông ba Vạn Lợi, Huỳnh Bô, Tham Huy, Phan Liễn, Hương Năm Dồn, cho đến Cự, Tịch v.v., mỗi người xuất hiện với một tiểu sử kèm theo. Điều này càng tỏ rõ tham vọng tác giả muốn ôm đồm một mô lớn lao các nhân vật, sự kiện v.v.

Người được mô tả như vậy mà các sự việc cũng được mô tả như vậy. Võ Hồng đã nói về cái ba lô, cái ruột ghé (ngoài Bắc gọi là ruột tượng) cho đến cách trồng khoai bở, cách nắm cơm v.v. một cách chi ly, cũng như các phong tục nghề thầy cúng hát bội, ăn xin, cảnh chửi nhau v.v.

Võ Hồng như một người đi ngược lại quá khứ, nhật nhậm, sưu tập các hình ảnh cũ, và ông đã tham lam muốn ôm lấy tất cả, thu lượm tất cả một cách vội vã, hấp tấp.

Cũng vì vậy tuy nhân vật được nhắc nhiều nhất trong chuyện là Luân, và Quý nhưng họ không phải là nhân vật chính.

Có thể nói nhân vật chính của tác giả là cuộc cách mạng.

Những người như chị Tha, hát sai nhưng hằng hái làm cán bộ tuyên truyền «Cách mạng cần những bàn tay không biết run — (trang 48) những người như Tri, được cách mạng đánh thức những khả năng vẫn yên ngủ (trang 223)...

Tất cả những con người bất gờ rề, ra khỏi cuộc sống cũ của họ và lao mình vào cuộc sống mới. Đó là nhân vật chính của Võ Hồng. Với những nhân vật đó, ông cố thu gọn vào 400 trang sách nhỏ, nên đã không nắm được trọn vẹn nhưng cũng cố gắng diễn tả cho chúng ta các mẫu tiêu biểu về họ. VH đã thành công với tư cách một người viết kỷ sự thời 45, nhiều đoạn kỷ sự ngắn. Nhưng viết tiểu thuyết thì ông đã không thành công.

ĐỖ QUÍ TOÀN

KINH TẾ

Nhu yếu phẩm tăng hay không tăng?

Gần đây trên các nhật báo thấy đăng tải các tin cho rằng Bộ Kinh tế sẽ tăng giá một số nhu yếu phẩm như gạo Mỹ, đường sữa, xăng, nhớt và xi măng làm cho dư luận xôn xao. Phóng viên Đời liền đánh một vòng thăm giăng sơn ông Tổng Ngạc để tìm xem sự thật đúng hay sai.

Khi đến tiếp xúc với giới chức có thẩm quyền ở đây phóng viên Đời được cho biết, là các tin trên hoàn toàn thất thiệt có thể là tin do bọn gian thương trung gian tung ra để lũng đoạn thị trường và thủ lợi. Nhân vật này cho biết là số lượng tồn kho của các nhu yếu phẩm kể trên rất dồi dào.

Về gạo, vấn đề tiếp tế hiện nay vẫn điều hòa trên toàn quốc. Số tồn kho Quân khu I là 20.000 tấn, Quân khu II là 26.000 tấn và Saigon 70.000 tấn. Số lượng gạo chuyên chở ra miền Trung vẫn với mức

độ từ 20.000 tấn trong mỗi tháng. Viên chức trên cũng cho biết là đường cát cũng rất dồi dào. Số tồn kho đường cát trắng 46.420 tấn và đường bổi 24.855 tấn. Trong tháng 8 và tháng 9 sẽ có 33.237 tấn đường trắng và 76.884 tấn đường bổi do các tàu ngoại quốc chở đến. Với số lượng đường này sẽ dư thừa để thỏa mãn nhu cầu toàn quốc.

Riêng về phần sữa thì ngoài số sữa sản xuất hàng tháng của công ty Foremost là 170.000 thùng còn có 60.000 thùng sữa thuộc chương trình ngoại tệ sở hữu sẽ cấp bổn vào đầu tháng 9 này. Số sữa đang tồn kho là 32.275 thùng và đang bốc dỡ 46.200 thùng nữa, tại các thương cảng.

Đối với xi măng, hiện nay việc cung cấp vẫn điều hòa với 160.000 tấn tồn kho, và ngày 11/8 này, Bộ kinh tế sẽ cho đấu thầu 220.000 tấn xi măng. Số xi măng này sẽ đến Việt nam vào tháng 9 tới. Ngoài ra nhà máy xi măng Hà Tiên cũng sản xuất được 20.000 tấn mỗi năm. Về bột thì viên chức này cũng cho

hay hiện có 35.469 tấn bột đang tồn kho. Số bột mì do nhà sản xuất nội địa tồn trữ là 72.629 tấn. Với số lượng này có thể thỏa mãn nhu cầu toàn quốc đến tháng 4 năm 1972, viên chức này cho hay Bộ kinh tế ra thông cáo kêu gọi đồng bào đề cao cảnh giác để tránh sự lợi dụng của bọn gian thương.

Cũng nhằm thỏa mãn nhu cầu của các nhu yếu phẩm Bộ kinh tế còn có những quyết định mới. Như việc cho giải tỏa bột mì và sữa bán tự do như trường hợp đường cát. Công ty đường và nhà máy xi măng Hà Tiên sẽ đảm nhận công việc thiết lập các kho an toàn trên toàn quốc để sẵn sàng cung ứng cho thị trường tiêu thụ. Viên chức này cũng nhấn mạnh thêm là với số lượng tồn trữ dồi dào như thế và những biện pháp thích ứng của Bộ kinh tế thì không có lý do gì hàng hóa bị khan hiếm cả. Nếu có chỉ là sự khan hiếm giả tạo của bọn gian thương mà thôi.

UYỄN LONG

BẦU CỬ

Trận Wrestling tranh đấu hiệu!

Điều 28 luật bầu cử có ghi rõ: «...Đấu hiệu riêng không được giống nhau dù nhiều hay ít. Ứng cử viên đưa sau phải thay đấu hiệu khác...» Chính đoạn văn ghi trên đã gây ra nhiều giai thoại ngộ nghĩnh. Tại đơn vị 33 Gia Định, những tiếng cười vui nhộn cất lên khi một ứng cử viên, mang đấu hiệu mặt trời trắng trên nền đen, bị một ứng cử viên khác có số thứ tự ưu tiên, mang đấu hiệu mặt trời đen trên nền trắng, khiếu nại đòi bác. Ông này đứng lên phản trần: «Trời ơi! Hai đấu hiệu này làm sao có thể bảo là giống nhau được. Của tôi là mặt trời trắng mặt trời mọc ban ngày, còn của ông là mặt trời đen, mặt trời mọc ban đêm...» Câu nói bị cúp ngang ở đây vì về đối không chính. Kể bị khiếu nại dù hậm hực cũng đã bị cười theo mọi người

vì câu nói của mình. Giai thoại thứ hai, ngộ nghĩnh hơn xảy ra cũng tại đơn vị này. Một ứng cử viên mang đấu hiệu 3 cánh glaioul bị một người khác với đấu hiệu 3 nhánh huệ trắng khiếu nại. Hai ông đã đổ mặt tía tại, gần cổ lên cãi nhau về sự khác biệt giữa 2 loại hoa trên, với những phân tích tỉ mỉ từ cành tới lá, hoa... và cả giá bán 2 loại hoa cũng được nhắc tới. «Anh bảo giống, thế nó giống nhau ở cái chỗ nào? Bông huệ của anh trắng còn của tôi là glaioul có màu, tôi đã tô đen rồi còn gì...» Cuộc đấu khẩu gay đến độ sắp sửa phải dùng tới tay chân thì người bị khiếu nại bỗng nghĩ ra một sáng kiến. «Được, anh chờ tôi một chút». Ông cầm hồ bỏ ra khỏi phòng họp và 15 phút sau, trở lại với 3 cánh huệ trắng và 3 cánh glaioul. Ông hằng hái giờ cao 2 tay, mỗi bên một loại hoa: «Các ông các bà nhìn coi! Ba bông glaioul làm sao giống 3 bông huệ được nè trời? Ức tôi quá mà!...» Một ông khác khiếu cả phòng họp cười hô

khí ông phải thay đấu hiệu đã la hoảng: «Trời ơi! tôi đã đi nói với người ta cái đấu hiệu này, bây giờ bắt tôi thay cái khác, bỏ xừ tôi rồi còn gì!» Thế là lộ cái tẩy vận động ngầm rồi nhé! Ở đây tình thần đồng hội đồng thuyền hầu như không có, khi một người bị loại, phải rút đơn, cả phòng họp hơn hờ, khoan khoái.

Tiếp tục, những thủ thuật về bích chương truyền đơn... được lần lượt giải quyết trong không khí ồn ào vui nhộn như thế. Những cảnh giành giật micro, những màn tranh nhau phát biểu ý kiến, ồn ào như một buổi họp chợ, thỉnh thoảng có xen một vài câu văng tục «B.M. ý kiến của anh làm cái... bỏ xừ», hay: «anh dốt bỏ mẹ, luật nào nói như thế, anh về nhà học lại luật bầu cử cho thuộc đi rồi hãy đến họp...» Tuy nặng lời với nhau như thế, những chuyện đang tiếu cùg đã được ngăn chặn kịp thời, chưa người nào phải dung tới

bấp thớt để nói chuyện cả, có lẽ vì các ứng cử viên của chúng ta ý thức được rằng. Đánh lộn không phải là một hình thức vận động tranh cử tốt. Riêng tại đơn vị 32 Gia định, Ủy ban vận động đã bị chê là dốt luật, một cuộc chỉnh lý xảy ra, lẽ dĩ nhiên có bạo động đôi chút, Ban vận động cũ đã chạy dài trước những nắm đấm đe dọa và một tân Ủy Ban vận động được bầu lại.

Bây giờ những thế thức gần như đã được ấn định rõ trong biên bản. Các ông bà ứng cử viên có thể tạm thời nghỉ ngơi đôi chút, lấy lại phong độ, sửa soạn cho những ngày sắp tới. Bộ mặt miền Nam lại sắp sửa được phủ kín bởi những truyền đơn, bích chương, chúng ta sẽ được nghe những giọng nói thật hùng hồn; những câu tuyên bố năng kỳ với những danh từ thật đao to búa lớn: Tự do, dân chủ, cơm no

áo ấm... ai cũng xứng đáng, ai cũng đầy nhiệt tình yêu nước, thương dân. Hãy chờ, cố gắng chờ và ghi nhớ. Tiếp xúc qua một số ứng cử viên, điểm đặc biệt chúng tôi ghi nhận được là ai cũng hứa sẽ rửa sạch bộ mặt lem nhem của Hạ viện cũ. Thôi thì! chúng ta hãy cố gắng tin tưởng «Hết cơn bĩ cực đến hồi thái lai!» Vận nước có lẽ sắp đến hồi khấm khá.

T.D

BAO CHÍ

Đi săn tin đối lập

Vào thời buổi này, nhãn hiệu đối lập đang trở thành một nhãn hiệu ăn khách, có giá.

Trong sinh hoạt chính trị tỉnh nhỏ, người ta đồn rằng chữ ký của nghị viên đối lập cao giá gấp đôi chữ ký của nghị viên «gà nhà». Trong mùa bầu cử, mào đối lập hầu như được gài hết các ứng cử viên Hạ viện đeo toong teng trước ngực. Cứ 10 bích chương vận động bầu cử đã có 7 cái mang chữ đối lập rồi. Không phải chỉ có cuộc chạy đua vào Hạ viện người ta mới coi loại xe đối lập mà ngay đến cuộc chạy đua vào dinh Độc Lập người ta cũng dùng nữa.

Bước sang lãnh vực báo chí, giữa tình cảnh trăm hoa đua nở, rất nhiều báo hoặc thả lộn lộn, câu chó ra như độc giả, hoặc khoác vào mình mào đối lập để câu khách.

Thế cho nên, săn tin đối lập là một điều không có không được.

Nhưng tin đối lập được săn ở đâu và săn như thế nào?

Thường thường các nhật báo ở thủ đô có 5, 6 phóng viên chính chạy tin Hạ viện, tin Thượng viện, tin Kinh tế Tài chánh, tin Giáo dục sinh viên học sinh và tin Ấn Quang. Không một báo nào phi phạm ký giá cho đi săn tin tại các «phủ» cả. Một phần vì thiếu hấp dẫn độc giả một phần vì tin các phủ luôn luôn được phổ biến rộng rãi trên Tivi, Radio với lời mở đầu quen thuộc «Tham vụ báo chí phủ...hôm nay

loan báo» Thượng viện sinh hoạt lúc nào cũng kín tiếng. Còn Hạ viện bây giờ đã mất hẳn không khí vui nhộn cái lương thuở nào mà thay bằng quang cảnh chợ chiều nên vắng như chùa Bà Đanh. Tin Giáo dục chỉ khởi sắc vào những mùa mưa bán bằng cấp. Tin sinh viên học sinh cũng không còn sôi động như xưa khi phe Huynh tấn Mầm đóng đô tại trụ sở đường Hồng Bàng. Sau cùng chỉ còn «Tin chùa» là sáng giá. Chùa đây là chùa Ấn Quang đường Sư Vạn Hạnh và tin chùa hiện nay được coi như đồng nghĩa với tin đối lập. Tính cách đối lập của Ấn Quang mỗi ngày một gia tăng và hầu như các phong trào, mặt trận có dính liu đến hai chữ đối lập đều mượn đất chùa làm nơi ra mắt, họp báo chẳng hạn như PTPNBQS của bà Ngô bà Thành, PTQBCL của LS Liễn v.v... chính vì vậy, con số ký giả săn tin đối lập ở Ấn Quang dạo này đông đảo trên 20 người.

Mỗi buổi sáng, vào khoảng 9 giờ các ký giả không hẹn mà hò, lục tục kéo nhau vào chùa rồi chia nhau mười mấy ghế trống chung quanh hai cái bàn lớn ở đằng sau phương trượng. Một điều rất đặc biệt khiến bất cứ ai nhìn vào đám ký giả này cũng phải chú ý rồi thắc mắc là nữ ký giả chiếm đa số. Có lẽ cũng vì mặt đánh mắt kỹ lưỡng như các nữ tài tử sửa soạn xuất hiện trước ống kính. Các cô nói cười ở đây vui vẻ và tự nhiên như ở nhà. Đề tài câu chuyện lúc mới gặp nhau thường luân quanh chung quanh mấy ông chủ nhiệm, chủ bút rồi sang đến chuyện thời tiết thời trang. Trong khi đó, các nam

ký giả cúi đầu vào bàn bạc tìm ra năm ba câu hỏi thời sự rồi viết vào mấy tờ giấy khổ lớn. Mở đầu bằng câu hỏi thường là công thức đại khái như:

«Xin thỉnh ý của Thượng tọa về các vấn đề chính trị và thời sự sau :» hay: «xin Đại Đức hoan hỉ cho biết tôn ý về các vấn đề sau».

Tiếp đó là các câu hỏi. Câu này cách khoảng câu kia chừng gang tay để có chỗ trả lời bằng viết ngay vào đó. Câu hỏi viết xong, các ký giả thường nhờ một sadi đem lên phòng «cho các thầy trả lời». Khi được hỏi tại sao các ký giả không trực tiếp đặt câu hỏi, một ký giả Chùa lâu năm cho biết các Thầy muốn tránh cảnh ồn ào. Có hôm, các ký giả không gặp được vị sadi nào, liền giao phó các câu hỏi cho một cô ký sạch nước cần nhất, nói năng ngọt ngào nhất trong đám cầm lên cho quý thầy. Không phải thầy nào cũng có thể được các ký giả hỏi ý kiến thường chỉ có Thượng tọa Tổng thư ký... Mới đây, ký giả chùa của báo C.L nghỉ tạm nửa tháng, một cô ký được tòa soạn giao cho chạy tin chùa. Cô này không biết điều tâm niệm đó nên chẳng rõ gặp Đại đức nào, cô đòi cho biết nội dung cuộc gặp của Big Minh là TT Trí Quang. Tưởng rằng đó là một tin độc quyền ai ngờ sau khi đăng tin đó một ngày, văn phòng báo chí của Big Minh đã lên tiếng đính chính ngay.

Trong khi chờ đợi sự hồi âm của bản câu hỏi, một ký giả đưa ra bản tin của T.H.S.V lưn vong phe H.T. Mầm đề cả làng làm tin.

Thành thử, lấy tin ở Ấn Quang là đương nhiên phải làm tin của đám SVHS đối lập, của các phong trào đoàn thể đối lập.

Chừng một giờ sau, bản câu hỏi có trả lời được đưa xuống cho các ký giả. Mọi người xúm vào, xào nấu thành tin. Bản tin có thể được mở đầu bằng 1 câu nghe rất trịnh trọng: «Trong cuộc tiếp xúc với báo chí sáng nay tại chùa Ấn Quang...» hay «trong cuộc gặp gỡ thân mật báo chí, Thượng tọa X khi được hỏi về... đã phát biểu cảm tưởng như sau» Hầu hết các câu trả lời đều được tôn trọng đăng nguyên văn. Đôi khi câu trả lời đối lập quá mạnh, các ký giả chùa «rét» lắm đăng cái này

ông chủ đuổi ngay liền thêm gia vị vào.

Lúc đó cũng vào khoảng 11 giờ. Các ký giả vẫn chưa muốn về ngay vì còn đợi tin giờ chót. Tin giờ chót có thể là một nghị sĩ Hoa Sen đến chùa hay rất có thể Big Minh tới hội ý với các thầy; Vào những ngày có các SV tuyệt thực ở đây, các nhân vật chính trị chuyên ăn có thường hay lui tới, tuyên bố vung vít dăm ba câu để mở đường vào Hạ viện cũng được các ký giả khai thác thành tin.

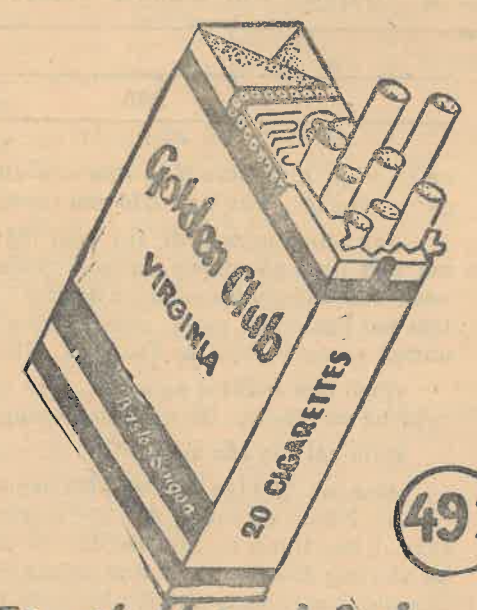
Ái cũng tưởng Ấn Quang sẽ còn độc quyền ban phát tin đối lập một thời gian dài nữa. Nhưng cuộc bầu cử Tổng thống đã tạo một nguồn

tin đối lập khác hấp dẫn hơn nhiều. Đó là nguồn tin chung quanh liên danh Kỳ Lễ. Chẳng thế mà sáng chủ nhật 15-8 vừa qua, khi được tin PTT Kỳ sẽ nói chuyện về «đời sống vật chất và tinh thần của giáo chức tư thực» tại trường QGÂN, các ký giả săn tin đối lập đã chực sẵn từ sáng sớm. Buồn thay, buổi nói chuyện bị dẹp bỏ. Hai hôm sau, thứ ba 17-8, PTT chủ tọa buổi họp thường lệ của Hội đồng kinh tế, xã hội tại nhà hàng Hoàng Mỹ (Majestic), các ký giả đã chực chờ cả buổi sáng cho đến 11g mới thấy PTT đi xuống để chỉ hỏi được 2, 3 câu ngắn ngủi.

Càng gần đến ngày bầu cử, tin đối lập càng ăn khách.

Golden Club

VIRGINIE



Thuốc thơm hảo hạng

Vir inie chế ra : Ngon, Thơm, Dịu...
DÙNG TOÀN THUỐC LÁ THƠM THƯỢNG HẢO HẠNG



Lễ Nghĩa Liêm Sĩ
CÒN
Việt Nam
CÒN



BẾN MƯA NGÂU

● truyện dài CUNG TÍCH BIÊN

245

CHƯƠNG 1

Lúc mặt trời còn «một sào» trên đầu núi, nắng quá tràn lan cùng khắp, Hải Nhiên vẫn đứng trên sườn đồi nhìn mông quạnh: cơn mưa chiều vừa tan để lại một bầu xanh trong vắt, như ngọc thạch mới rửa, mây tan hàng hội hợp về chân trời hướng biển, một cái mống mang ánh chiều cảm xuống đầu đó. Hải Nhiên hỏi đứa bé chăn trâu:

«Hươu à? Đố mày cái cầu vồng nó cảm chân xuống đâu mày biết không?»

Thằng bé ngờ ngác trả lời: «Cầu vồng bảy sắc là cầu của trời. Trời muốn cảm đâu thì cảm. Có ai qua cầu mà biết.»

«Mày khôn đó. Hươu à? Nhưng mày lừa trâu về nhà trước đi...»

«Anh không về cùng với tôi à?»

«Không. Tao xuống suối tắm một lát đã. Đáp mới đáp. Nước cao lắm.»

Hươu hỏi:

«Chứ không phải xuống đó chờ chị Liên đi chợ

chiều về à. Anh khôn lắm. Bữa nào cũng tắm suối chờ trăng lên. Bữa nay đâu còn trăng non.»

Hải Nhiên mỉm cười, tay ngắt một chiếc lá vò vơ, mắt nhìn về hướng con suối phản chiếu nắng vàng như một giải lụa nằm kín đáo trong rừng dương. Lúa hai bên đồng xanh ngát. Những đám cỏ cùng những vườn bí bầu lác đác. Hải Nhiên nói:

«Phải tắm suối tối ngủ mới ngon giấc. Đường có nghỉ bà vợ về tao. Đề tao còn thương mày.»

«Còn cái cây của anh?»

«Mặc tao. Tối tao còn qua lối này.»

Hải Nhiên đi xuống đồi. Gió rì rào nơi lùm cây thấp. Rừng thơm lá khô. Đó đây có tiếng hát. Trâu bò về từng đàn theo con đường đất rộng. Một gác chuông giáo đường nhô lên khỏi lũy tre làng. Đó là một giáo đường mới vừa khánh thành trong tháng qua. Bao nhiêu năm gác chuông sụp đổ. Gần đây người ta mới nghĩ tới việc trùng tu: gác chuông với thánh giá như một loại cây lạ mọc lên đó. Cây thánh giá là một loại cây không bao giờ nảy mầm trở lá, chẳng bao giờ có màu xanh, nhưng trước đây khi con người còn lạ hoắc với vũ trụ, nó

247

được tưới bằng một thứ nhựa máu. Chính cái chất máu của Chúa làm cho cây sống. Sau này thêm đức tin vun quén... à, phải cởi áo quần và nhảy xuống nơi này, Hải Nhiên đứng trên bờ suối nhìn ngắm hàng dương ngược đầu dưới lòng nước. Nhảy tồm xuống đó.

Hải Nhiên bơi ra một quãng thật xa, rồi bật ngửa người, bơi ngửa; nhắm tít hai mắt, nghe nước ngâm vào người; nghe thông reo; buổi chiều đột nhiên im vắng lạ thường. Hải Nhiên xếp hai tay trước ngực, đang hai chân thật rộng, người vẫn nổi trên mặt nước. Đó là cái thế nằm lạng lờ, quen rồi. Hải Nhiên còn nhiều cách biểu diễn khác trên mặt nước. Không những bơi giỏi và dai sức, anh còn lặn rất tài tình. Nhiều lúc có Liên đứng trên bờ, theo dõi. Hải Nhiên lặn ra một quãng xa, trời lên ở một nơi khuất nào đó, để Liên nghĩ rằng Hải Nhiên đã chết chìm. Liên thường hốt hoảng và ghê sợ nhất cái trò chơi tinh nghịch đó.

Đùa vui với nước thật lâu, Hải Nhiên lên bờ ngồi dưới gốc cây thông như một con dơi ười chiều. Con dơi ười khỏe mạnh rũ nước trong tóc, vươn vai, hít đầy phổi gió mát, chờ đợi trăng lên và... một người con gái trở lại quãng đường đầy bóng xám.

Đối với kẻ già yếu lúc hoàng hôn này bị ướt lạnh họ đã run rẩy, Hải Nhiên vẫn trần trụi; đầm từng nắm tay vào khoảng không, hét một vài tiếng vu vơ. Anh nhái tiếng một con bò rống mơ hồ trong rừng dương hay lượn những hòn đá nhỏ ném vút ra giữa dòng nước.

Có một lúc đứng trên một mỏm đá, mắt lưu lạc ra xa xăm. Hải Nhiên nhớ tới con sông rộng tắm tập miền Nam, nơi anh đã qua. Bấy giờ hình ảnh kia chỉ là một dòng sông quá khứ: thứ sông không màu, đầy áp thôn thức. Chiếc cầu nào bắc tới để nối một Gò Dầu Hạ qua vùng biên giới, con đò nào nối hai bờ bát ngát của sông Tiền sông Hậu, con đất nào nổi lên phôi pha giữa bên này thị trấn Mỹ Tho và bên kia là đường về Bến Tre. Những mặt nước thăm lặng. Những mặt nước đầm đầm kéo đi như một mái tóc vô tận. Những mặt nước êm êm thơm tho như bàn tay linh thiêng ve vuốt anh ngày lưu lạc. Hải Nhiên nghĩ nước thơm. Thấy nước cười. Nghe nước reo vui hay tức tưởi mỗi khi cỗi lòng anh từng giây phút trắc trở.

«Anh Nhiên».

Có tiếng thiếu nữ gọi bên kia bờ, dưới rừng dương. Sông rộng nhưng chiều vắng nên tiếng gọi tuy nhỏ mà vang đi trên mặt nước thật rõ. Có lẽ một làn khói lam bay lên cũng gây được tiếng động đối với Hải Nhiên lúc này.

«Đừng quấy gánh qua cầu. Đề gánh bên đó cho anh».

Hải Nhiên chạy vun vút trên cầu. Cầu gỗ mong manh, bạc bởi cái tay vịn nhỏ khắng khiu. Hải

248

Nhiên chưa bao giờ qua cầu mà phải cho tay vịn vào những thân cây chết yếu đó.

Thiếu nữ đặt quang gánh xuống mặt đường, đứng tựa vào gốc thông lẻ loi. Chiều tắt hẳn nên ánh dương đã đi doang khắp nơi. Thay vì thiếu nữ đổ bóng xuống một vùng cát dài thì nàng nghiêng đầu cho mái tóc bay nhẹ. Hải Nhiên đến gần thiếu nữ, quì xuống bốc một nắm cát trong tay. Anh không hề biết mình đã nắm một nắm cát. Và như sắp làm một thánh lễ, anh nói:

— Tưởng em về sớm hơn. Anh đợi mãi.

Thiếu nữ cười: «em đi xem người ta làm lễ chôn cá voi».

«Cái gì?»

«Cá voi. Trời không bảo tố mà một ông cá voi trôi vào bờ hấp hối. Ông ta chết».

«Ai bảo em gọi cá voi bằng ông ta. Liên?»

«Nghe mọi người gọi thì em gọi. Nào biết. Người ta làm đám đình to lắm. Có hoạn nạn cho mà xem».

Hải Nhiên đứng thẳng dậy. Người anh như phủ lên thân thể nhỏ bé của Liên. Hải Nhiên nói:

«Anh với em không bao giờ hoạn nạn cả. Hoạn nạn chỉ tới với những người không có niềm tin... Thôi đi về».

Liên đặt ngang cái đòn gánh vào hai đầu quai mây thì Hải Nhiên cười lớn:

«Bảo đề đó cho anh. Cho con dơi ười làm việc. Một mình em qua cầu đi».

Hải Nhiên cúi xuống tháo hai cái thùng lớn ra khỏi đôi gióng mây. Một tay anh bê cái thùng lớn, rồi... lội nhẹ nhàng xuống nước, bơi ra giữa dòng. «Đừng có chơi cái trò đó. Chết chìm cho mà coi». Liên đứng ở đầu cầu nói lớn. Nàng do dự không muốn qua cầu một mình.

«Anh bơi một tay thôi lắm». Hải Nhiên nhào đầu lên khỏi mặt nước và nói. «Anh có thể một tay mang em một tay bơi qua sông cũng được. Nhưng chưa phải chạy giặc đâu... ở cái bóng đen của em dưới nước đẹp lắm. Qua cầu đi. Đừng có đứng một mình».

Khi Liên đi được một nửa cầu dài Hải Nhiên đã bơi qua bên này, đặt thùng đồ lên bờ, anh bơi ngược qua bên kia mang thùng đồ thứ hai. Anh bơi thật khỏe, dễ dàng hơn cả việc Liên qua cầu.

Về phía này bờ, thiếu nữ đặt hai thùng đồ vào đôi gióng mây, cho tay vuốt những hạt nước trên lưng trần của Hải Nhiên. Nàng cảm nhận một bờ lưng ấm, đầy thịt rắn chắc, 1 thứ thành lũy có thể chống cự với bão tố cuộc đời để che chở nàng. Nàng cúi xuống hôn hai bờ vai thật rộng như hai cánh chim bằng của chàng. Hải Nhiên ngồi nhìn về phía sông, cảm lại một khoảng gió, như một tảng đá đè nặng trên một lòng đất yêu dấu. Liên nói:

«Em chả bao giờ thấy anh biết lạnh, Mặc áo vào đi anh».

Liên đi nhặt cái áo trên cồn cát mặc cho Hải Nhiên. Hải Nhiên nói : «Từ bé tới giờ không ai mặc áo cho anh. Mẹ chết sớm, Không biết hồi nhỏ bà có làm như em bây giờ trước mặt anh không. Nếu chỉ việc mặc áo không thôi thì em làm mẹ anh rồi. Bà mẹ quá âu yếm».

«Mô Phật. Anh chỉ nói vậy. Mình nhà quê nhà mùa. Đừng có vi von cái kiểu mặc dịch đó».

Hải Nhiên cười lớn, đứng cao dậy, như một đám mây bốc lên từ nền trời, trước mặt Liên nói :

«Thực đấy em. Không ai mặc áo cho anh đâu. Vào đời, anh phải tự tìm kiếm mà sống. May mà chưa phải giặt áo của ai.., này, nếu không có anh em dám về một mình không?»

Liên nhìn Hải Nhiên với một đôi mắt khác thường. Nàng, sau đó, cố gắng mỉm cười và nói :

«Hồi gì kỷ dị vậy anh. Đây là quê nhà sợ gì. Người ta đi thân đêm suốt sáng, Như nhà trên xuống nhà dưới. Người chết đều bà con, đều.., hiền cả. Đang nửa câu nói Liên chùng lại, tự nàng than van : «Mà đó là chuyện ngày trước, Ngày nay khác rồi. Tám giờ tối không còn ai ngoài đồng. Tại sao đêm bây giờ hoang vu hăm dọa hơn đêm của những năm trước. Đến nỗi cả trăng cả sao cũng trở lên lạ hoắc»

Ra khỏi rừng dương, Hải Nhiên và Liên đi theo con đường đất rộng. Bụi đã lắng, Sương ướp những cánh bụi. «Những con chim bụi». Có nắng và gió chúng mới cất cánh bay, Núi mờ tối. Một đám mây còn thoi thóp thật xa, nơi lưng núi. Trên cánh đồng hẹp, vắng ngắt bóng người. Đèn lờ lờ vài ánh nơi xóm xa. «Ai nhóm lửa trong hồn?» Tới một khoảng nước Hải Nhiên nhìn bóng tình tú nói với Liên :

«Lên đồi. Anh bỏ cây trên đồi».

«Anh quây cây và trao gánh cho em» Liên nói.

«Không. Cây một đầu. Hai thùng đổ một đầu. Phải cho nặng một chút mới vừa vai anh. Nếu nhẹ anh đi thành thang vắng cha nó cả quang gánh. Em không nghĩ rằng anh mạnh hơn con trâu nhà em sao, Liên».

Trăng sắp lên. Ánh khuya chớm nở mông lung. Liên nói :

«Anh mạnh lắm. Em biết. Nhưng em nào mong anh mạnh hơn trâu»

Hải Nhiên say sưa :

«Hôm trước con trâu nhà em nhảy hoang. Anh chạy theo. Chộp đầu nó. Anh ghi theo xuống. con trâu phải đầu hàng người chịu chơi. Ngày xưa mạnh khoẻ như anh có thể làm tướng được. Ông Hạng Vũ, ông Triệu tử Long. Nhưng ngày nay khác. Tướng không cần phải vào núi đánh chết cọp hay đâm sư tử học máu».

Trên đồi. Hải Nhiên «trời» cây lại. Xếp hai thùng đổ vào với nhau. Liên đứng trên gió, đối với Hải Nhiên. Nếu với một người con gái khác, đi bộ trên chạc cây số, dừng lại thế này, mùi người đã làm hư một khoảng gió. Nhưng Hải Nhiên vẫn nghe mùi thơm nơi Liên tỏa ra, hòa lẫn với mùi rừng khô vó tạt, tan biến với thứ âm thanh không phân định rõ ràng của một vũ trụ tối.

Rặng thông phía biển nhô lên một mảnh trắng «Chân trời để ra trăng», Hải Nhiên cho gánh lên vai đi ngêu ngao xuống cái xóm thấp «Tới nhà anh sẽ cho em một tin vui». «Tin gì vui đó anh?» «Hãy chờ tới nhà cái đã». Liên nũng nịu : «cái gì thì nói đại đi. Làm em hồi hộp quá hà.» Hải Nhiên như con bò đực bảo tin mừng của «vợ».

«Con bò cái nhà anh đã sinh con. Một con bò con khỏe mạnh. Đẻ con lắm. Mai sau con bò đó sẽ giúp anh nhiều việc».

Hải Nhiên ném mắt vào đêm tối thoang thoang ánh vàng : «anh đã tận được bò, được nhà. Làm sao anh có thể có một người vợ thật xinh thật hiền Con anh là cái thằng thanh niên ngáo ạo nào nhỉ? Hay một cô gái xinh như...»

«Lại tán tỉnh em rồi đó hả». Liên nói nhẹ nhàng khi những ngôi mộ đá đen hiện ra trước mắt nàng. Giải đồi xanh rãi rác rưởi mộ đá. Như một tâm hồn người bình thản mọc lên những vòm cổ định nhưng vu vơ. Liên thấy những cánh hoa bông trang trắng dọc đường. Lốm đốm. Với Liên, nụ hoa kia là con mắt hiền hòa trong đêm. Thứ mắt có màu mà không màu, thứ mắt không ganh tị soi bói, không hy vọng vào một sự gì mà cũng chẳng chờ đợi một việc gì. Thứ mắt của thời gian ngân ngửi, đầy hương, Liên nói :

«Tưởng gì chứ bỏ để mà anh mừng hết lớn. Mai sau vợ anh sinh con anh mừng tới chừng nào?»

«Vợ anh sinh con? Hải Nhiên nói vang động như tiếng vọng từ một lòng tháp Châm sâu thẳm vọng ra, nếu vợ anh sinh con anh sẽ mừng điên người. Anh sẽ chạy như điên trong đêm. Bà mẹ ở đâu đây. Nếu không có bà mẹ tức khắc anh sẽ xin em... à, xin vợ anh nín sinh nở một đôi giờ được không?» Hải Nhiên hoa tay :

«Nhưng mà cũng buồn đáo để đó em?»

«Gì mà buồn?»

«Đời anh từ đó xem như được chẻ lăm hai. Nếu vợ tiếp tục cho chào đời những chàng và nàng nữa thì đời anh kể như chẻ năm chia bảy. Anh tiêu từng luôn. Trên đời mai sau có đôi ba thằng cha «Hải Nhiên con» tiếp tục sống. Điều đó thật vui vẻ mà cũng thật đáng chán đâu phải chơi».

Bọn họ tới xóm.

Đầu tiên người ta nghe thấy tiếng dẹt cửi. Thoi đi êm đêm. Rồi tiếng nước xối xả ngoài bờ giếng.

Anh đèn leo lét phía trong khu vườn. Nhà Hải Nhiên nằm sau bờ dậu mới, Lá tươi đơm tràn qua bờ dậu, của một loại dây leo sống vội và có lá mau. Đó là một loại cây trang trí cho những khu vườn có ước muốn sầm uất vội vã. Nếu lâu đời, người ta phải tin vào sức sống của loại cỏ thụ, hay loại cây càng già nua càng vững chãi như tạo giác, cây thông, cây đa. Nhiều thế hệ người đã chết đi nhưng cây đa còn sống đó. Nó vươn mình che đầy một ngôi nhà cũ, đầy huyền bí và lạnh lẽo của một đời sống qua ; nó rủ bóng xuống huỗi trưa ma quái ; nó giữ cái vẻ tịch lặng một cách trang nghiêm của buổi chiều ; và tối đến, dù mái nhà có tun hủ bao nhiêu, cây quanh vườn cũng còn cái sinh khí nghìn đời của chính nó ; người trông ra nó đã rễ mọc dưới đất sâu, nhưng nó, cái thứ-hiện-sinh-trên-trái-đất-không-cần-lời-ngôn-ngữ, lại bằng năm vẫn thay lá đều đặn. Cây đa vẫn giữ cái phong độ, cái tư cách, và nhất là sự khinh miệt một cách cao cả với thời gian.

«Anh đưa em về nhà trước. Liên nhé, lát nữa, anh sẽ qua».

Và anh đã qua thật. Hải Nhiên đứng ở ngưỡng cửa khi Liên cho vợ cái lược chải mái tóc tào khè. Liên hỏi bằng hai con mắt ngời sáng :

«Làm gì mà vội thế. Mới về nhà anh đã chạy qua?»

Hải Nhiên bối rối :

«À, ờ, anh chạy vào chuồng bò vuốt lông con bò con, bỏ cho nó nằm cỏ tươi. Lo bò xong rồi anh tổng vào mồm anh hai trái bắp nấu. Không tới đây thì làm gì bây giờ. Đi đánh lộn với mặt trời à?»

«Hải Nhiên».

«Gì đó».

«Cha em bát tuồng trên nhà trên».

«Có gì lạ đâu. Em bắt anh định nghĩa hai tiếng bát tuồng hả?»

Liên lạnh lùng :

«Không. Một trung úy tới hồi tối. Ông ấy mê em lắm và đang lấy lòng cha em. Ông mang lon vàng rụ trên vai».

Hải Nhiên như một con trâu hung hăng húc phải đầu một khoảng trống của bóng tối. Anh ta thấy hao hụt, mất sức. Dần dà sự hao hụt kia biến thành nỗi lo lắng không đâu. Hải Nhiên ghen tức, nói :

«Nếu đi lính bây giờ anh cũng làm tới quan hai rồi chứ bộ».

Liên bình tĩnh :

«Ừng đau đớn vu vơ. Em nhất định rồi».

«Hả. Nhất định cái gì?»

«Đề rồi biết».

«Nói mẹ nói đi»

«Không.. đi ra ngoài này anh».

Liên nói với cô em gái :

«Nếu cha gọi nước thì em thay chị mang hộ nước lên nghe chừng. Nhớ là phải cười với quan hai đó nhé»

Đụn rơm ướt. Hải Nhiên khuôn mặt tấm ván lờn đặt trên nền rơm, đề ngồi. Hải Nhiên muốn đắm vào một cái gì thình không. Trăng khuya đã lên cao nhưng mây che khuất mặt trăng hoài, tạo ra bên dưới, nơi đám lá cây đang sinh sống, một vùng sáng ngậm ngùi. Cũng vì cái ánh sáng suy vì đó, Hải Nhiên chẳng thấy bóng cây chiếu trái ở đâu ; chỉ là một thế giới chưa được tắm rửa. «Em à, có phải em mệt với thằng cha quan hai, đó không?» Hải Nhiên hỏi. Liên hỏi lại :

«Ông ta làm gì mà em mệt. Có liên hệ gì đâu?» Hải Nhiên bắt đầu thấy mình hơi lờn và điên. Anh cố gang đánh bại hình ảnh thảnh thỗi tả kia ra, để tự nọp một phần nào tình cảm «gần thành» của anh đối với Liên (nhưng phải thú thật, anh Quan Hai Phải Gió kia như một cơn bão vừa thổi qua ; tình thần Hải Nhiên xao xác ; như một người trong thảo am im vắng một chiều bỗng nhớ tới bãi đời quá khứ dưới kia). Hải Nhiên bồn chồn :

«Lâu lắm mới được ngồi gần bên em thế này. Xích lại đây».

«Xích cái gì nữa. Em đã nằm trên.., ngực của anh rồi. Khoan. Khéo kéo nhau áo em. Người bên kia vườn cười cho mà chết»

Hải Nhiên thấy trời đất tan ra nước. Nói tầm phào :

«Người ta ngủ cả rồi. Như đất đá».

«Anh ra vi von. Có ngày anh vi em như trai ban cho mà xem. À, này— Hải Nhiên».

«Gì đó nữa».

Liên nhồm người lên, quay ngược lại, hai tay mân mê bờ vai Hải Nhiên, hai mắt nàng đắm đuối tình anh. Thiếu nữ hỏi :

«Anh đi trong Nam thật lâu năm. Có thật là anh chưa...»

«Thật mà, anh chưa có vợ» Hải Nhiên thề độc. «Anh chưa yêu con mền nào. Chưa đan dúi. Láo chết. Đưa nào nói thật trời cho nó yêu em. Áp sát vào đây em»

«Áp vào để thành một anh há»

«À, ừ, anh như con cọp cô độc trên núi em ạ. Đi lư lạc quá lâu, to cái đầu nhưng anh chưa biết đàn bà là cái gì»

Thiếu nữ như muốn khóc : «Em đâu phải đàn bà. Anh nặng lời».

«Ồ, xin lỗi em, Liên. Chính anh cũng đại khờ lắm. Làm sao phân biệt giữa đàn bà và con gái. Anh thật không biết gì»

(CÒN TIẾP)

DÒNG ĐỜI

CỬ XỨNG

● Theo Hiến Pháp thì năm nay có tới hai cuộc bầu cử cấp trung ương : bầu dân biểu Hạ Viện và bầu tân TT, PTT. Nhưng trong thực tế, chỉ còn cuộc bầu cử Hạ Viện. Cuộc bầu TT, sau khi Đại tướng Minh tuyên bố rút, trở nên mất vui, chỉ còn hai trường hợp có thể xảy ra : TT Thiệu ngượng quá sẽ cho dẹp bầu cử TT luận. Đúng ngày nhiệm kỳ TT, PTT bế mạc, chủ tịch Thượng Viện theo đúng Hiến Pháp quy định sẽ lên thay lo bầu cử TT, PTT trong vòng ba tháng với một luật bầu cử mới không có khoản 7 điều 10. Nhưng nhờ ơn Trời Phật, TT anh minh có đức tính rất lì. Có lần chính người dạy bảo muốn mần chính trị cần nhất phải lì. Hơn nữa người cũng đã long trọng tuyên cáo chỉ ra ứng cử với đồng bào chứ không thêm tranh cử với ai, TT không có tính nói giỡn chơi nên thế nào cũng vẫn bầu cử TT, PTT. Nền cộng huề của ta sẽ lại có một ông TT chịu khổ hy sinh và một tân PTT, có nhiệm kỳ theo lý thuyết lâu tới 4 năm. Nhưng lý thuyết và thực tế rất nhiều khi vẫn không chịu trùng nhất với nhau !

● Cũng vì không có bầu cử TT, PTT như một sự lựa chọn giữa ít nhất hai liên danh, cuộc bầu cử Hạ Viện vốn chìm ngấm trong sự nhạt nhẽo của đồng bào, nhờ biến cố «rút» này, bỗng trở nên sáng giá và trở thành phương tiện duy nhất để dân chúng phát biểu quan điểm của mình trong giai đoạn đầu sôi lửa bỏng này, giữa lúc các thế lực quốc tế tính chuyện thu dọn chiến trường. Tân Hạ Viện sẽ là lời giải đáp cho sự tắc nghẽn then chốt : Hòa bình, đồng ý, nhưng hòa bình như thế nào ?

● Cho nên trong tuần lễ cuối mùa vận động tranh cử này, Độc Thủ xin làm công việc giới thiệu một số ứng cử viên, đều là chỗ thân hữu nên biết tường tận, chứ không phải giới thiệu liêu. Những ứng cử viên này có một điểm chung là giàu lòng vì đại nghĩa dân tộc nhưng lại rất nghèo phương tiện tài chánh, không thể dán lá liệt bích chương khắp hang cùng ngõ hẻm, nên cần đến sự yểm trợ của thân hữu.

● Trước hết, cũng nên nói luôn là báo Đời không có anh em nào chịu ra ứng cử. Hai anh Cung tích

Biên và Lê đình Thông tuy có ý định ra ứng cử nhưng sau lại thôi vì thiếu mất yếu tố địa lợi, «địa» xin hiểu như chữ «yếu địa». Nhà thơ Tú Kếu tuy cũng thích gánh vác việc nước nhưng các quan lớn trong Hội đồng Tuyển cử có lẽ cũng ái mộ một thi tài, e Tú Kếu đắc cử sẽ gác bút nên nhất định đề sớt tên Tú Kếu trên danh sách niêm yết. Nhóm Hà Thúc Nhơn cũng không có một ai ra ứng cử, dù là ở trung ương hay các địa phương. Ngay cả trường hợp ra với tư cách cá nhân cũng không, thiệt là một lập trường «Không» rất vững chắc làm dư luận đoán mò bị tên tồ. Độc Thủ có lần thân hỏi Uyên Thao lý do của lập trường «một không» này bên bị mắng là Nhóm đang bù đầu lo nhật báo Sóng Thần, hách hơn Hạ Viện nhiều, thì giờ đâu mà ra ứng cử ! Muốn biết Sóng Thần có hách không, và hách tới cỡ nào, xin đón đọc tờ nhật báo của anh em nhóm HTN sẽ rõ.

● Trở lại chuyện giới thiệu các thân hữu ra ứng cử, Độc Thủ xin bắt đầu bằng luật sư Tuyên, đơn vị I Saigon. LS Tuyên mang số thứ tự rất hên : số 9, dấu hiệu Cây Thông. Những cử tri muốn phục hồi cho Hạ Viện sự hữu hiệu của Quốc Hội trước sự lấn quyền của hành pháp, và những «ai mà chịu rét thì trèo với thông» đều nên nhớ bỏ phiếu cho UCV Trần văn Tuyên.

● Tại Gia Định có nhà báo Phạm văn Phồ bút hiệu Chính Thanh, từng làm đặc phái viên của đài BBC và là TTK của báo Tự Do trong nhiều năm. UCV Phồ có một ý thức thời sự rất bén nhạy, tuổi «tam thập nhi lập» nghĩa là còn trẻ, là một trong những khuôn mặt nổi nhất trong loạt bài phỏng vấn UCV của báo Hòa Bình. Nhà báo Phồ rất nghèo, chi phí ứng cử tuy ở mức tối giản 500 ngàn đồng nhưng cũng phải đi vay lãi. Cử tri Gia Định, muốn có một dân biểu dám ăn dám nói, hãy dồn phiếu cho UCV Phạm văn Phồ, dấu hiệu «3 cây dừa».

● Ngoài ra, cũng tại Gia Định còn có UCV Lê thành Trí, được báo Đời phong tặng là «Tiến sĩ Kissinger Giao chỉ. Hạ Viện nhiệm kỳ qua chứng tỏ một sự «loạn động» vì thiếu những bộ óc suy nghĩ đến nơi đến chốn. «Loạn Hạ Viện» chỉ có cơ yên được nếu cử tri chịu bỏ phiếu cho UCV Lê thành Trí !

● Tại Pleiku có Trung tá Phạm xuân Ninh, anh em võ lâm vẫn gọi yêu là Hà chương môn. Trường hợp Hà chương môn chứng tỏ là thời cuộc có một phép màu, một nhà thơ «mơ theo trăng và vợ vờ cùng mây» bỗng nhiên trở thành một chiến sĩ dân chủ rất nhiệt thành, làm việc không biết mệt. Nếu UCV Phạm xuân Ninh đắc cử, cam đoan HV không còn là cái xác không hồn vật vờ như ma chơi, có một «chất thề» đàng hoàng, sẽ «ưu nhân chi ưu,

(XEM TIẾP TRANG 56)

SINH HOẠT NHÓM HÀ THÚC NHƠN

Thường Vụ Đoàn Trung Ương Nhóm Hà Thúc Nhơn chỉ thị cho các chi nhóm trên khắp nước

Ban Điều Hành Cơ Sở Nhân Chủ đã hoàn tất nhiệm vụ tổ chức Cơ Sở và đang bước vào giai đoạn hành động. Nhật báo SÓNG THẦN do Cơ Sở Nhân Chủ xuất bản sẽ ra mắt trong một ngày gần đây.

Thường Vụ Đoàn Trung Ương chỉ thị toàn thể nhóm viên thuộc các chi nhóm đang hoạt động trên khắp nước.

- 1 Tích cực tiếp tay cho các văn phòng đại diện địa phương của Cơ Sở Nhân Chủ và Nhật báo SÓNG THẦN về mọi phương diện.
- 2 Chuẩn bị sẵn sàng đề yểm trợ kịp thời cho các văn phòng đại diện địa phương của Cơ Sở Nhân Chủ và nhật báo SÓNG THẦN khi cần thiết.
- 3 Tập trung mọi tài liệu về tham nhũng, cấp tốc chuyển về văn phòng Thường Vụ Đoàn Trung Ương và duyệt lại hệ thống liên lạc với Thường Vụ Đoàn Trung Ương.

Luôn luôn tin tưởng ở thiện chí và lòng nhiệt thành phụng sự quốc gia của toàn thể anh chị em Thường Vụ Đoàn Trung Ương mong mỏi và cầu chúc toàn thể anh chị sẽ hoàn tất nhiệm vụ một cách tốt đẹp.

SAIGON, ngày 20 tháng 8 năm 1971
THƯỜNG VỤ ĐOÀN TRUNG ƯƠNG
NHÓM HÀ THÚC NHƠN

VĂN PHÒNG LIÊN LẠC ĐỊA PHƯƠNG CỦA NHẬT BÁO

SÓNG THẦN

Sau đây là những địa chỉ và nhân viên phụ trách liên lạc của nhật báo SÓNG THẦN tại các địa phương :

- 1.— NGUYỄN KINH CHÂU, 9 Trần Hưng Đạo **HUẾ**
- 2.— PHẠM VĂN LƯƠNG, Phòng mạch đường Trưng Nữ Vương **ĐÀ NẴNG**
- 3.— PHAN NHỰ THỨC và VƯƠNG THANH, 43 Phan Bội Châu hoặc Q.N Nghĩa Thục **QUẢNG NGÃI**
- 4.— NGUYỄN ĐÌNH CHUÔNG, 44 Võ Tánh **QUI NHƠN**
- 5.— HÀ VĂN THÀNH, 18 Lê Lợi **PHÚ YÊN**
- 6.— NGUYỄN NGỌC TÂM và LÊ THỊ ÚT, 115A 10 3 ấp Khánh Hòa — Khánh Hưng **BA XUYÊN**
- 7.— NGUYỄN HUY HOÀNG, 126 Độc Lập **NHA TRANG**
- 8.— ĐÀO TẤN KHẢI và DƯƠNG VĂN BỬU, 63 và 272 Thống Nhất **PHAN RANG**
- 9.— NGUYỄN NGỌC HƯƠNG và LÊ VĂN CHÍNH, 88 Trần Hưng Đạo **PHAN THIẾT**
- 10.— VŨ HOÀNG, 14 Lê Lai (quán Tay Trái) **PLEIKU**
- 11.— NGUYỄN VĂN TRUNG, 39C Hàm Nghi **ĐÀ LẠT**
- 12.— TRẦN VĂN CẢ, 63 Quang Trung **BAN MÊ THUẬT**

Một số tỉnh như Biên Hòa, Bình Dương, Bình Tuy, Phước Tuy, Vũng Tàu, Mỹ Tho, Kiến Hòa, Vĩnh Long, Vĩnh Bình, Cần Thơ, An Giang, Kiên Giang, Châu Đốc, Tây Ninh và Phú Bồn hoặc vì các ban đại diện đang hình thành hoặc chưa giải quyết xong vấn đề trụ sở nên chưa thể thông báo kịp trong số báo này. Trong khi chờ đợi, xin quý thân hữu, cảm tình viên tại các tỉnh trên hãy liên lạc trực tiếp với Ban Điều Hành Cơ Sở tại Saigon như trường hợp các địa phương không có văn phòng đại diện.

Nhắn tin

● ANH NGUYỄN VĂN KHA (Phan Rang) đã nhận được thư 9/8, lý lịch và hình của Nhóm PR Liên lạc và mở rộng hoạt động địa phương. Sẽ có thư cho ý kiến về những điểm anh đề nghị và giấy tờ chứng minh.

● ANH TRẦN VĂN CẢ (Ban Mê Thuột)

Đã nhận được thư 14/8/70. Việc anh đang tiến hành cử làm sẽ gửi thư và chứng thư.

● ANH TRẦN VĂN DIỆN (Quảng Tín)

Sẽ gửi đến anh hợp đồng và thơ riêng. Nếu tiện liên lạc với cơ sở N.C. ở Quảng Ngãi.

● ANH NGUYỄN NGỌC TÂM (Ba Xuyên)

Đã nhận được biên bản thành lập ban đại diện Ba Xuyên và Bưu phiếu. Sẽ gửi đến quý anh chị các bản hợp đồng và hình ảnh về đề làm chứng thư hành chánh. Nhất định anh em trên này sẽ có dịp đến Ba Xuyên.

● ANH VŨ NGỌC ĐỨC (Phú Bồn) anh cứ liên lạc với anh Trần công Tâm Ty điền địa P.B các anh họp nhau thảo luận và cho biết về tình hình P.B để tiến đến việc thành lập Ban đại diện, mong thư các anh.

● ANH Đ.Q.T. (Kiến Phong) đã nhận được thư và Bưu phiếu của anh. ghi nhận ý kiến của anh và cũng là một khuyết điểm cơ sở. Sẽ cố gắng và cũng mong anh giúp một tay. Sẽ có thơ riêng cùng hợp đồng gửi đến anh sau.

● ANH NGUYỄN KINH CHÂU (HUẾ): Sẽ có anh Giang tới tiếp xúc với anh đề bàn về ST tại Huế. Mong các anh sẽ tìm được một đường hướng hoạt động tốt cho cơ sở của chúng ta. Xin cho biết tin ngay sau khi các anh gặp nhau.

● QUÍ ANH. CHỊ GỬI THƯ XIN ĐƯỢC GÓP VỐN TRONG

ĐỢT ĐẦU :Đề công việc lập danh sách được dễ dàng, xin quý anh chị cứ gửi mandat về cho Ban Điều Hành. Việc tham gia góp vốn là tự nguyện chứ không có gì khó khăn cả. Mục đích chính của chúng ta chỉ là xây dựng một cơ sở hoạt động mạnh trong ý hướng đóng góp cho công cuộc xây dựng xã hội một khả năng tốt mà thôi.

● ANH TRẦN ĐÌNH THỌ VÀ CHU TẤN (Cần Thơ) : Chưa thể rời Saigon được vì công việc còn bề bộn quá xin các anh tự động lo liệu cho mọi công việc tại Cần Thơ đề văn phòng đại diện tại đó có thể hoạt động sớm.

● KIM TUẤN, NHỊ THU. VŨ HOÀNG (Pleiku) : LÊN sẽ có mặt tại Pleiku nội tuần này. Đã khởi hành từ thứ hai qua ngã Phan Rang, Nha Trang. Qui Nhơn' Cố thu xếp như đã bàn với nhau nhiều lần từ trước.

● LÊ SA (Phan Rang) : Định viết thư riêng cho Sa nhưng chưa thể làm được. Hết sức thông cảm những ý nghĩ của Sa. Cố xoay vào Saigon đi, anh em mình sẽ tâm sự nhiều với nhau. Nếu không xoay nổi tiền cho hai lượt đi về thì hãy cố xoay lấy một lượt. Lượt về sẽ tính sau và tính tại Saigon. Chờ gặp Sa.

● TỪ NGUYỄN Ý (Bình Tuy) : Bằng đi đã khá lâu không có tin gì cả. Xin cho biết về sự hợp tác của anh em tại Bình Tuy với cơ sở NC và nhật báo ST ra sao. Mong sẽ nhận được thư của Ý (UT).

● ANH VŨ NGỌC XUÂN và NGUYỄN RIÊU (Phú Yên) : Đã gặp anh Luận tại Saigon. Hy vọng các anh sẽ lo xong phần vụ công việc cần thiết cho tờ báo của chúng ta tại Phú Yên. Có gì trực trac xin cứ gửi thư về hoặc bàn với anh Lý Đại Nguyên có thể có mặt tại Tuy Hòa trong tuần này.

● Anh NGUYỄN Đ. CHUÔNG (Qui Nhơn) : Do sự giới thiệu của anh TĐT, mong anh sẽ tiếp tục lo phần vụ công việc của anh TĐT trước đây tại QN. có gì cần xin anh cứ thư về tòa soạn tuần báo Đời

DANH SÁCH THÂN HỮU ĐÃ GỬI TIỀN VỀ CƠ SỞ

Sau đây là danh sách các thân hữu đã gửi mandat về cho Ban Điều Hành Cơ Sở tuần lễ từ 13-8 tới 19-8-71.

160) HOÀNG MINH	(Quảng Ngãi) góp	10.000đ
161) TRẦN ĐÌNH BIÊN	(Quảng Ngãi) góp	5.000đ
162) TRẦN HỮU HUY	(Quảng Ngãi) góp	5.000đ
163) VŨ KIM HOÀNG	(Pleiku) góp	5.000đ
164) LÊ THỊ ÚT	(Ba Xuyên) góp	1.000đ
165) NGUYỄN VĂN ĐẠT	(Ba Xuyên) góp	1.000đ
166) HUỲNH VĂN NĂM	(Ba Xuyên) góp	500đ
167) ĐOÀN Q.T.	(Kiến Phong) góp	1.000đ
168) NGUYỄN THI TÀI	(KBC 4528) góp	5.000đ
169) LÊ QUANG LINH	(Ban Mê Thuột) góp	5.000đ

(CÒN NỮA)

5-9-71

NGÀY HỌP MẶT của anh em Sóng Thần

Ban Điều Hành Cơ Sở Nhân Chủ đã quyết định tổ chức «NGÀY HỌP MẶT CỦA ANH EM SÓNG THẦN» vào hồi 10g. sáng ngày 5-9-71 tại tòa soạn tuần báo Đời 143 Cống Quỳnh Saigon.

Trân trọng mời quý anh chị đại diện các địa phương về tham dự thật đông đủ, vì trong buổi họp mặt này nhiều vấn đề quan trọng liên hệ tới tờ báo của chúng ta sẽ được nêu ra.

Ban Điều Hành

Cơ Sở Nhân Chủ

và nhóm chủ trương SÓNG THẦN

3 VIỆC LỚN

của các văn phòng đại diện địa phương

NHẬT BÁO SÓNG THẦN :

- 1.— Tìm hiểu sâu sắc mọi ngành sinh hoạt địa phương để phản ánh đầy đủ và trung thực trên mặt báo.
- 2.— Vận động phổ biến tờ báo rộng rãi để mang tiếng nói bảo vệ chính nghĩa tới khắp các miền đất nước.
- 3.— Quyết liệt đương đầu với mọi thế lực mưu toan bắt chính bức hiếp và bóc lột người dân lương thiện.



NHẬT BÁO

SÓNG THẦN

Tiếng nói của nhóm HÀ THÚC NHƠN
Cơ quan đấu tranh của đồng bào cả nước

RA MẮT
THƯỜNG TUẦN THÁNG 9-71

Dân chúng nên hút mỗi ngày 8 điếu thuốc phiện?

(tiếp theo trang 29)

thật nhiều cảm xúc trong cùng một thời gian. Vào trường hợp bình thường, thật khó mà thu vén, xếp đặt những cảm xúc đó cho có thứ tự trong đầu óc, trừ phi hút thuốc phiện: thuốc phiện không tiêu hủy mà dẹp êm những cảm xúc đó, cho phép người cầm bút lựa chọn một cách dễ dàng, diễn tả một cách linh động.

Đạo luật mới, quốc hội mới

Trong khi một phần lớn dân biểu cũ còn bận tranh cử để ở lại thêm một nhiệm kỳ, đạo luật do phủ Tổng thống đưa sang để biểu quyết khẩn cấp chắc vẫn còn nằm yên trong ngăn kéo văn phòng.

Tuy nhiên, người ta có thể chờ đợi rằng dù Quốc hội mới hay cũ, các dân biểu không có dịp nghiên cứu rõ vấn đề, sẽ nhiệt thành thông qua, để tỏ rằng mình cũng muốn được thấy xã hội trở nên trong sạch, lành mạnh.

Dự luật có thể có bốn phần:

- 1- Phần cấm xử dụng ma túy
- 2- Phần chữa cho người bị độc
- 3- Phần cấm bán chất ma túy cho người xử dụng (trừ trường hợp được phòng bán theo đơn bác sĩ).

4- Phần cấm tiếp tế, với hình phạt thật nặng, cho những kẻ tổ chức buôn chất ma túy trên một phạm vi rộng lớn.

Như tôi đã trình bày, các chất độc gây ảo giác rất nguy hiểm, và sự chạy chữa lại dễ dàng, nên nhất thiết phải cấm ngặt, và án tử hình có thể được áp dụng cho bất cứ ai buôn bán hoặc tích trữ (không phải là được phòng), từ 1 kilô các chất heroine, cocaine., từ 100 viên thuốc Maxiton, LSD., từ 1 tạ chất marijuana (cần sa) trở lên.

Nhưng còn thuốc phiện, nhà làm luật có nhiều lý do để tách nó rời khỏi khu vực chung của các chất ma túy khác. Những lý do đó là:

1— Hiện nay có nhiều người nghiện từ 15, 20 năm trở lên, nhưng vẫn khỏe mạnh và sinh hoạt nghề nghiệp đầy đủ. Đời sống của họ đang yên ổn, và nhất thiết họ không thuộc vào hạng người gây rối loạn trong xã hội (trái lại là khác) nên luật pháp không có lý lẽ gì để chỉ nhàn nhàn tình trạng bị độc của họ mà đem họ ra xét xử, giam giữ, khiến cho nhiều gia đình đang yên vui bỗng tan vỡ mà không có lợi gì rõ rệt cho xã hội.

2— Có nhiều người nghiện mà hồng hào, nhanh nhẹn, trong khi nhiều người khác không đau yếu mà gầy ốm xanh xao. Trừ phi bắt cả nước đi thử tại bệnh viện, tòa án không thể xử quả tang một người

khách béo tốt nói là đến thăm chủ nhà nghiện hút. Từ trước đến nay, nhiều tòa án thường xét xử một cách vi luật là căn cứ theo tờ trình của cơ quan cảnh sát. Bởi căn cứ theo luật, nhân viên an ninh không thể nào bắt quả tang một người đang hút giở một điếu thuốc. Do đó nên mới có tình trạng xô bồ là bất cứ người lạ nào (không có tên trong sổ gia đình) bị bắt gặp trong nhà—trong nhà ở đây có nghĩa là trong bếp ngoài sân..— cũng bị giải tòa sau nhiều ngày giam cầm (nhiều người làm cho ngoại kiều đã mất việc) và bất cứ người nghiện nào đến thăm bạn nghiện dù không hút, cũng bị phạt tù.

3) Có những người nghiện dấu diếm làm công chức rất cao cấp; có nhiều người nghiện giàu có ở trong những tòa lâu đài... những người này không thể nào bị bắt, trong khi nhân viên an ninh xục tìm trong các xóm nghèo.

4) Bất cứ tổ chức tư pháp cảnh lại chặt chẽ thế nào, vẫn có những phần tử ít lương và đông con, tìm cách kiếm thêm và che trở cho một số tiệm hút.

5) Về phương diện y học, bác sĩ Antoine Porot, giáo sư danh dự Đại học đường Alger viết— trong Les Toxicomanies, trang 48 — «Sau khi đề phòng mọi mặt, thật rõ ràng là người ta không thể từ chối không cho hưởng những lợi ích của thuốc phiện những bệnh nhân có bảo đảm tinh thần toàn vẹn, hay những kẻ khổ nạn đang đi trên con đường tới cái chết một cách thẳng tắp. hay phải qua những cơn hấp hối đau đớn (đau âm thư, bệnh lao đến giờ phút cuối cùng) Đây tất nhiên là vấn đề nhân đạo, nhưng dù sao nó cũng gây ra những biệt lệ. bệnh nhân có giấy bác sĩ có thể được quyền hút, cho đến chết».

6 — Về tổ chức cai giúp người nghiện, điều rõ rệt nhất là chính phủ không thể nào, và không bao giờ có thể đủ phương tiện (y sĩ, y tá, bệnh viện, thuốc men) để chạy chữa một cách nhân đạo tới thiểu hàng trăm ngàn người nghiện trong toàn quốc. Nếu bộ y tế đuối theo dư luận, cố gắng và vùi lấp một vài trại giam đổi thành bệnh viện, thì đó là sự lừa dối tàn nhẫn và bất lương nhất.

Sáu đặc điểm trên đây đòi hỏi nhà làm luật, nếu muốn cấm thuốc phiện, cũng ít ra phải đặt nó trong một khu vực riêng biệt đối với các độc chất khác.

Lẽ tất nhiên tôi biết những người có tinh thần tác trách đều ngần ngại trước sự phân tích quá kỹ lưỡng và nặng tính chất khoa học— y học và tâm lý học. Nhưng sự thật là, ngoại trừ những người đã được đến số tuổi nào đó, người ta còn phải kể đến rất nhiều trường hợp mà bất cứ một quan niệm xô bồ nào cũng có thể gây ra, ít thì những đổ vỡ trong phạm vi cá nhân, nhiều thì những rối loạn trong phạm vi xã hội.

Bởi thế, tôi đề nghị:

1. Tuyệt đối cấm không ai được bán hoặc cho hút những thanh niên khỏe mạnh chưa hút thuốc phiện

57

A vintage advertisement for Lansol Shampoo Cream. The graphic is contained within a rounded rectangular border. At the top left, a dark circle contains the text 'KEM GỘI ĐẦU' in white. To its right, the words 'Shampoo CREAM' are written in a stylized font. Below these, a list of benefits is presented: '- MUỘT TÓC', '- SẠCH GÀU', and '- HẾT NGỨA'. The bottom half of the graphic features the brand name 'LANSON' in large, bold, white letters on a dark background, with the phrase 'BÁN TẠI CÁC NHÀ THUỐC TÂY' underneath it. Decorative circles of varying sizes are scattered around the central text elements.

KEM GỘI ĐẦU

Shampoo CREAM

- MUỘT TÓC
- SẠCH GÀU
- HẾT NGỨA

LANSON

BÁN TẠI CÁC NHÀ THUỐC TÂY

Tóc mai sợi ngắn sợi dài
«Lan Sơn» em gội thường hoài ngàn năm

Sữa bột Hòa Lan

● THÍCH HỢP NHẤT CHO TRẺ EM



Công thức hòa hợp Sữa Bột :

NHÃN MÀU XANH (half cream)

☐ gạn một phần mỡ dành cho trẻ sơ sinh đến 2 tháng hay người già yếu.

— Protéine	20%
— Matières grasses	10,5%
— Lactose	26%
— Saccharose	36%
— Minéraux	4,5%
— Humidité	3,0%
— Vitamine B 1	0,002%
— Vitamine B 2	0,002%
— Vitamine A :	1250 U.I. par 100 grs
— Vitamine D 3 :	400 U.I. par 100 grs
Calories : 447 par 100 grs	

NHÃN MÀU VÀNG (full cream)

☐ toàn lượng mỡ, dành cho trẻ em trên 2 tháng và người lớn.

— Matières grasses	17,5%
— Lactose	23,5%
— Protéine	18,5%
— Humidité	3%
— Minéraux	4%
— Saccharose	33,5%
— Vitamine B 1	0,002%
— Vitamine B 2	0,002%
— Vitamine A :	1250 U.I. par 100 grs
— Vitamine D 3 :	400 U.I. par 100 grs
Calories : 480 par 100 grs	

Muốn cho Dân mạnh Nước giàu,
Phải chăm nuôi Trẻ lúc đầu mới sanh

CHỈ CÓ SỮA BỘT :

gitana

nhập cảng từ Hòa Lan
là đáp ứng được ý thơ nêu trên

□
SỮA BỘT :

gitana

còn có đặc điểm

- Dễ pha, tan ngay.
- Chất sữa giống hệt sữa mẹ, nuôi dưỡng trẻ em mau lớn khôn.
- Đầy đủ sinh tố.
- Dinh dưỡng cơ thể cho chung cả :
NAM PHỤ LÃO ẤU, nhất là cho giới thể thao, nghệ sĩ và cư sĩ.
- Giá bán phải chăng.



CÓ BÁN TẠI

- các nhà thuốc tây
- các trung tâm bán lẻ thuộc Cục Quân Tiếp Vụ
- trung tâm bán lẻ Nguyễn Du
- các siêu thị và tiệm tạp hóa